BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 390 /QĐ-BXD	*Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Định hướng và Kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành xây dựng đến năm 2030 (thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng)

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

Căn cứ ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ tại các công văn số 2853/BKHCN-TĐC ngày 12/10/2021 về kế hoạch và định hướng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành xây dựng đến năm 2030; công văn số 3775/BKHCN-TĐC ngày 21/12/2021 về phê duyệt kế hoạch và định hướng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành xây dựng và ý kiến của các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ngành xây dựng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định tại Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (Danh mục chi tiết tại các phụ lục 1, 2)[1].

Điều 2. Phê duyệt định hướng biên soạn các TCVN chủ yếu thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng trong các lĩnh vực kết cấu và địa kỹ thuật, vật liệu xây dựng và phương pháp thử có liên quan theo hệ thống tiêu chuẩn Châu Âu phù hợp với điều kiện Việt Nam, áp dụng theo lộ trình. Cụ thể như sau:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Quyết định này được ban hành, hoàn thành biên soạn các tiêu chuẩn chủ yếu theo hệ thống tiêu chuẩn châu Âu (Danh mục chi tiết tại Phụ lục 3)[1], công bố và quyết định áp dụng song hành cùng các TCVN tương đương hiện có.

- Tối thiểu sau 60 tháng kể từ ngày áp dụng song hành các TCVN được biên soạn theo hệ thống tiêu chuẩn châu Âu và các TCVN tương đương hiện có, tiến hành tổng kết, đánh giá để quyết định lựa chọn một hệ thống TCVN.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giao Vụ Khoa học công nghệ và môi trường là cơ quan đầu mối, tổng hợp các ý kiến vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có), đề xuất Bộ Xây dựng điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 5. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Phó Thủ tướng Lê Văn Thành (để b/c);
- Các Bộ; cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Quang Hùng

[1] Các Phụ lục kèm theo Quyết định này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CÁC PHỤ LỤC[1]

Kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ngành xây dựng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

(Kèm theo Quyết định số: 390 /QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Phụ lục 1: Hiện trạng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (còn hiệu lực)

Phụ lục 2: Kế hoạch soát xét, sửa đổi, bổ sung TCVN đến năm 2030

2.1 Danh mục TCXDVN, TCXD cần soát xét hủy bỏ hoặc chuyển sang TCVN

2.2 Kế hoạch soát xét, sửa đổi TCVN giai đoạn 2021 - 2025

2.3 Kế hoạch soát xét, sửa đổi TCVN giai đoạn 2026 - 2030

2.4 Kế hoạch bổ sung mới TCVN giai đoạn 2021 - 2030

Phụ lục 3: Kế hoạch biên soạn TCVN chủ yếu thuộc các lĩnh vực kết cấu, địa kỹ thuật, vật liệu và phương pháp thử định hướng theo hệ thống tiêu chuẩn châu Âu

[1] Chi tiết các Phụ lục được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 1: HIỆN TRẠNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN) THUỘC THẨM QUYỀN, PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ XÂY DỰNG (CÒN HIỆU LỰC)

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TỔNG 836 TCVN

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
1	**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**	
	74	
	Thuật ngữ, ký hiệu	
	27	
	Thuật ngữ, ký hiệu chung	
	2	Ký hiệu chữ trong xây dựng
1	TCVN 3986:1985	
2	TCVN 9256:2012	Lập hồ sơ kỹ thuật - Từ vựng - Thuật ngữ liên quan đến bản vẽ kỹ thuật - Thuật ngữ chung và các dạng bản vẽ
	Thuật ngữ, ký hiệu về khảo sát	
	1	
3	TCVN 4119:1985	Địa chất thuỷ văn. Thuật ngữ và định nghĩa
	Thuật ngữ, ký hiệu về quy hoạch, kiến trúc	
	2	
4	TCVN 6082:1995	Bản vẽ xây dựng nhà và kiến trúc - Từ vựng
5	TCVN 9254-1:2012	Nhà và công trình - Từ vựng- Phần 1: Thuật ngữ chung
	Thuật ngữ, ký hiệu về kết cấu	
	2	
6	TCVN 6203:2012	Cơ sở để thiết kế kết cấu - Các ký hiệu - Ký hiệu quy ước chung
7	TCVN 9261:2012	Xây dựng công trình - Dung sai - Cách thể hiện chính xác kích thước - Nguyên tắc và thuật ngữ
	Thuật ngữ, ký hiệu về M&E	
	4	
8	TCVN 4037:2012	Cấp nước - Thuật ngữ và định nghĩa
9	TCVN 4038:2012	Thoát nước - Thuật ngữ và định nghĩa
10	TCVN 9312:2012	Cách nhiệt - Điều kiện truyền nhiệt và các đặc tính của vật liệu - Từ vựng
11	TCVN 9313:2012	Cách nhiệt - Các đại lượng vật lý và định nghĩa
	Thuật ngữ, ký hiệu về sử dụng năng lượng	
	1	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
12	TCVN 9255:2012	Tiêu chuẩn tính năng trong toà nhà - Định nghĩa, phương pháp tính các chỉ số diện tích và không gian
	Thuật ngữ, ký hiệu về vật liệu	
	8	
13	TCVN 3992:1985	Sản phẩm thuỷ tinh trong xây dựng. Thuật ngữ , định nghĩa
14	TCVN 5438:2014	Xi măng. Thuật ngữ và định nghĩa
15	TCVN 7453:2004	Vật liệu chịu lửa - Thuật ngữ và định nghĩa
16	TCVN 7750:2007	Ván sợi - Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
17	TCVN 7751:2004	Ván dăm - Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
18	TCVN 7752:2017	Ván gỗ dán -Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
19	TCVN 11895:2017	Vật liệu dán tường. Thuật ngữ và ký hiệu
20	TCVN 13051:2020	Bê tông - Bê tông xi măng - Thuật ngữ và định nghĩa
	Thuật ngữ, ký hiệu về phòng chống cháy nổ và an toàn xây dựng	
	5	
21	TCVN 3153:1979	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động - Các khái niệm cơ bản - Thuật ngữ và định nghĩa
22	TCVN 3991:2012	Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng. Thuật ngữ và định nghĩa
23	TCVN 5303:1990	An toàn cháy. Thuật ngữ và định nghĩa
24	TCVN 6103:1996	Phòng cháy, chữa cháy. Thuật ngữ. Khống chế khói
25	TCVN 9310-8:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Thuật ngữ chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy cứu nạn và xử lý vật liệu nguy hiểm
	Thuật ngữ, ký hiệu về cơ khí, máy xây dựng	
	2	
26	TCVN 4056:2012	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng - Thuật ngữ - Định nghĩa
27	TCVN 4473:2012	Máy xây dựng - Máy làm đất - Thuật ngữ, định nghĩa
	Số liệu dùng trong thiết kế	
	4	
28	TCVN 2748:1991	Phân cấp công trình xây dựng - Nguyên tắc chung
29	TCVN 4088:1997	Số liệu khí hậu dùng trong thiết kế xây dựng
30	TCVN 3905:1984	Nhà và công trình công cộng - Thông số hình học
31	TCVN 5568:2012	Điều hợp kích thước theo modun xây dựng - Nguyên tắc cơ bản

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	Bản vẽ kỹ thuật	
	43	
	Bản vẽ kỹ thuật chung	
	12	
32	TCVN 227:1984	Tài liệu thiết kế - Cách gấp bản vẽ
33	TCVN 3988:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Quy tắc trình bày những sửa đổi khi vận dụng hồ sơ thiết kế
34	TCVN 3990:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng. Quy tắc thống kê và bảo quản bản chính hồ sơ thiết kế xây dựng
35	TCVN 4178:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế - Quy tắc ghi tiêu đề chỉ dẫn, yêu cầu kỹ thuật và bảng trên bản vẽ
36	TCVN 4368:1986	Hệ thống tài liệu thiết kế - Quy tắc ghi đơn giản kích thước lỗ
37	TCVN 4607:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ tổng mặt bằng và mặt bằng thi công công trình
38	TCVN 4608:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Chữ và chữ số trên bản vẽ xây dựng
39	TCVN 4609:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Đồ dùng trong nhà - Ký hiệu quy ước thể hiện trên bản vẽ mặt bằng ngôi nhà
40	TCVN 5570:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu đường trục và đường nét trong bản vẽ
41	TCVN 5571:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Bản vẽ xây dựng- Khung tên
42	TCVN 5895:2012	Bản vẽ kỹ thuật - Bản vẽ xây dựng - Thể hiện kích thước môđun, đường và lưới môđun
43	TCVN 5896:2012	Bản vẽ xây dựng - Bố trí hình vẽ chú thích bằng chữ và khung tên trên bản vẽ
	Bản vẽ quy hoạch, kiến trúc	
	10	
44	TCVN 3745-1:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 1: Nguyên tắc chung và cách thể hiện vuông góc
45	TCVN 3745-2:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 2: Thể hiện trên hình chiếu cùng kích thước
46	TCVN 3745-3:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 3: Đặc điểm nổi bật của hệ thống đường ống thông gió và thoát nước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
47	TCVN 4614:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu quy ước các bộ phận cấu tạo ngôi nhà.
48	TCVN 5671:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Hồ sơ thiết kế kiến trúc
49	TCVN 6003-1:2012	Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu- Phần 1. Nhà và các bộ phận của nhà
50	TCVN 6003-2:2012	Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu- Phần 2. Tên phòng và số phòng
51	TCVN 6079:1995	Bản vẽ xây dựng và kiến trúc - Cách trình bày bản vẽ
52	TCVN 6080:2012	Bản vẽ xây dựng - Phương pháp chiếu
53	TCVN 6081:1985	Bản vẽ nhà và công trình xây dựng - Thể hiện các tiết diện trên mặt cắt và mặt nhìn - Nguyên tắc chung
	Bản vẽ kết cấu	
	11	
54	TCVN 4610:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Kết cấu gỗ - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ
55	TCVN 4612:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Kết cấu bê tông cốt thép - Ký hiệu qui ước và thể hiện bản vẽ
56	TCVN 4613:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Kết cấu thép - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ
57	TCVN 5572:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép- Bản vẽ thi công
58	TCVN 5672:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Hồ sơ thi công - Yêu cầu chung
59	TCVN 5686:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Các cấu kiện xây dựng- Ký hiệu quy ước chung
60	TCVN 5889:1995	Bản vẽ các kết cấu kim loại
61	TCVN 6078:2012	Bản vẽ kỹ thuật- bản vẽ xây dưng- Bản vẽ lắp ghép kết cấu chế tạo sẵn.
62	TCVN 6083:2012	Bản vẽ kỹ thuật -Bản vẽ xây dựng - Nguyên tắc chung về trình bày bản vẽ bố cục chung và bản vẽ lắp ghép
63	TCVN 6084:2012	Bản vẽ xây dựng - Các thể hiện đơn giản cốt thép bê tông
64	TCVN 6085:2012	Bản vẽ kỹ thuật - Bản vẽ xây dựng - Nguyên tắc chung để lập bản vẽ thi công các kết cấu chế tạo sẵn
	Bản vẽ M&E	
	9	
65	TCVN 185:1986	Hệ thống tài liệu thiết kế - Ký hiệu bằng hình vẽ trên sơ đồ điện - Thiết bị điện và dây dẫn trên mặt bằng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
66	TCVN 3989:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Cấp nước và thoát nước - Mạng lưới bên ngoài - Bản vẽ thi công
67	TCVN 4036:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu đường ống trên hệ thống kỹ thuật vệ sinh
68	TCVN 4318:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Sưởi, thông gió - Bản vẽ thi công
69	TCVN 4615:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Ký hiệu qui ước trang thiết bị vệ sinh
70	TCVN 5422:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế - Ký hiệu đường ống
71	TCVN 5673:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Cấp thoát nước bên trong - Hồ sơ bản vẽ thi công
72	TCVN 5681:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Chiếu sáng ngoài nhà - Bản vẽ thi công
73	TCVN 6077:2012	Bản vẽ nhà và công trình dân dụng - Ký hiệu quy ước các trang thiết bị kỹ thuật
	Bản vẽ cơ khí	
	1	
74	TCVN 4611:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu quy ước thiết bị nâng chuyển trong nhà công nghiệp
2	**QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN VÀ KHU CHỨC NĂNG**	
	15	
	Quy hoạch xây dựng	
	9	
	Những vấn đề chung trong QHXD	
	7	
1	TCVN 4092:1985	Hướng dẫn thiết kế quy hoạch điểm dân cư nông trường
2	TCVN 4417:1987	Quy trình lập sơ đồ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng
3	TCVN 4418:1987	Hướng dẫn lập đồ án xây dựng huyện
4	TCVN 4448:1987	Hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng thị trấn huyện lị
5	TCVN 4449:1987	Quy hoạch xây dựng đô thị. Tiêu chuẩn thiết kế
6	TCVN 8270:2009	Quy hoạch cây xanh sử dụng hạn chế và chuyên dụng trong đô thị
7	TCVN 9257:2012	Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
	Quy hoạch hệ thống công trình công cộng	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	0	
	Quy hoạch nông thôn	
	1	
8	TCVN 4454:2012	Quy hoạch xây dựng nông thôn - Tiêu chuẩn thiết kế
	Quy hoạch khu công nghiệp	
	1	
9	TCVN 4616:1988	Quy hoạch mặt bằng tổng thể cụm công nghiệp
	Hướng dẫn quy hoạch loại hình đô thị theo xu thế mới	
	0	
	Hướng dẫn quy hoạch khu chức năng	
	0	
	Hướng dẫn thiết kế đô thị	
	0	
	Hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn và khu chức năng	
	6	
	Chuẩn bị kỹ thuật	
	0	
	Giao thông đô thị	
	0	
	Hệ thống cấp thoát nước bên ngoài công trình	
	5	
10	TCVN 7957:2008	Thoát nước. Mạng lưới và công trình bên ngoài. Tiêu chuẩn thiết kế
11	TCVN 12525-1:2018	Tái sử dụng nước tại khu vực đô thị - Hướng dẫn cho hệ thống tái sử dụng nước tập trung - Phần 1: Nguyên tắc thiết kế hệ thống tái sử dụng nước tập trung
12	TCVN 12525-2:2018	Tái sử dụng nước tại khu vực đô thị - Hướng dẫn cho hệ thống tái sử dụng nước tập trung - Phần 2: Quản lý hệ thống tái sử dụng nước tập trung

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
13	TCVN 12526:2018	Tái sử dụng ở các khu vực đô thị - Hướng dẫn đánh giá an toàn tái sử dụng nước - Thông số và phương pháp đánh giá
14	TCVN 12639:2021	Chống ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt trong hệ thống cấp nước và yêu cầu chung của thiết bị ngăn chặn ô nhiễm do dòng chảy ngược
	Chất thải rắn, nghĩa trang	
	1	
15	TCVN 7956:2008	Nghĩa trang đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
	Cấp điện và thông tin liên lạc	
	0	
3	**KHẢO SÁT VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG**	
	99	
3.1	**Khảo sát xây dựng**	
	24	
1	TCVN 2683:2012	Đất xây dựng. Lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu
2	TCVN 4195:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm
3	TCVN 4196:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm
4	TCVN 4197:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm
5	TCVN 4198:2014	Đất xây dựng. Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm
6	TCVN 4199:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng trong phòng thí nghiệm
7	TCVN 4200:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm
8	TCVN 4201:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ chặt tiêu chuẩn trong phòng thí nghiệm
9	TCVN 4202:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm
10	TCVN 4419:1987	Khảo sát cho xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
11	TCVN 5747:1993	Đất xây dựng - Phân loại

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
12	TCVN 9153:2012	Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất
13	TCVN 9350:2012	Đất xây dựng. Phương pháp phóng xạ xác định độ chặt của đất tại hiện trường
14	TCVN 9351:2012	Đất xây dựng. Phương pháp thí nghiệm hiện trường. Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)
15	TCVN 9352:2012	Đất xây dựng. Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT)
16	TCVN 9354:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định môđun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng
17	TCVN 9360:2012	Quy trình kỹ thuật xác định độ lún công trình dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp đo cao hình học
18	TCVN 9363:2012	Khảo sát cho xây dựng. Khảo sát địa kỹ thuật cho nhà cao tầng
19	TCVN 9364:2012	Nhà cao tầng - Kỹ thuật đo đạc phục vụ công tác thi công
20	TCVN 9398:2012	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình. Yêu cầu chung
21	TCVN 9399:2012	Nhà và công trình xây dựng. Xác định chuyển dịch ngang bằng phương pháp trắc địa
22	TCVN 9400:2012	Nhà và công trình xây dựng dạng tháp. Xác định độ nghiêng bằng phương pháp trắc địa
23	TCVN 9401:2012	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình
24	TCVN 9402:2012	Hướng dẫn kỹ thuật công tác địa chất công trình cho xây dựng trong vùng các - tơ
3.2	**Thiết kế xây dựng**	
	75	
3.2.1	**Thiết kế kiến trúc**	
	37	
	Nguyên tắc chung về thiết kế kiến trúc	
	2	
25	TCVN 4319:2012	Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
26	TCVN 4451:2012	Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
	Thiết kế công trình dân dụng	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	28	
	Nhà ở	
	2	
27	TCVN 4450:1987	Căn hộ ở - Tiêu chuẩn thiết kế
28	TCVN 9411:2012	Nhà liên kế - Tiêu chuẩn thiết kế
	Trường học	
	7	
29	TCVN 3907:2011	Trường mầm non - Tiêu chuẩn thiết kế
30	TCVN 3981:1985	Trường đại học - Tiêu chuẩn thiết kế
31	TCVN 4602:2012	Trường trung cấp chuyên nghiệp - Tiêu chuẩn thiết kế
32	TCVN 5713:1983	Phòng học trường phổ thông cơ sở - Yêu cầu vệ sinh học đường
33	TCVN 8793:2011	Trường tiểu học - Tiêu chuẩn thiết kế
34	TCVN 8794:2011	Trường trung học - Tiêu chuẩn thiết kế
35	TCVN 9210:2012	Trường dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế
	Y tế	
	5	
36	TCVN 4470:2012	Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế
37	TCVN 7022:2002	Trạm y tế cơ sở - Yêu cầu thiết kế
38	TCVN 9212:2012	Bệnh viện đa khoa khu vực - Tiêu chuẩn thiết kế
39	TCVN 9213:2012	Bệnh viện quận huyện - Tiêu chuẩn thiết kế
40	TCVN 9214:2012	Phòng khám đa khoa khu vực - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thể thao	
	5	
41	TCVN 4205:2012	Công trình thể thao - Sân thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế
42	TCVN 4260:2012	Công trình thể thao - Bể bơi - Tiêu chuẩn thiết kế
43	TCVN 4529:2012	Công trình thể thao - Nhà thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế
44	TCVN 4603:2012	Công trình thể thao - Yêu cầu sử dụng và bảo quản
45	TCVN 9365:2012	Nhà văn hoá thể thao - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
	Văn hóa	
	2	
46	TCVN 5577:2012	Rạp chiếu phim - Tiêu chuẩn thiết kế
47	TCVN 9369:2012	Nhà hát - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thương mại, dịch vụ	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	6	
48	TCVN 5065:1990	Khách sạn - Tiêu chuẩn thiết kế
49	TCVN 9211:2012	Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế
50	TCVN 12870:2020	Biệt thự nghỉ dưỡng - Yêu cầu chung về thiết kế
51	TCVN 12871:2020	Văn phòng kết hợp lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế
52	TCVN 12872:2020	Nhà thương mại liên kế - Yêu cầu chung về thiết kế
53	TCVN 12873:2020	Căn hộ lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế
	Trụ sở làm việc	
	1	
54	TCVN 4601:2012	Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Tiêu chuẩn thiết kế
	Công trình khác (hỗn hợp, đa năng)	
	0	
	Thiết kế nhà sản xuất	
	3	
55	TCVN 3904:1984	Nhà của các xí nghiệp công nghiệp - Thông số hình học
56	TCVN 4514:2012	Xí nghiệp công nghiệp - Tổng mặt bằng - Tiêu chuẩn thiết kế
57	TCVN 4604:2012	Xí nghiệp công nghiệp - Nhà sản xuất - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế công trình cung cấp cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật	
	1	
58	TCVN 9412:2012	Mộ và bia mộ - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn	
	3	
59	TCVN 4317:1986	Nhà kho - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
60	TCVN 3995:2012	Kho phân khoáng khô - Yêu cầu thiết kế
61	TCVN 3996:2012	Kho giống lúa - Tiêu chuẩn thiết kế
3.2.2	**Thiết kế kết cấu xây dựng**	
	10	
	Cơ sở thiết kế kết cấu	
	1	
62	TCVN 9379:2012	Kết cấu xây dựng và nền Nguyên tắc cơ bản về tính toán

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	Tải trọng và tác động	
	1	
63	TCVN 2737:1995	Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế kết cấu bê tông	
	1	
64	TCVN 5574:2018	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép
	Thiết kế kết cấu thép	
	1	
65	TCVN 5575:2012	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế kết cấu liên hợp	
	0	
	Thiết kế kết cấu gỗ	
	0	
	Thiết kế kết cấu khối xây	
	1	
66	TCVN 5573:2011	Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế địa kỹ thuật	
	2	
67	TCVN 9362:2012	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình
68	TCVN 10304:2014	Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế
	Thiết kế công trình chịu động đất	
	2	
69	TCVN 9386-1:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định đối với Kết cấu nhà.
70	TCVN 9386-2:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 2: Nền móng, tường chắn và các vấn đề Địa kỹ thuật
	Thiết kế kết cấu nhôm	
	0	
	Thiết kế các loại kết cấu đặc thù	
	1	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
71	TCVN 8573:2010	Tre - Thiết kế kết cấu
	Thiết kế cấu kiện phi kết cấu, kết cấu không chịu lực	
	0	
3.2.3	**Hệ thống kỹ thuật công trình**	
	28	
	Hệ thống cấp nước, thoát nước	
	4	
72	TCVN 4474:1987	Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế
73	TCVN 4513:1988	Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế
74	TCVN 4519:1988	Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm thi công và nghiệm thu
75	TCVN 5576:1991	Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật
	Hệ thống cấp điện, chống sét	
	7	
76	TCVN 9206:2011	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế
77	TCVN 9207:2011	Đặt đường dây điện trong nhà ở và công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế
78	TCVN 9208:2012	Lắp đặt cáp và dây dẫn điện trong các công trình công nghiệp
79	TCVN 9358:2012	Lắp đặt hệ thống thiết bị nối đất cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung
80	TCVN 9385:2012	Chống sét cho công trình - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống
81	TCVN 9358:2012	Lắp đặt hệ thống thiết bị nối đất cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung
82	TCVN 9385:2012	Chống sét cho công trình - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống
	Hệ thống chiếu sáng	
	5	
83	TCVN 3257:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong xí nghiệp may công nghiệp
84	TCVN 3258:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong nhà máy đóng tàu
85	TCVN 3743:1983	Chiếu sáng nhân tạo các nhà công nghiệp và công trình công nghiệp
86	TCVN 4213:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong xí nghiệp chế biến mủ cao su

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
87	TCVN 5176:1990	Chiếu sáng nhân tạo - Phương pháp đo độ rọi
	Hệ thống thông gió, điều hòa không khí, sưởi ấm	
	2	
88	TCVN 3288:1979	Hệ thống thông gió - Yêu cầu chung về an toàn
89	TCVN 5687:2010	Thông gió, điều hoà không khi - Tiêu chuẩn thiết kế
	Hệ thống cách âm, chống ồn, thiết bị âm thanh	
	1	
90	TCVN 4511:1988	Studio âm thanh - Yêu cầu kỹ thuật về âm thanh xây dựng
	Hệ thống cách nhiệt, chống nóng	
	7	
91	TCVN 4605:1988	Kỹ thuật nhiệt - Kết cấu ngăn che - Tiêu chuẩn thiết kế
92	TCVN 9258:2012	Chống nóng cho nhà ở - Hướng dẫn thiết kế
93	TCVN 13101:2020	Bộ phận và cấu kiện tòa nhà - Nhiệt trở và truyền nhiệt - Phương pháp tính toán
94	TCVN 13102:2020	Cầu nhiệt trong công trình xây dựng - Dòng nhiệt và nhiệt độ bề mặt - Tính toán chi tiết
95	TCVN 13103:2020	Vật liệu và sản phẩm xây dựng - Tính chất nhiệt ẩm - Giá trị thiết kế dạng bảng và quy trình xác định giá trị nhiệt công bố và thiết kế
96	TCVN 13104:2020	Đặc trưng nhiệt của hệ vách kính - Tính toán truyền nhiệt
97	TCVN 13105:2020	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà - Các hệ số truyền dẫn nhiệt và truyền nhiệt thông gió - Phương pháp tính
	Hệ thống thông tin, viễn thông	
	0	
	Hệ thống kỹ thuật khác	
	2	
98	TCVN 7958:2017	Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới
99	TCVN 8268:2017	Bảo vệ công trình xây dựng - Diệt và phòng chống mối cho công trình xây dựng đang sử dụng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
4	**THI CÔNG VÀ AN TOÀN XÂY DỰNG**	
	68	
4.1	**Thi công**	
	39	
	Các tài liệu quản lý chất lượng thi công	
	6	
1	TCVN 4055:2012	Tổ chức thi công
2	TCVN 4058:1985	Hệ thống chỉ tiêu chất lượng sản phẩm xây dựng. Sản phẩm và kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép. Danh mục chỉ tiêu
3	TCVN 4059:1985	Hệ thống chỉ tiêu chất lượng sản phẩm xây dựng - Kết cấu thép - Danh mục chỉ tiêu
4	TCVN 4252:2012	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công
5	TCVN 5637:1991	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
6	TCVN 5640:1991	Bàn giao công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
	Dung sai trong xây dựng	
	6	
7	TCVN 5593:1991	Công trình xây dựng dân dụng - Sai số hình học cho phép
8	TCVN 9259-1:2012	Dung sai trong xây dựng - Phần 1- Nguyên tắc cơ bản để đánh giá và yêu cầu riêng
9	TCVN 9259-8:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Phần 8. Giám định về kích thước và kiểm tra công tác thi công
10	TCVN 9260:2012	Bản vẽ xây dựng - Cách thể hiện độ sai lệch giới hạn
11	TCVN 9262-1:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Các phương pháp đo kiểm công trình và cấu kiện chế sẵn của công trình. Phần 1. Phương pháp và dụng cụ đo
12	TCVN 9262-2:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Các phương pháp đo kiểm công trình và cấu kiện chế sẵn của công trình . Phần 2. Vị trí các điểm đo
	Thi công các công tác xây dựng	
	12	
13	TCVN 4516:1988	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
14	TCVN 5639:1991	Nghiệm thu thiết bị đã lắp đặt xong. Nguyên tắc cơ bản
15	TCVN 5674:1992	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu
16	TCVN 7955:2008	Lắp đặt ván sàn. Quy phạm thi công và nghiệm thu
17	TCVN 8264:2009	Gạch ốp lát - Quy phạm thi công và nghiệm thu
18	TCVN 9359:2012	Nền nhà chống nồm - Thiết kế và thi công
19	TCVN 9376:2012	Nhà ở lắp ghép tấm lớn. Thi công và nghiệm thu công tác lắp ghép
20	TCVN 9377-1:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng
21	TCVN 9377-2:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 2: Công tác trát trong xây dựng
22	TCVN 9377-3:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 3: Công tác ốp trong xây dựng
23	TCVN 12604-2:2019	Kết cấu bảo vệ bờ biển - Cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn - Phần 2 : Thi công và nghiệm thu
24	TCVN 12660:2019	Tro xỉ nhiệt điện đốt than làm nền đường ô tô. Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu
	Thi công kết cấu bê tông và bê tông cốt thép	
	6	
25	TCVN 4453:1995	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối. Quy phạm thi công và nghiệm thu
26	TCVN 5724:1993	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Điều kiện kỹ thuật tối thiểu để thi công và nghiệm thu
27	TCVN 9114:2019	Sản phẩm bê tông cốt thép ứng lực trước - Yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận
28	TCVN 9115:2019	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu
29	TCVN 9341:2012	Bê tông khối lớn - Thi công và nghiệm thu
30	TCVN 9342:2012	Công trình bê tông cốt thép toàn khối xây dựng bằng cốp pha trượt. Thi công và nghiệm thu
	Thi công kết cấu thép	
	2	
31	TCVN 12002:2020	Kết cấu thép - Chế tạo và kiểm tra chất lượng
32	TCVN 13194:2020	Kết cấu thép - Lắp dựng và nghiệm thu
	Thi công kết cấu liên hợp	
	0	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	Thi công kết cấu gỗ	
	0	
	Thi công kết cấu khối xây	
	1	
33	TCVN 4085:2011	Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Thi công và nghiệm thu
	Thi công kết cấu nhôm	
	0	
	Thi công địa kỹ thuật	
	6	
34	TCVN 4447:2012	Công tác đất. Thi công và nghiệm thu
35	TCVN 9355:2012	Gia cố đất nền yếu bằng bấc thấm thoát nước
36	TCVN 9361:2012	Công tác nền móng. Thi công và nghiệm thu
37	TCVN 9394:2012	Đóng và ép cọc- Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu
38	TCVN 9395:2012	Cọc khoan nhồi. Thi công và nghiệm thu
39	TCVN 9403:2012	Gia cố đất nền yếu. Phương pháp trụ đất xi măng
4.2	**An toàn xây dựng**	
	29	
	An toàn cháy nổ công trình	
	23	
40	TCVN 2622:1995	Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình. Yêu cầu thiết kế
41	TCVN 3254:1989	An toàn cháy. Yêu cầu chung
42	TCVN 3255:1986	An toàn nổ. Yêu cầu chung
43	TCVN 5040:1990 (ISO6790:1986)	Thiết bị phòng cháy và chữa cháy. Ký hiệu hình vẽ dùng trên sơ đồ phòng cháy. Yêu cầu kỹ thuật
44	TCVN 5279:1990	An toàn cháy nổ. Bụi cháy. Yêu cầu chung
45	TCVN 5760:1993	Hệ thống chữa cháy. Yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng
46	TCVN 6160:1996	Phòng cháy chữa cháy. Nhà cao tầng. Yêu cầu thiết kế
47	TCVN 6161:1996	Phòng cháy chữa cháy. Chợ và trung tâm thương mại. Yêu cầu thiết kế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
48	TCVN 8648:2011	Kính xây dựng. Các kết cấu kiến trúc có lắp kính. Phân loại theo khả năng chịu lửa.
49	TCVN 9310-3:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Phần 3: Phát hiện cháy và báo cháy
50	TCVN 9310-4:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Phần 4: Thiết bị chữa cháy
51	TCVN 9311-1:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 1: Yêu cầu chung
52	TCVN 9311-3:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 3: Chỉ dẫn về phương pháp thử và áp dụng số liệu thử nghiệm
53	TCVN 9311-4:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 4: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách đứng chịu tải
54	TCVN 9311-5:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 5: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách nằm ngang chịu tải
55	TCVN 9311-6:2012	Thử nghiệm chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 6: Các yêu cầu riêng đối với dầm
56	TCVN 9311-7:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 7: Yêu cầu riêng đối với cột
57	TCVN 9311-8:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 8: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách đứng không chịu tải
58	TCVN 9383:2012	Thử nghiệm khả năng chịu lửa. Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy
59	TCVN 12695:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa cho các sản phẩm xây dựng - Phương pháp thử tính không cháy,
60	TCVN 12696-1:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 1: Hướng dẫn thử khả năng bắt cháy
61	TCVN 12696-2:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 2: Thử nghiệm với nguồn lửa đơn
62	TCVN 12696-3:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 3: Thử nghiệm với nhiều nguồn lửa
	An toàn xây dựng	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	6	
63	TCVN 4430:1987	Hàng rào công trường. Điều kiện kỹ thuật
64	TCVN 4431:1987	Lan can an toàn. Điều kiện kỹ thuật
65	TCVN 5308:1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
66	TCVN 6052:1995	Giàn giáo thép
67	TCVN 8647:2011	Kính xây dựng. Hướng dẫn lắp đặt kính đảm bảo an toàn
68	TCVN 9380:2012	Nhà cao tầng - Kỹ thuật sử dụng giáo treo
5	**VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN XÂY DỰNG**	
	519	
5.1	**Vật liệu**	
	474	
	Xi măng và vôi	
	57	
	Xi măng	
	54	
1	TCVN 4745:2005	Xi măng. Danh mục chỉ tiêu chất lượng
2	TCVN 5439:2004	Xi măng. Phân loại
3	TCVN 9035:2011	Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng xi măng trong xây dựng
4	TCVN 2682:2009	Xi măng Poocläng. Yêu cầu kỹ thuật
5	TCVN 4033:1995	Xi măng puzolan. Yêu cầu kỹ thuật
6	TCVN 4316:2007	Xi măng poóc lăng xỉ lò cao
7	TCVN 5691:2021	Xi măng poocläng trắng
8	TCVN 6067:2018	Xi măng poóc lăng bền sunphat. Yêu cầu kỹ thuật
9	TCVN 6069:2007	Xi măng poocläng ít toả nhiệt. Yêu cầu kỹ thuật
10	TCVN 6260:2009	Xi măng pooc lăng hỗn hợp. Yêu cầu kỹ thuật
11	TCVN 7445-1:2004	Xi măng giếng khoan chủng loại G - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
12	TCVN 7445-2:2004	Xi măng giếng khoan chủng loại G - Phần 2: Phương pháp thử
13	TCVN 7569:2007	Xi măng Alumin
14	TCVN 7711:2013	Xi măng poocläng hỗn hợp bền sulfat
15	TCVN 7712:2013	Xi măng poocläng hỗn hợp ít toả nhiệt
16	TCVN 8873:2012	Xi măng nở - Yêu cầu kỹ thuật
17	TCVN 9202:2012	Xi măng xây trát
18	TCVN 9488:2012	Xi măng đóng rắn nhanh
19	TCVN 9501:2013	Xi măng đa cấu tử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
20	TCVN 141:2008	Xi măng pooc lăng - Phương pháp phân tích hóa học
21	TCVN 4029:1985	Xi măng. Yêu cầu chung về phương pháp thử cơ lý
22	TCVN 4030:2003	Xi măng. Phương pháp xác định độ mịn
23	TCVN 4031:1985	Xi măng. Phương pháp xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và thời gian đông kết và tính ổn định thể tích
24	TCVN 4032:1985	Xi măng. Phương pháp xác định giới hạn bền uốn và nén
25	TCVN 4787:2009	Xi măng. Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
26	TCVN 6016:2015	Xi măng - Phương pháp xác định cường độ
27	TCVN 6017:2013	Xi măng. Phương pháp thử. Xác định thời gian đông kết và độ ổn định
28	TCVN 6068:2004	Xi măng poóc lăng bền sunphat. Phương pháp xác định độ nở sunphat
29	TCVN 6070:2005	Xi măng pooclăng. Phương pháp xác định nhiệt thuỷ hoá
30	TCVN 6820:2013	Xi măng pooclăng chứa bari. Phương pháp phân tích hoá học
31	TCVN 7713:2007	Xi măng. Xác định sự thay đổi chiều dài thanh vữa trong dung dịch sulfat
32	TCVN 7947:2008	Xi măng Alumin. Phương pháp phân tích hóa học
33	TCVN 8823:2011	Xi măng - Phương pháp xác định gần đúng hàm lượng SO3 tối ưu thông qua cường độ nén
34	TCVN 8874:2012	Phương pháp thử xác định độ nở hãm của vữa xi măng nở
35	TCVN 8875:2012	Phương pháp thử xác định thời gian đông kết của vữa xi măng bằng kim vicat cải biến
36	TCVN 8876:2012	Phương pháp thử xác định hàm lượng bọt khí trong vữa xi măng
37	TCVN 8877:2011	Xi măng. Phương pháp xác định độ nở autoclave
38	TCVN 9189:2012	Định lượng các khoáng trong clanhke xi măng - Phương pháp nhiễu xạ tia X
39	TCVN 9203:2012	Xi măng pooc lăng hỗn hợp - phương pháp xác định hàm lượng phụ gia khoáng
40	TCVN 10653:2015	Xi măng - Phương pháp xác định độ cứng sớm bằng dụng cụ Vicat
41	TCVN 11970:2018	Xác định nhiệt thủy hóa xi măng - Phương pháp bán đoạn nhiệt
42	TCVN 12003:2018	Xi măng - Phương pháp xác định độ nở thanh vữa trong môi trường nước
43	TCVN 3735:1982	Phụ gia hoạt tính puzơlan

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
44	TCVN 4315:2007	Xỉ hạt lò cao dùng để sản xuất xi măng
45	TCVN 6071:2013	Nguyên liệu để sản xuất xi măng poocläng. Hỗn hợp sét
46	TCVN 6072:2013	Nguyên liệu để sản xuất xi măng poocläng. Đá vôi. Yêu cầu kỹ thuật
47	TCVN 6227:1996	Cát tiêu chuẩn ISO để xác định cường độ của xi măng
48	TCVN 6882:2013	Phụ gia khoáng cho xi măng
49	TCVN 7024:2013	Clanhke xi măng poocläng thương phẩm
50	TCVN 8262:2009	Tro bay. Phương pháp phân tích hóa học
51	TCVN 8265:2009	Xỉ hạt lò cao. Phương pháp phân tích hóa học
52	TCVN 8878:2011	Phụ gia công nghệ dùng cho sản xuất xi măng
53	TCVN 9807:2013	Thạch cao dùng để sản xuất xi măng
54	TCVN 11833:2017	Thạch cao phospho dùng để sản xuất xi măng
	Vôi	
	3	
55	TCVN 2119:1991	Đá canxi cacbonat để nung vôi xây dựng
56	TCVN 2231:2015	Vôi canxi cho xây dựng
57	TCVN 9191:2012	Đá vôi - Phương pháp phân tích hoá học
	Bê tông và sản phẩm liên quan	
	76	
	Bê tông	
	37	
58	TCVN 3105:1993	Hỗn hợp bê tông nặng và bê tông nặng. Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử
59	TCVN 3106:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp thử độ sụt
60	TCVN 3107:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp Vebe xác định độ cứng
61	TCVN 3108:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích
62	TCVN 3109:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định độ tách nước và độ tách vữa .
63	TCVN 3110:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp phân tích thành phần
64	TCVN 3111:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định hàm lượng bọt khí .
65	TCVN 3112:1993	Bê tông nặng. Phương pháp thử xác định khối lượng riêng
66	TCVN 3113:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ hút nước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
67	TCVN 3114:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ mài mòn
68	TCVN 3115:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích
69	TCVN 3116:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ chống thấm nước
70	TCVN 3117:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ co
71	TCVN 3118:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ nén
72	TCVN 3119:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ kéo khi uốn
73	TCVN 3120:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ kéo khi bửa
74	TCVN 5726:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ lăng trụ và modun đàn hồi khi nén tĩnh
75	TCVN 6025:1995	Bê tông - Phân mác theo cường độ chịu nén
76	TCVN 8828:2011	Bê tông. Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên
77	TCVN 9334:2012	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ nén bằng súng bật nẩy
78	TCVN 9335:2012	Bê tông nặng - Phương pháp thử không phá hủy - Xác định cường độ nén sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nẩy
79	TCVN 9336:2012	Bê tông nặng. Phương pháp xác định hàm lượng sunphat
80	TCVN 9337:2012	Bê tông nặng - Xác định độ thấm ion clo. Phương pháp đo điện lượng
81	TCVN 9338:2012	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định thời gian đông kết
82	TCVN 9339:2012	Bê tông và vữa xây dựng - Phương pháp xác định pH bằng máy đo pH
83	TCVN 9340:2012	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn. Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu
84	TCVN 9348:2012	Bê tông cốt thép - Kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn - Phương pháp điện thế
85	TCVN 9349:2012	Lớp phủ mặt kết cấu xây dựng. Phương pháp kéo đứt thử độ bám dính nền
86	TCVN 9490:2012	Bê tông - Xác định cường độ kéo nhổ
87	TCVN 9357:2012	Bê tông nặng – Phương pháp thử không phá hủy - Đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm
88	TCVN 12394:2018	Hỗn hợp bê tông sản xuất theo phương pháp định lượng thể tích và trộn liên tục

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
89	TCVN 12252:2020	Bê tông - Phương pháp xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu
90	TCVN 12209:2018	Bê tông tự lèn - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
91	TCVN 12631:2020	Bê tông tự lèn - Thiết kế thành phần
92	TCVN 12632:2020	Bê tông tự lèn - Thi công và nghiệm thu
93	TCVN 12393:2018	Bê tông cốt sợi - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
94	TCVN 12640:2021	Thử nghiệm ăn mòn trong môi trường nhân tạo – Phương pháp thử phun mù muối
	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa bê tông	
	0	
	Cốt liệu cho bê tông và vữa	
	28	
95	TCVN 6220:1997	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Sỏi, dăm sỏi và cát keramzit - Yêu cầu kỹ thuật
96	TCVN 6221:1997	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Sỏi, dăm sỏi và cát keramzit - Phương pháp thử
97	TCVN 7570:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
98	TCVN 7572-1:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 1: Lấy mẫu
99	TCVN 7572-2:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định thành phần hạt
100	TCVN 7572-3:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 3: Hướng dẫn xác định thành phần thạch học
101	TCVN 7572-4:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước
102	TCVN 7572-5:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 5: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và hạt cốt liệu lớn
103	TCVN 7572-6:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hổng
104	TCVN 7572-7:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 7: Xác định độ ẩm
105	TCVN 7572-8:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 8: Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ
106	TCVN 7572-9:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định tạp chất hữu cơ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
107	TCVN 7572-10:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 10: Xác định cường độ và hệ số hoá mềm của đá gốc
108	TCVN 7572-11:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 11: Xác định độ nén dập và hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn
109	TCVN 7572-12:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy los Angeles
110	TCVN 7572-13:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định hàm lượng thoi dẹt trong cốt liệu lớn
111	TCVN 7572-14:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Xác định khả năng phản ứng kiềm Silic
112	TCVN 7572-15:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Xác định hàm lượng clorua
113	TCVN 7572-16:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định hàm lượng sunfat và sunfit trong cốt liệu nhỏ
114	TCVN 7572-17:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 17: Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hoá
115	TCVN 7572-18:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 18: Xác định hàm lượng hạt bị đập vỡ
116	TCVN 7572-19:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 19: Xác định hàm lượng silic oxit vô định hình
117	TCVN 7572-20:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 20: Xác định hàm lượng mica trong cốt liệu nhỏ
118	TCVN 9205:2012	Cát nghiền cho bê tông và vữa
119	TCVN 9382:2012	Chỉ dẫn kỹ thuật chọn thành phần bê tông sử dụng cát nghiền
120	TCVN 10796:2015	Cát mịn cho bê tông và vữa
121	TCVN 12208:2018	Cốt liệu cho bê tông cản xạ - Yêu cầu kỹ thuật
122	TCVN 11969:2018	Cốt liệu lớn tái chế cho bê tông
	Phụ gia cho bê tông và vữa	
	11	
123	TCVN 4506:2012	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
124	TCVN 8825:2011	Phụ gia khoáng cho bê tông đầm lăn
125	TCVN 8826:2011	Phụ gia hóa học cho bê tông
126	TCVN 8827:2011	Phụ gia khoáng hoạt tính cao dùng cho bê tông và vữa - Silicafume và tro trấu nghiền mịn
127	TCVN 8862:2009	Tro bay - Phương pháp phân tích hóa học

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
128	TCVN 10302:2014	Phụ gia hoạt tính tro bay dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng
129	TCVN 10654:2015	Chất tạo bọt cho bê tông bọt - Phương pháp thử
130	TCVN 10655:2015	Chất tạo bọt cho bê tông bọt - Yêu cầu kỹ thuật
131	TCVN 11586:2016	Xỉ hạt lò cao nghiền mịn cho vữa và bê tông
132	TCVN 12300:2018	Phụ gia cuốn khí cho bê tông
133	TCVN 12301:2018	Phụ gia hóa học cho bê tông chảy
	Vật liệu xây	
	37	
	Viên xây	
	19	
134	TCVN 1450:2008	Gạch rỗng đất sét nung - Yêu cầu kỹ thuật
135	TCVN 1451:1998	Gạch đặc đất sét nung
136	TCVN 2118:1994	Gạch canxi silicat. Yêu cầu kỹ thuật
137	TCVN 4344:1986	Đất sét để sản xuất gạch ngói nung. Lấy mẫu
138	TCVN 4345:1986	Đất sét để sản xuất gạch ngói nung. Phương pháp thử cơ lý
139	TCVN 4730:1989	Sản xuất gạch ngói nung. Yêu cầu về an toàn
140	TCVN 6355-1:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan
141	TCVN 6355-2:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định cường độ nén
142	TCVN 6355-3:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định cường độ uốn
143	TCVN 6355-4:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ hút nước
144	TCVN 6355-5:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định khối lượng thể tích
145	TCVN 6355-6:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định độ rỗng
146	TCVN 6355-7:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định vết tróc do vôi
147	TCVN 6355-8:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định sự thoát muối
148	TCVN 6476:1999	Gạch bê tông tự chèn
149	TCVN 6477:2016	Gạch bê tông
150	TCVN 7959:2017	Bê tông nhẹ - Sản phẩm bê tông khí chưng áp
151	TCVN 9029:2017	Bê tông nhẹ - Sản phẩm bê tông bọt và bê tông khí không chưng áp - Yêu cầu kỹ thuật

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
152	TCVN 9030:2017	Bê tông nhẹ - Phương pháp thử
	Vữa xây dựng	
	18	
153	TCVN 3121-1:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 1: xác định kích thước hạt cốt liệu lớn nhất
154	TCVN 3121-2:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 2: Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
155	TCVN 3121-3:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ lưu động của vữa tươi
156	TCVN 3121-6:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 6: Xác định khối lượng thể tích vữa tươi
157	TCVN 3121-8:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 8: Xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa tươi
158	TCVN 3121-9:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 9: Xác định thời gian bắt đầu đông kết của vữa tươi
159	TCVN 3121-10:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 10: Xác định khối lượng thể tích mẫu vữa đóng rắn
160	TCVN 3121-11:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 11: Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đóng rắn
161	TCVN 3121-12:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 12: Xác định cường độ bám dính của vữa đã đóng rắn trên nền
162	TCVN 3121-17:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 17: Xác định hàm lượng ion clo hoà tan trong nước
163	TCVN 3121-18:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 18: Xác định độ hút nước mẫu vữa đã đóng rắn
164	TCVN 4314:2003	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật
165	TCVN 4459:1987	Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa xây dựng
166	TCVN 8824:2011	Phương pháp xác định độ co khô của vữa
167	TCVN 9028:2011	Vữa cho gạch bê tông nhẹ
168	TCVN 9034:2011	Vữa và bê tông chịu axit
169	TCVN 9204:2012	Vữa xi măng khô trộn sẵn không co
170	TCVN 11971:2018	Vữa chèn cáp dự ứng lực
	Kính và thủy tinh xây dựng	
	49	
171	TCVN 6926:2001	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh xây dựng. Đôlômit
172	TCVN 7218:2018	Kính tấm xây dựng - Kính nổi - Yêu cầu kỹ thuật
173	TCVN 7219:2018	Kính tấm xây dựng - Phương pháp thử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
174	TCVN 7268:2013	Kính xây dựng - Kính dán nhiều lớp - Phương pháp thử độ bền va đập
175	TCVN 7364-1:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp - Phần 1: Định nghĩa và mô tả các vật liệu thành phần
176	TCVN 7364-2:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 2: Kính dán an toàn nhiều lớp
177	TCVN 7364-3:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 3: Kính dán nhiều lớp
178	TCVN 7364-4:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 4: Phương pháp thử độ bền
179	TCVN 7364-5:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 5: Kích thước và hoàn thiện cạnh sản phẩm
180	TCVN 7364-6:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 6: Ngoại quan
181	TCVN 7455:2013	Kính xây dựng - Kính phẳng tôi nhiệt
182	TCVN 7456:2004	Kính xây dựng - Kính cốt lưới thép
183	TCVN 7526:2005	Kính tấm xây dựng - Định nghĩa và phân loại
184	TCVN 7527:2005	Kính xây dựng - Kính cán vân hoa
185	TCVN 7528:2005	Kính xây dựng - Kính phủ phản quang
186	TCVN 7529:2005	Kính xây dựng - Kính màu hấp thụ nhiệt
187	TCVN 7599:2007	Thuỷ tinh xây dựng - Blốc thuỷ tinh rỗng
188	TCVN 7624:2007	Kính gương tráng bạc bằng phương pháp hóa học ướt - Yêu cầu kỹ thuật
189	TCVN 7625:2007	Kính gương - Phương pháp thử
190	TCVN 7736:2007	Kính xây dựng. Kính kéo
191	TCVN 7737:2007	Kính xây dựng - Phương pháp xác định độ xuyên quang, độ phản quang, tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua và độ xuyên bức xạ tử ngoại
192	TCVN 7738:2007	Sợi thủy tinh - Yêu cầu kỹ thuật
193	TCVN 8260:2009	Kính xây dựng - Kính hộp cách nhiệt gắn kín - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
194	TCVN 8261:2009	Kính xây dựng - Phương pháp thử - Xác định ứng suất bề mặt và ứng suất cạnh của kính bằng phương pháp quang đàn hồi không phá hủy sản phẩm.
195	TCVN 9036:2011	Nguyên liệu để sản xuất thủy tinh. Cát - Yêu cầu kỹ thuật

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
196	TCVN 9037:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh cát. Phương pháp lấy mẫu
197	TCVN 9038:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh cát. Phương pháp xác định thành phần cỡ hạt
198	TCVN 9039:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh xây dựng. Đá vôi
199	TCVN 9077:2011	Kính xây dựng - Kính an toàn chống đạn - Phương pháp thử và phân loại
200	TCVN 9078:2011	Kính xây dựng - Kính an toàn chống gió bão - Phương pháp thử và phân loại
201	TCVN 9171:2012	Thủy tinh và cát để sản xuất thủy tinh - Quy định chung trong phân tích hóa học
202	TCVN 9172:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Silic đioxit
203	TCVN 9173:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sunfua đioxit
204	TCVN 9174:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit
205	TCVN 9175:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Nhôm oxit
206	TCVN 9176:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Canxi oxit và Magiê oxit
207	TCVN 9177:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Natri oxit và Kali oxit
208	TCVN 9178:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit
209	TCVN 9179:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Titan oxit
210	TCVN 9180:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Đồng oxit
211	TCVN 9181:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Coban oxit
212	TCVN 9182:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Niken oxit
213	TCVN 9183:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Silic đioxit
214	TCVN 9184:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
215	TCVN 9185:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Nhôm oxit
216	TCVN 9186:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Titan oxit
217	TCVN 9187:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng độ ẩm
218	TCVN 9502:2013	Kính xây dựng. Xác định hệ số truyền nhiệt (Giá trị U). Phương pháp tính
219	TCVN 9808:2013	Kính xây dựng - Kính phủ bức xạ thấp
	Vật liệu ốp lát	
	27	
220	TCVN 4732:2016	Đá ốp lát tự nhiên
221	TCVN 5642:1992	Đá khối thiên nhiên để sản xuất đá ốp lát
222	TCVN 6065:1995	Gạch xi măng lát nền
223	TCVN 6074:1995	Gạch lát granito
224	TCVN 6415-1:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 1: Lấy mẫu và nghiệm thu sản phẩm
225	TCVN 6415-2:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định kích thước và chất lượng bề mặt.
226	TCVN 6415-3:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ hút nước, khối lượng riêng và khối lượng thể tích
227	TCVN 6415-4:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ bền uốn và lực uốn gãy
228	TCVN 6415-5:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền va đập bằng cách đo hệ số phản hồi
229	TCVN 6415-6:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Xác định độ bền mài mòn sâu đối với gạch không phủ men
230	TCVN 6415-7:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền mài mòn bề mặt đối với gạch phủ men
231	TCVN 6415-8:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định hệ số giãn nở nhiệt
232	TCVN 6415-9:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 9. Xác định độ bền sốc nhiệt
233	TCVN 6415-10:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 10. Xác định hệ số giãn nở ẩm
234	TCVN 6415-11:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 11: Xác định độ bền rạn men

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
235	TCVN 6415-12:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 12: Xác định độ bền băng giá
236	TCVN 6415-13:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 13: Xác định độ bền hóa học
237	TCVN 6415-14:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 14. Xác định độ bền chống bám bẩn
238	TCVN 6415-15:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 15: Xác định độ thôi chì và cadimi của gạch phủ men
239	TCVN 6415-16:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 16: Xác định sự khác biệt nhỏ về màu
240	TCVN 6415-17:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 17: Xác định hệ số ma sát
241	TCVN 6415-18:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 18: Xác định độ cứng bề mặt theo thang Mohs
242	TCVN 7132:2002	Gạch gốm ốp lát. Định nghĩa, phân loại, đặc tính kỹ thuật và ghi nhãn
243	TCVN 7483:2005	Gạch ốp lát tạo hình bằng phương pháp đùn dẻo - Yêu cầu kỹ thuật
244	TCVN 7744:2013	Gạch Terazo
245	TCVN 7745:2007	Gạch gốm ốp lát ép bán khô - Yêu cầu kỹ thuật
246	TCVN 8057:2009	Đá ốp lát nhân tạo trên cơ sở chất kết dính hữu cơ
	Vật liệu lợp	
	20	
247	TCVN 1452:2004	Ngói đất sét nung - Yêu cầu kỹ thuật
248	TCVN 1453:1986	Ngói xi măng-cát
249	TCVN 4313:1995	Ngói đất sét và phụ kiện. Phương pháp thử cơ lý
250	TCVN 4434:2000	Tấm sóng amiăng xi măng - Yêu cầu kỹ thuật
251	TCVN 4435:2000	Tấm sóng amiăng xi măng -Phương pháp thử
252	TCVN 7195:2002	Ngói tráng men
253	TCVN 8052-1:2009	Tấm lợp Bitum dạng sóng - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
254	TCVN 8052-2:2009	Tấm lợp dạng sóng - Phần 2: Phương pháp thử
255	TCVN 8258:2009	Tấm xi măng sợi - Yêu cầu kỹ thuật
256	TCVN 8259-1:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước, độ thẳng cạnh và độ vuông góc
257	TCVN 8259-2:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định cường độ chịu uốn
258	TCVN 8259-3:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 3: Xác định khối lượng thể tích biểu kiến

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
259	TCVN 8259-4:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ co dãn ẩm
260	TCVN 8259-5:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh
261	TCVN 8259-6:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định khả năng chống thấm nước
262	TCVN 8259-7:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền nước nóng
263	TCVN 8259-8:2009	Tấm xi măng sợi -Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ bền băng giá
264	TCVN 8259-9:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định độ bền mưa - nắng
265	TCVN 9133:2011	Ngói gốm tráng men
266	TCVN 9188:2012	Amiăng crizotin để sản xuất tấm sóng amiăng xi măng
	Thiết bị vệ sinh	
	16	
	Sứ vệ sinh	
	9	
267	TCVN 5436:2006	Sản phẩm sứ vệ sinh - Phương pháp thử
268	TCVN 6073:2005	Sản phẩm sứ vệ sinh - Yêu cầu kỹ thuật
269	TCVN 6300:1997	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Đất sét. Yêu cầu kỹ thuật
270	TCVN 6301:1997	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Cao lanh lọc. Yêu cầu kỹ thuật
271	TCVN 6598:2000	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Trường thạch. Yêu cầu kỹ thuật
272	TCVN 6927:2001	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Thạch anh. Yêu cầu kỹ thuật
273	TCVN 7131:2002	Đất sét. Phương pháp phân tích hóa học
274	TCVN 7743:2007	Sản phẩm sứ vệ sinh - Định nghĩa và phân loại
275	TCVN 11861:2018	Nguyên liệu tự nhiên cho sản xuất xi măng và gốm sứ - Xác định hàm lượng silicon dioxide dạng quartz bằng phương pháp khối lượng
	Phụ kiện sứ vệ sinh	
	7	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
276	TCVN 11718:2016	Vòi nước vệ sinh. Ống mềm lắp sen vòi dùng làm vòi nước sinh hoạt cho các hệ thống cấp nước kiểu 1 và kiểu 2. Yêu cầu kỹ thuật chung
277	TCVN 11719:2016	Bồn rửa nhà bếp. Kích thước lắp nối
278	TCVN 11720:2016	Bồn rửa nhà bếp. Yêu cầu chức năng và phương pháp thử
279	TCVN 11869:2017	Vòi nước vệ sinh . Yêu cầu kỹ thuật chung cho bộ phận điều chỉnh lưu lượng
280	TCVN 11870-1:2017	Phụ kiện thoát nước cho thiết bị vệ sinh. Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
281	TCVN 11870-2:2017	Phụ kiện thoát nước cho thiết bị vệ sinh. Phần 2: Phương pháp thử
282	TCVN 12494:2018	Vòi nước vệ sinh. Van đóng tự động PN10
	Vật liệu chịu lửa, cách nhiệt, chống cháy	
	69	
	Vật liệu chịu lửa	
	61	
283	TCVN 4710:2018	Vật liệu chịu lửa - Gạch Samốt
284	TCVN 5441:2004	Vật liệu chịu lửa - Phân loại
285	TCVN 6416:2018	Vật liệu chịu lửa- Vữa Samốt
286	TCVN 6530-1:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 1: xác định độ bền nén ở nhiệt độ thường
287	TCVN 6530-2:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 2: xác định khối lượng riêng
288	TCVN 6530-3:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 3: xác định khối lượng thể tích, độ hút nước, độ xốp biểu kiến
289	TCVN 6530-4:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ chịu lửa
290	TCVN 6530-5:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 5: xác định độ co, nở phụ sau khi nung
291	TCVN 6530-6:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 6: xác định nhiệt đọ biến dạng dưới tải trọng
292	TCVN 6530-7:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 7: xác định độ bền sốc nhiệt
293	TCVN 6530-8:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 8: xác định độ bền xỉ
294	TCVN 6530-9:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 9: xác định độ dẫn nhiệt bằng phương pháp dây nóng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
295	TCVN 6530-10:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 10: xác định độ bền uốn ở nhiệt độ cao
296	TCVN 6530-11:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 11 xác định độ chịu mài mòn ở nhiệt độ thường
297	TCVN 6530-12:2016	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 12: xác định khối lượng thể tích vật liệu dạng hạt
298	TCVN 6530-13:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 13: xác định độ bền oxy hóa của vật liệu chứa cacbon
299	TCVN 6533:2016	Vật liệu chịu lửa alumosilicat- Phương pháp phân tích hoá học
300	TCVN 6587:2000	Nguyên liệu sản xuất vật liệu chịu lửa Samốt - Đất sét
301	TCVN 6588:2000	Nguyên liệu sản xuất vật liệu chịu lửa Samốt - Cao lanh
302	TCVN 6819:2001	Vật liệu chịu lửa chứa crôm - Phương pháp phân tích hoá học
303	TCVN 7190-1:2002	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp lấy mẫu sản phẩm định hình
304	TCVN 7190-2:2002	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp kiểm tra nghiệm thu sản phẩm định hình
305	TCVN 7484:2005	Vật liệu chịu lửa - Gạch cao alumin
306	TCVN 7638:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng Ziêc côn điôxit
307	TCVN 7706:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng phospho pentôxit
308	TCVN 7707:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng Titan điôxit
309	TCVN 7708:2007	Vật liệu chịu lửa - Vữa cao alumin
310	TCVN 7709:2007	Vật liệu chịu lửa - Vữa Manhêdi
311	TCVN 7710:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch manhêdi các bon
312	TCVN 7890:2008	Vật liệu chịu lửa kiềm tính-Phương pháp xác định hàm lượng ôxit manhê
313	TCVN 7891:2008	Vật liệu chịu lửa kiềm tính spinel - Phương pháp phân tích xác định hàm lượng SiO2, Fe2O3, Al2O3, CaO
314	TCVN 7948:2008	Vật liệu chịu lửa Manhêdi các bon- Phương pháp xác định hàm lượng các bon tổng
315	TCVN 8253:2009	Gạch chịu lửa kiềm tính cho lò thổi ôxy và lò điện hồ quang luyện thép- Hình dạng và kích thước
316	TCVN 8255:2009	Vật liệu chịu lửa - Gạch Manhêdi
317	TCVN 8649:2011	Vật liệu chịu lửa - Vữa chịu lửa Silica
318	TCVN 8650:2011	Sản phẩm sợi gốm chịu lửa - Yêu cầu kỹ thuật
319	TCVN 8651:2011	Sản phẩm sợi gốm chịu lửa. Phương pháp thử
320	TCVN 9031:2011	Vật liệu chịu lửa - Ký hiệu các đại lượng và đơn vị

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
321	TCVN 9032:2011	Vật liệu chịu lửa - Gạch kiềm tính manhêdi spinel và manhêdi crôm dùng cho lò quay
322	TCVN 9033:2011	Gạch chịu lửa cho lò quay - Kích thước cơ bản
323	TCVN 10685-2:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 2: Lấy mẫu thử
324	TCVN 10685-3:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 3: Đặc tính khi nhận mẫu
325	TCVN 10685-4:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 4: Xác định độ lưu động của bê tông chịu lửa
326	TCVN 10685-5:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 5: Chuẩn bị và xử lý viên mẫu thử
327	TCVN 10685-6:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 6: Xác định các tính chất cơ lý
328	TCVN 11914-1:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 1: Sản phẩn Alumina-silica
329	TCVN 11914-2:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 2: Sản phẩm kiềm tính chứa hàm lượng carbon dư nhỏ hơn 7%
330	TCVN 11914-3:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 3: Sản phẩm kiềm tính chứa hàm lượng carbon dư từ 7% đến 50 %
331	TCVN 11914-4:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 4: Sản phẩm đặc biệt
332	TCVN 11915:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Bê tông chịu lửa sa mốt và cao alumin
333	TCVN 11916-1:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định độ lưu động bằng phương pháp xuyên côn
334	TCVN 11916-2:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định độ lưu động bằng phương pháp bàn dằn
335	TCVN 11916-3:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định độ ổn định mạch
336	TCVN 11916-4:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định cường độ bám dính khi uốn
337	TCVN 11916-5:2021	Vữa chịu lửa - Phần 5: Xác định thành phần cỡ hạt (phân tích bằng sàng)
338	TCVN 12004-2:2018	Vật liệu chịu lửa - Xác định độ dẫn nhiệt - Phần 2: Phương pháp dây nóng (song song)
339	TCVN 12203:2021	Sản phẩm chịu lửa cách nhiệt định hình – Phân loại
340	TCVN 12204:2021	Sản phẩm chịu lửa sít đặc định hình - Xác định độ thấm khí

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
341	TCVN 12205:2021	Sản phẩm chịu lửa sít đặc định hình - Phương pháp thử đối với sản phẩm chứa cacbon
342	TCVN 12206:2021	Sản phẩm chịu lửa – Xác định độ rão khi nén
343	TCVN 12207:2021	Sản phẩm chịu lửa cách nhiệt định hình - Xác định độ co, nở phụ sau nung
	Vật liệu cách nhiệt	
	8	
344	TCVN 7194:2002	Vật liệu cách nhiệt - Phân loại
345	TCVN 7636:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch samốt cách nhiệt
346	TCVN 7637:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch cao alumin cách nhiệt
347	TCVN 7949-1:2008	Vật liệu chịu lửa cách nhiệt định hình- Phần 1: Phương pháp xác định độ bền nén ở nhiệt độ thường
348	TCVN 7949-2:2008	Vật liệu chịu lửa cách nhiệt định hình - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định khối lượng thể tích và độ xốp thực
349	TCVN 7950:2008	Vật liệu cách nhiệt - Vật liệu Canxi silicat
350	TCVN 8054:2009	Vật liệu cách nhiệt - Bông thủy tinh cách nhiệt - Yêu cầu kỹ thuật
351	TCVN 8055:2009	Vật liệu cách nhiệt - Sản phẩm bông thủy tinh-Phương pháp thử
	Vật liệu gỗ	
	26	
352	TCVN 5692:2014	Ván gỗ nhân tạo. Xác định kích thước mẫu thử
353	TCVN 5694:1992	Ván gỗ nhân tạo - Xác định khối lượng riêng.
354	TCVN 5695:2015	Gỗ dán - Phân loại
355	TCVN 7753:2007	Ván sợi - Ván MDF
356	TCVN 7755:2007	Ván gỗ dán
357	TCVN 7756-4:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định khối lượng thể tích
358	TCVN 7756-5:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ trương nở chiều dày sau khi ngâm trong nước
359	TCVN 7756-6:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định mô đun đàn hồi khi uốn tĩnh và độ bền uốn tĩnh
360	TCVN 7756-7:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền kéo vuông góc với mặt ván
361	TCVN 7756-8:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ bền ẩm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
362	TCVN 7756-9:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định chất lượng dán dính của ván gỗ dán
363	TCVN 7756-12:2007	Ván gỗ nhân tao -PP xác định hàm lượng formadehyt
364	TCVN 7960:2008	Ván sàn gỗ. Yêu cầu kỹ thuật
365	TCVN 7961:2008	Ván sàn gỗ. Phương pháp thử
366	TCVN 10572-1:2014	Gỗ nhiều lớp (LVL) - Chất lượng dán dính - Phần 1: Phương pháp thử
367	TCVN 10572-2:2015	Gỗ nhiều lớp (LVL) - Chất lượng dán dính - Phần 2: Các yêu cầu
368	TCVN 11943:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Yêu cầu kỹ thuật
369	TCVN 11944:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định đặc trưng hình học
370	TCVN 11945-1:2018	Ván lát sàn nhiều lớp và loại đàn hồi - Xác định độ ấn lõm và vết lõm lưu lại - Phần 1: Vết lõm lưu lại
371	TCVN 11946:2018	Ván lát sàn nhiều lớp, loại đàn hồi và loại dệt - Phân loại
372	TCVN 11947:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền mài mòn
373	TCVN 11948:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền chịu tác động của bánh xe chân ghế
374	TCVN 11949:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền va đập
375	TCVN 11950:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ trương nở chiều dày sau khi ngâm một phần trong nước
376	TCVN 11951:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định sự thay đổi kích thước sau khi phơi nhiễm trong điều kiện khô và ẩm
377	TCVN 11952:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền mối ghép nối cơ học
	Sơn và vecni	
	28	
378	TCVN 2096-1:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 1: Xác định trạng thái khô hoàn toàn và thời gian khô hoàn toàn
379	TCVN 2096-2:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 2: Thử nghiệm áp lực đối với khả năng xếp chồng.
380	TCVN 2096-3:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 3: Xác định thời gian khô bề mặt dùng hạt BALLOTINI
381	TCVN 2096-4:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 4: Phép thử dùng máy ghi cơ học.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
382	TCVN 2096-5:2015	Sơn và vecni. Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 5: Phép thử BANDOW-WOLFF cải biến
383	TCVN 2096-6:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 6: Xác định trạng thái không vết.
384	TCVN 5730:2008	Sơn alkyd. Yêu cầu kỹ thuật chung
385	TCVN 6557:2000	Vật liệu chống thấm. Sơn bitum cao su
386	TCVN 8652:2012	Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật
387	TCVN 8653-1:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 1: Xác định trạng thái sơn trong thùng chứa
388	TCVN 8653-2:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền nước của màng sơn
389	TCVN 8653-3:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bền kiềm của màng sơn
390	TCVN 8653-4:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ bền rửa trôi của màng sơn
391	TCVN 8653-5:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh của màng sơn
392	TCVN 9404:2012	Sơn xây dựng. Phân loại
393	TCVN 9405:2012	Sơn tường dạng nhũ tương - Phương pháp xác định độ bền nhiệt ẩm của màng sơn
394	TCVN 9406:2012	Sơn - Phương pháp không phá huỷ xác định chiều dày màng sơn khô
395	TCVN 10237-1:2013	Sơn và vecni. Xác định khối lượng riêng. Phần 1: Phương pháp Pyknometer
396	TCVN 10237-3:2012	Sơn và vecni. Xác định khối lượng riêng. Phần 3: Phương pháp dao động
397	TCVN 10369:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC) trong sơn nhũ tương có hàm lượng VOC thấp (in-can VOC)
398	TCVN 10370-1:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Phần 1: Phương pháp hiệu số
399	TCVN 10370-2:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Phần 2: Phương pháp sắc ký khí
400	TCVN 10671:2015	Sơn và vecni - Phép thử độ sâu ấn lõm
401	TCVN 11935-1:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 1: Phân loại và lựa chọn
402	TCVN 11935-2:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 2: Yêu cầu và chất lượng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
403	TCVN 11935-3:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 3: Phép thử thời tiết tự nhiên
404	TCVN 11935-5:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 5: Đánh giá độ thấm nước dạng lỏng
405	TCVN 11935-6:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 6: Phép thử thời tiết nhân tạo bằng cách phơi mẫu sử dụng huỳnh quang UV và nước
	Thạch cao trong xây dựng	
	11	
406	TCVN 8256:2009	Tấm thạch cao. Yêu cầu kỹ thuật
407	TCVN 8257-1:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước, độ sâu, độ vuông góc
408	TCVN 8257-2:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 2: xác định độ cứng của gờ, cạnh và lõi
409	TCVN 8257-3:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 3: xác định cường độ chịu uốn
410	TCVN 8257-4:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ kháng nhổ đinh
411	TCVN 8257-5:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ biến dạng ẩm
412	TCVN 8257-6:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định độ hút nước
413	TCVN 8257-7:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ hấp thụ nước bề mặt
414	TCVN 8257-8:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ thẩm thấu hơi nước
415	TCVN 8654:2011	Thạch cao và sản phẩm thạch cao - Phương pháp xác định hàm lượng nước liên kết và hàm lượng sunfua trioxit tổng số.
416	TCVN 12693:2020	Vật liệu cho mối nối các tấm thạch cao
	Vật liệu cao su, chất dẻo	
	4	
	Vật liệu cao su	
	1	
417	TCVN 7647:2010	Cao su lưu hóa. Xác định độ bám dính với sợi kim loại.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	Chất dẻo, composit	
	3	
418	TCVN 10103:2013	Chất dẻo- Tấm polycacbonat (PC) - kiểu loại, kích thước và đặc tính.
419	TCVN 10672-1:2015	Chất dẻo - Vật liệu polycacbonat (PC) đúc và đùn. Phần 1: Hệ thống định danh và cơ sở cho yêu cầu kỹ thuật
420	TCVN 10672-2:2015	Chất dẻo - Vật liệu polycacbonat (PC) đúc và đùn. Phần 2: Chuẩn bị mẫu thử và xác định tính chất
	Vật liệu xây dựng khác	
	45	
	Vật liệu chống thấm	
	18	
421	TCVN 9065:2012	Vật liệu chống thấm - Sơn nhũ tương bitum
422	TCVN 9066:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Yêu cầu kỹ thuật.
423	TCVN 9067-1:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định tải trọng kéo đứt và độ giãn dài khi đứt
424	TCVN 9067-2:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền chọc thủng động
425	TCVN 9067-3:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bền nhiệt
426	TCVN 9067-4:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ thấm nước dưới áp lực thủy tĩnh
427	TCVN 9080-1:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ bền kéo
428	TCVN 9080-2:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền nén
429	TCVN 9080-3:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bám dính
430	TCVN 9080-4:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 4: Thời gian công tác, thời gian đóng rắn ban đầu và thời gian đóng rắn đủ cường độ sử dụng
431	TCVN 9080-5:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ co và hệ số giãn nở nhiệt

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
432	TCVN 9080-6:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định Hệ số hấp thụ nước
433	TCVN 9080-7:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền hóa
434	TCVN 9407:2014	Vật liệu chống thấm - Băng chặn nước PVC
435	TCVN 9408:2014	Vật liệu chống thấm - Tấm CPE - Yêu cầu kỹ thuật
436	TCVN 9973:2013	Vật liệu chèn khe và vết nứt cho mặt đường bê tông xi măng và bê tông nhựa - Phương pháp thử
437	TCVN 9974:2013	Vật liệu chèn khe và vết nứt cho mặt đường bê tông xi măng và bê tông nhựa - Yêu cầu kỹ thuật
438	TCVN 12692:2020	Vật liệu chống thấm nước thi công dạng lỏng sử dụng bên dưới lớp chất kết dính dán gạch ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử
	Đá khối	
	0	
	Ống và phụ kiện	
	0	
439	TCVN 12638:2021	Hệ thống ống chất dẻo dùng để thoát nước và nước thải, đặt ngầm, không chịu áp - Poly (Vinyl Clorua) không hóa dẻo (PVC-U)
	Vật liệu khác	
	26	
440	TCVN 7239:2013	Bột bả tường
441	TCVN 7951:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
442	TCVN 7952-1:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ nhớt
443	TCVN 7952-2:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ chảy sệ
444	TCVN 7952-3:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định thời gian tạo gel
445	TCVN 7952-4:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định cường độ kết dính
446	TCVN 7952-5:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ hấp thụ nước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
447	TCVN 7952-6:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng
448	TCVN 7952-7:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định khả năng thích ứng nhiệt
449	TCVN 7952-8:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 8: Xác định hệ số co ngót sau khi đóng rắn
450	TCVN 7952-9:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định cường chịu nén và mô đun đàn hồi khi nén ở điể chảy
451	TCVN 7952-10:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 10: Xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài khi đứt
452	TCVN 7952-11:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 11: Xác định cường độ liên kết
453	TCVN 7953:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Quy phạm thi công và nghiệm thu
454	TCVN 8266:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật.
455	TCVN 8267-1:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ chảy
456	TCVN 8267-2:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định khả năng đùn chảy
457	TCVN 8267-3:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ cứn Shore A
458	TCVN 8267-4:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định ảnh hưởng của lão hóa nhiệt đến sự tổn hao khối lượng, tạo vết nứt và phấn hoa
459	TCVN 8267-5:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định thời gian không dính bề mặt
460	TCVN 8267-6:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định cường độ bám dính
461	TCVN 9190:2012	Vật liệu cacbua silic - Phương pháp phân tích hóa học
462	TCVN 11896:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Giấy dán tường hoàn thiện, vật liệu dán tường vinyl và vật liệu dán tường bằng chất dẻo. Yêu cầu kỹ thuật
463	TCVN 11897:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Xác định kích thước, độ thẳng, khả năng lau sạch và khả năng rửa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
464	TCVN 11898:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Xác định mức thôi nhiễm của các kim loại nặng và một số nguyên tố khác, hàm lượng monome vinyl clorua và formaldehyt phát tán
465	TCVN 11968:2018	Bột nhôm dùng để sản xuất bê tông khí - Yêu cầu kỹ thuật
	Kim loại, phi kim	
	9	
466	TCVN 1916:1995	Bu lông, vít, vít cấy và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật
467	TCVN 3601:1981	Thép tấm mỏng lợp nhà
468	TCVN 3781:1983	Tấm thép mỏng mạ kẽm - Yêu cầu kỹ thuật
469	TCVN 9392:2012	Thép cốt bê tông. Hàn hồ quang.
470	TCVN 11109:2015	Cốt Composit Polyme
471	TCVN 11110:2015	Cốt Composit Polyme dùng trong kết cấu bê tông và địa kỹ thuật
472	TCVN 11977:2017	Thép cốt bê tông. Phương pháp thử và tiêu chí chấp nhận mối nối hàn đối đầu bằng khí áp lực
473	TCVN 12392-1:2018	Sợi cho bê tông - Phần 1: Sợi thép
474	TCVN 12392-2:2019	Sợi cho bê tông - Phần 1: Sợi polyme
5.2	**Cấu kiện, kết cấu**	
	45	
475	TCVN 2276:1991	Tấm sàn hộp bê tông dùng làm sàn và mái nhà dân dụng
476	TCVN 5638:1991	Đánh giá chất lượng công tác xây lắp. Nguyên tắc cơ bản
477	TCVN 5641:2012	Bể chứa bằng bê tông cốt thép. Thi công và nghiệm thu
478	TCVN 5718:1993	Mái và sàn bê tông cốt thép trong công trình xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước
479	TCVN 5847:2016	Cột điện bê tông cốt thép ly tâm
480	TCVN 7575-1:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần1: Quy định kỹ thuật
481	TCVN 7575-2:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần2: Phương pháp thử
482	TCVN 7575-3:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần3: Hướng dẫn lắp dựng
483	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
484	TCVN 8629:2010	Rung động và chấn động. Hướng dẫn đánh giá phản ứng của cư dân trong các công trình cố định đặc biệt những công trình nhà cao tầng và công trình biển chịu chuyển động lắc ngang tần số thấp (từ 0,063 Hz đến 1 Hz)
485	TCVN 9113:2012	Ống bê tông cốt thép thoát nước
486	TCVN 9116:2012	Cống hộp bê tông cốt thép
487	TCVN 9344:2012	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận Kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh
488	TCVN 9345:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm
489	TCVN 9347:2012	Cấu kiện bê tông và bê tông đúc sẵn - Phương pháp thí nghiệm gia tải đánh giá độ bền, cứng và chống nứt
490	TCVN 9356:2012	Kết cấu bê tông cốt thép - Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông
491	TCVN 9366-1:2012	Cửa đi, cửa sổ. Phần 1: Cửa gỗ
492	TCVN 9366-2:2012	Cửa đi, cửa sổ. Phần 2: Cửa kim loại
493	TCVN 9378:2012	Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá
494	TCVN 9381:2012	Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của Kết cấu nhà
495	TCVN 9384:2012	Băng chắn nước dùng trong mối nối công trình xây dựng. Yêu cầu sử dụng.
496	TCVN 9390:2012	Thép cốt bê tông. Mối nối bằng dập ép ống. Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu
497	TCVN 9391:2012	Lưới thép hàn dùng trong Kết cấu bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu
498	TCVN 9393:2012	Cọc. Phương pháp thử nghiệm hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục
499	TCVN 9396:2012	Cọc khoan nhồi. Xác định tính đồng nhất của bê tông. Phương pháp xung siêu âm
500	TCVN 9397:2012	Cọc. Kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ
501	TCVN 9685:2013	Cọc ván thép cán nóng
502	TCVN 9686:2013	Cọc ván thép cán nóng hàn được
503	TCVN 10332:2014	Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
504	TCVN 10333-1:2014	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 1: Hố thu nước mưa và hố ngăn mùi
505	TCVN 10333-2:2014	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 2: Giếng thăm hình hộp
506	TCVN 10333-3:2014	Hố ga thoát nước bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 3: Nắp và song chắc rác
507	TCVN 10333-4:2019	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn – Phần 4: Giếng thăm hình trụ
508	TCVN 10334:2014	Bể tự hoại bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn dùng cho nhà vệ sinh
509	TCVN 10797:2015	Sản phẩm bó vỉa bê tông đúc sẵn
510	TCVN 10798:2015	Tấm bê tông đúc sẵn gia cố mái kênh và lát mặt đường
511	TCVN 10799:2015	Gối cống bê tông đúc sẵn
512	TCVN 10800:2015	Bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Bể lọc chậm và bể chứa nước sinh hoạt
513	TCVN 11524:2016	Tấm tường rỗng bê tông đúc sẵn theo công nghệ đùn ép
514	TCVN 12040:2017	Mương bê tông cốt sợi thành mỏng đúc sẵn
515	TCVN 12604-1:2019	Kết cấu bảo vệ bờ biển - Cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
516	TCVN 12867:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Yêu cầu kỹ thuật
517	TCVN 12868:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Phương pháp thử
518	TCVN 12869:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Thi công và nghiệm thu
519	TCVN 12694:2020	Hệ khung treo kim loại cho tấm trần - Yêu cầu kỹ thuật về sản xuất, tính năng và phương pháp thử
6	**SỬA CHỮA VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH**	
	4	
	Bảo vệ công trình	
	2	
1	TCVN 9346:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển
2	TCVN 12041:2017	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
3	TCVN 12251:2020	Bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu xây dựng
	Bảo trì công trình	
	1	
4	TCVN 9343:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì
	Sửa chữa công trình	
	0	
7	**CƠ KHÍ, MÁY XÂY DỰNG**	
	56	
	Vấn đề chung	
	1	
1	TCVN 4087:2012	Sử dụng máy xây dựng - Yêu cầu chung
	Thiết bị nâng	
	0	
	Thiết bị vận chuyển và xếp dỡ liên tục	
	1	
2	TCVN 12856:2020	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục – Yêu cầu an toàn và yêu cầu EMC cho thiết bị lưu trữ vật liệu rời trong silo, bunke, thùng chứa và phễu chứa
	Máy đào chuyển đất	
	17	
3	TCVN 9320:2012	Máy làm đất. Phương pháp thử nghiệm để đo lực kéo trên thanh kéo
4	TCVN 9321:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định trọng tâm
5	TCVN 9322:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo kích thước tổng thể của máy cùng thiết bị công tác
6	TCVN 9323:2012	Máy làm đất. Máy xúc lật. Các phương pháp đo các lực gầu xúc và tải trọng lật
7	TCVN 9324:2012	Máy làm đất. máy đào thủy lực. Phương pháp đo lực đào.
8	TCVN 9325:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định tốc độ di chuyển
9	TCVN 9326:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo thời gian dịch chuyển của bộ phận công tác

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
10	TCVN 9327:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo khối lượng toàn bộ máy, thiết bị công tác và các bộ phận cấu thành của máy
11	TCVN 9328:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định các kích thước quay vòng của máy bánh lốp
12	TCVN 9329:2012	Máy làm đất. Máy đào thủy lực. Sức nâng
13	TCVN 11357-7:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 7: Yêu cầu cho máy cạp
14	TCVN 11357-8:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 8: Yêu cầu cho máy san
15	TCVN 11357-9:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 9: Yêu cầu cho máy lắp đặt đường ống
16	TCVN 11357-10:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 10: Yêu cầu cho máy đào rãnh
17	TCVN 11357-11:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 11: Yêu cầu cho máy đầm đất và rác thải
18	TCVN 11357-12:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 12: Yêu cầu cho máy đào truyền động cáp
19	TCVN 11357-13:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 13: Yêu cầu cho máy đầm lăn
	Máy và thiết bị thi công trong xây dựng	
	32	
20	TCVN 4203:1986	Dụng cụ cầm tay trong xây dựng. Danh mục
21	TCVN 4204:1986	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng. Tổ chức bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng
22	TCVN 4517:1988	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng. Quy phạm nhận và giao máy trong sửa chữa lớn. Yêu cầu chung
23	TCVN 5843:2012	Máy trộn bê tông 250L
24	TCVN 11358:2016	Máy vận chuyển, phun, bơm bê tông và vữa xây dựng - Yêu cầu an toàn
25	TCVN 11359:2016	Máy và trạm sản xuất hỗn hợp bê tông và vữa xây dựng - Yêu cầu an toàn
26	TCVN 11360:2016	Máy đầm và xoa phẳng bê tông - Yêu cầu an toàn
27	TCVN 11361-1:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 1: Yêu cầu chung

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
28	TCVN 11361-2:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 2: Máy sản xuất gạch block
29	TCVN 11361-3:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 3: Máy kiểu bàn trượt và bàn xoay
30	TCVN 11361-4:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 4: Máy sản xuất ngói bê tông
31	TCVN 11361-5-1:2018	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát – An toàn – Phần 5-1: Máy sản xuất ống bê tông có trục thẳng đứng khi tạo hình
32	TCVN 11361-5-2:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy sản xuất ống bê tông với trục ở vị trí nằm ngang khi tạo hình
33	TCVN 11361-5-3:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy sản xuất ống bê tông ứng suất trước
34	TCVN 11361-5-4:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy bọc ống bê tông
35	TCVN 11361-6:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Thiết bị cố định và di động cho sản xuất các sản phẩm bê tông cốt thép đúc sẵn
36	TCVN 11361-7:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Thiết bị cố định và di động cho dây chuyền sản xuất các sản phẩm ứng suất trước
37	TCVN 11361-8:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy và thiết bị sản xuất các sản phẩm xây dựng từ silicat (và hỗn hợp bê tông)
38	TCVN 12091-1:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 1: Yêu cầu chung
39	TCVN 12091-2:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 2: Máy khoan tự hành dùng trong xây dựng, địa kỹ thuật và khai thác mỏ
40	TCVN 12091-3:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 3: Thiết bị khoan ngang có định hướng (HDD)
41	TCVN 12091-4:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 4: Thiết bị gia cố nền móng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
42	TCVN 12091-5:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 5: Thiết bị thi công tường trong đất
43	TCVN 12091-6:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 6: Thiết bị dùng trong công tác khoan phụt
44	TCVN 12091-7:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 7: Thiết bị bổ sung có thể hoán đổi được
45	TCVN 12092:2018	Máy cắt sàn – An toàn
46	TCVN 12093:2018	Máy cắt gạch và đá dùng cho công trường xây dựng – An toàn
47	TCVN 12857:2020	Máy khoan rút lõi kiểu chân đế – An toàn
48	TCVN 12858:2020	Máy cắt đĩa và máy cắt dây di động dùng cho công trường xây dựng – An toàn
49	TCVN 12859:2020	Máy đào hầm - Yêu cầu an toàn
50	TCVN 12860:2020	Máy đào hầm - Buồng khí áp - Yêu cầu an toàn
51	TCVN 12861:2020	Máy đào hầm – Máy đào kiểu đầu cắt và máy đào liên tục – Yêu cầu an toàn
	Máy, trạm sản xuất và gia công vật liệu xây dựng	
	5	
52	TCVN 12862:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – Yêu cầu an toàn cho máy cưa đá nhiều lưỡi
53	TCVN 12863:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – Yêu cầu an toàn cho máy cắt bằng dây kim cương
54	TCVN 12864:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – An toàn – Yêu cầu đối với máy cắt đá kiểu xẻ rãnh có lưỡi cắt gắn với xích và đai
55	TCVN 12865:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – An toàn – Yêu cầu đối với máy hoàn thiện bề mặt
56	TCVN 12866:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên An toàn - Yêu cầu đối với máy cắt/phay kiểu cầu, bao gồm cả các loại điều khiển số (NC/CNC)
8	**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG**	
	1	
	Tiết kiệm năng lượng - Công trình xanh - Bền vững	
	0	
	BIM	
	0	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	Môi trường trong xây dựng	
	1	
1	TCVN 7365:2003	Không khí vùng làm việc. Giới hạn nồng độ bụi và chất ô nhiễm không khí tại các cơ sở sản xuất xi măng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 2.1: DANH MỤC TCXDVN VÀ TCXD CẦN SOÁT XÉT HỦY BỎ HOẶC CHUYỂN ĐỔI SANG TCVN

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

SỐ TT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
1	TCXDVN 33:2006	Cấp nước. Mạng lưới đường ống và công trình bên ngoài. Tiêu chuẩn thiết kế
2	TCXDVN 104:2007	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế
3	TCXDVN 175:2005	Mức ồn tối đa cho phép trong công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế
4	TCXDVN 239:2006	Bê tông nặng - chỉ dẫn đánh giá cường độ bê tông trên kết cấu công trình
5	TCXDVN 259:2001	Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị
6	TCXDVN 261:2001	Bãi chôn lấp chất thải rắn - Tiêu chuẩn thiết kế
7	TCXDVN 264:2002	Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng
8	TCXDVN 265:2002	Đường và hè phố - Nguyên tắc cơ bản để xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng
9	TCXDVN 266:2002	Nhà ở - Hướng dẫn xây dựng để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng
10	TCXDVN 297:2003	Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng - Tiêu chuẩn công nhận
11	TCXDVN 306:2004	Nhà và công trình công cộng - Thông số vi khí hậu cho phép trong phòng
12	TCXDVN 320:2004	Bãi chôn lấp chất thải nguy hại - Tiêu chuẩn thiết kế
13	TCXDVN 333:2005	Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
14	TCXDVN 377:2006	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Tiêu chuẩn thiết kế
15	TCXDVN 387:2006	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu
16	TCXDVN 191:1996	Bê tông và vật liệu làm bê tông - Thuật ngữ và định nghĩa
17	TCXDVN 296:2004	Giàn giáo - Các yêu cầu về an toàn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

SỐ TT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
18	TCXDVN 298:2003	Cấu kiện và bộ phận công trình – Nhiệt trở và độ truyền nhiệt – Phương pháp tính toán
19	TCXD 198:1997	Nhà cao tầng - Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép toàn khối
20	TCXD 16:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng
21	TCXD 29:1991	Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế
22	TCXD 232:1999	Tiêu chuẩn lắp đặt và nghiệm thu hệ thống thông gió, điều hòa không khí và cấp lạnh
23	TCXD 150:1986	Chống ồn cho nhà ở - Tiêu chuẩn thiết kế
24	TCXD 86:1981	Gạch chịu axit

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 2.2: KẾ HOẠCH SOÁT XÉT, SỬA ĐỔI TCVN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TỔNG 293 TCVN

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
	836	
1	**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**	
1	TCVN 3986:1985	
2	TCVN 9256:2012	Lập hồ sơ kỹ thuật - Từ vựng - Thuật ngữ liên quan đến bản vẽ kỹ thuật - Thuật ngữ chung và các dạng bản vẽ
3	TCVN 4119:1985	Địa chất thuỷ văn. Thuật ngữ và định nghĩa
4	TCVN 6082:1995	Bản vẽ xây dựng nhà và kiến trúc - Từ vựng
5	TCVN 9254-1:2012	Nhà và công trình - Từ vựng- Phần 1: Thuật ngữ chung
6	TCVN 6203:2012	Cơ sở để thiết kế kết cấu - Các ký hiệu - Ký hiệu quy ước chung
7	TCVN 4037:2012	Cấp nước - Thuật ngữ và định nghĩa
8	TCVN 4038:2012	Thoát nước - Thuật ngữ và định nghĩa
9	TCVN 9313:2012	Cách nhiệt - Các đại lượng vật lý và định nghĩa
10	TCVN 9255:2012	Tiêu chuẩn tính năng trong toà nhà - Định nghĩa, phương pháp tính các chỉ số diện tích và không gian
11	TCVN 5438:2014	Xi măng. Thuật ngữ và định nghĩa
12	TCVN 7453:2004	Vật liệu chịu lửa - Thuật ngữ và định nghĩa
13	TCVN 7750:2007	Ván sợi - Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
14	TCVN 7751:2004	Ván dăm - Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
15	TCVN 7752:2017	Ván gỗ dán -Thuật ngữ, định nghĩa và phân loại
16	TCVN 3153:1979	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động - Các khái niệm cơ bản - Thuật ngữ và định nghĩa
17	TCVN 5303:1990	An toàn cháy. Thuật ngữ và định nghĩa
18	TCVN 6103:1996	Phòng cháy, chữa cháy. Thuật ngữ. Khống chế khói
19	TCVN 2748:1991	Phân cấp công trình xây dựng - Nguyên tắc chung
20	TCVN 4088:1997	Số liệu khí hậu dùng trong thiết kế xây dựng
21	TCVN 3905:1984	Nhà và công trình công cộng - Thông số hình học
22	TCVN 5568:2012	Điều hợp kích thước theo modun xây dựng - Nguyên tắc cơ bản

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
23	TCVN 227:1984	Tài liệu thiết kế - Cách gấp bản vẽ
24	TCVN 3988:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Quy tắc trình bày những sửa đổi khi vận dụng hồ sơ thiết kế
25	TCVN 3990:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng. Quy tắc thống kê và bảo quản bản chính hồ sơ thiết kế xây dựng
26	TCVN 4178:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế - Quy tắc ghi tiêu đề chỉ dẫn, yêu cầu kỹ thuật và bảng trên bản vẽ
27	TCVN 4368:1986	Hệ thống tài liệu thiết kế - Quy tắc ghi đơn giản kích thước lỗ
28	TCVN 4607:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ tổng mặt bằng và mặt bằng thi công công trình
29	TCVN 4608:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Chữ và chữ số trên bản vẽ xây dựng
30	TCVN 4609:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Đồ dùng trong nhà - Ký hiệu quy ước thể hiện trên bản vẽ mặt bằng ngôi nhà
31	TCVN 5571:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Bản vẽ xây dựng- Khung tên
32	TCVN 5895:2012	Bản vẽ kỹ thuật - Bản vẽ xây dựng - Thể hiện kích thước môđun, đường và lưới môđun
33	TCVN 5896:2012	Bản vẽ xây dựng - Bố trí hình vẽ chú thích bằng chữ và khung tên trên bản vẽ
34	TCVN 3745-1:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 1: Nguyên tắc chung và cách thể hiện vuông góc
35	TCVN 3745-2:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 2: Thể hiện trên hình chiếu cùng kích thước
36	TCVN 3745-3:2008	Bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đơn giản đường ống - Phần 3: Đặc điểm nổi bật của hệ thống đường ống thông gió và thoát nước
37	TCVN 5671:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Hồ sơ thiết kế kiến trúc
38	TCVN 6079:1995	Bản vẽ xây dựng và kiến trúc - Cách trình bày bản vẽ
39	TCVN 6080:2012	Bản vẽ xây dựng - Phương pháp chiếu
40	TCVN 6081:1985	Bản vẽ nhà và công trình xây dựng - Thể hiện các tiết diện trên mặt cắt và mặt nhìn - Nguyên tắc chung
41	TCVN 5572:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép- Bản vẽ thi công

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
42	TCVN 5672:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Hồ sơ thi công - Yêu cầu chung
43	TCVN 5686:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Các cấu kiện xây dựng- Ký hiệu quy ước chung
44	TCVN 5889:1995	Bản vẽ các kết cấu kim loại
45	TCVN 6078:2012	Bản vẽ kỹ thuật- bản vẽ xây dưng- Bản vẽ lắp ghép kết cấu chế tạo sẵn.
46	TCVN 6083:2012	Bản vẽ kỹ thuật -Bản vẽ xây dựng - Nguyên tắc chung về trình bày bản vẽ bố cục chung và bản vẽ lắp ghép
47	TCVN 6084:2012	Bản vẽ xây dựng - Các thể hiện đơn giản cốt thép bê tông
48	TCVN 6085:2012	Bản vẽ kỹ thuật - Bản vẽ xây dựng - Nguyên tắc chung để lập bản vẽ thi công các kết cấu chế tạo sẵn
49	TCVN 185:1986	Hệ thống tài liệu thiết kế - Ký hiệu bằng hình vẽ trên sơ đồ điện - Thiết bị điện và dây dẫn trên mặt bằng
50	TCVN 3989:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Cấp nước và thoát nước - Mạng lưới bên ngoài - Bản vẽ thi công
51	TCVN 4036:1985	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu đường ống trên hệ thống kỹ thuật vệ sinh
52	TCVN 4318:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Sưởi, thông gió - Bản vẽ thi công
53	TCVN 5422:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế - Ký hiệu đường ống
54	TCVN 5673:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Cấp thoát nước bên trong - Hồ sơ bản vẽ thi công
55	TCVN 5681:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Chiếu sáng ngoài nhà - Bản vẽ thi công
56	TCVN 6077:2012	Bản vẽ nhà và công trình dân dụng - Ký hiệu quy ước các trang thiết bị kỹ thuật
57	TCVN 4611:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu quy ước thiết bị nâng chuyển trong nhà công nghiệp
2	**QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN VÀ KHU CHỨC NĂNG**	
1	TCVN 4092:1985	Hướng dẫn thiết kế quy hoạch điểm dân cư nông trường
2	TCVN 4417:1987	Quy trình lập sơ đồ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng
3	TCVN 4418:1987	Hướng dẫn lập đồ án xây dựng huyện
4	TCVN 4448:1987	Hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng thị trấn huyện lị
5	TCVN 4449:1987	Quy hoạch xây dựng đô thị. Tiêu chuẩn thiết kế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
6	TCVN 8270:2009	Quy hoạch cây xanh sử dụng hạn chế và chuyên dụng trong đô thị
7	TCVN 9257:2012	Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
8	TCVN 4454:2012	Quy hoạch xây dựng nông thôn - Tiêu chuẩn thiết kế
9	TCVN 4616:1988	Quy hoạch mặt bằng tổng thể cụm công nghiệp
10	TCVN 7957:2008	Thoát nước. Mạng lưới và công trình bên ngoài. Tiêu chuẩn thiết kế
11	TCVN 7956:2008	Nghĩa trang đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
3	**KHẢO SÁT VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG**	
3.1	**Khảo sát xây dựng**	
1	TCVN 2683:2012	Đất xây dựng. Lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu
2	TCVN 4419:1987	Khảo sát cho xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
3	TCVN 5747:1993	Đất xây dựng - Phân loại
4	TCVN 9363:2012	Khảo sát cho xây dựng. Khảo sát địa kỹ thuật cho nhà cao tầng
5	TCVN 9364:2012	Nhà cao tầng - Kỹ thuật đo đạc phục vụ công tác thi công
6	TCVN 9398:2012	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình. Yêu cầu chung
7	TCVN 9399:2012	Nhà và công trình xây dựng. Xác định chuyển dịch ngang bằng phương pháp trắc địa
8	TCVN 9401:2012	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình
3.2	**Thiết kế xây dựng**	
3.2.1	**Thiết kế kiến trúc**	
9	TCVN 4319:2012	Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
10	TCVN 4451:2012	Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
11	TCVN 4450:1987	Căn hộ ở - Tiêu chuẩn thiết kế
12	TCVN 9411:2012	Nhà liên kế - Tiêu chuẩn thiết kế
13	TCVN 3907:2011	Trường mầm non - Tiêu chuẩn thiết kế
14	TCVN 3981:1985	Trường đại học - Tiêu chuẩn thiết kế
15	TCVN 4602:2012	Trường trung cấp chuyên nghiệp - Tiêu chuẩn thiết kế
16	TCVN 5713:1983	Phòng học trường phổ thông cơ sở - Yêu cầu vệ sinh học đường

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
17	TCVN 8793:2011	Trường tiểu học - Tiêu chuẩn thiết kế
18	TCVN 8794:2011	Trường trung học - Tiêu chuẩn thiết kế
19	TCVN 9210:2012	Trường dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế
20	TCVN 4603:2012	Công trình thể thao - Yêu cầu sử dụng và bảo quản
21	TCVN 5577:2012	Rạp chiếu phim - Tiêu chuẩn thiết kế
22	TCVN 9369:2012	Nhà hát - Tiêu chuẩn thiết kế
23	TCVN 5065:1990	Khách sạn - Tiêu chuẩn thiết kế
24	TCVN 4601:2012	Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Tiêu chuẩn thiết kế
25	TCVN 3904:1984	Nhà của các xí nghiệp công nghiệp - Thông số hình học
26	TCVN 4514:2012	Xí nghiệp công nghiệp - Tổng mặt bằng - Tiêu chuẩn thiết kế
27	TCVN 4604:2012	Xí nghiệp công nghiệp - Nhà sản xuất - Tiêu chuẩn thiết kế
28	TCVN 4317:1986	Nhà kho - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
3.2.2	**Thiết kế kết cấu xây dựng**	
29	TCVN 9379:2012	Kết cấu xây dựng và nền Nguyên tắc cơ bản về tính toán
30	TCVN 2737:1995	Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế
31	TCVN 5575:2012	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế
32	TCVN 5573:2011	Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế
33	TCVN 9362:2012	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình
34	TCVN 10304:2014	Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế
35	TCVN 9386-1:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định đối với Kết cấu nhà.
36	TCVN 9386-2:2012	Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 2: Nền móng, tường chắn và các vấn đề Địa kỹ thuật
3.2.3	**Hệ thống kỹ thuật công trình**	
37	TCVN 4474:1987	Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế
38	TCVN 4513:1988	Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế
39	TCVN 9358:2012	Lắp đặt hệ thống thiết bị nối đất cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung
40	TCVN 9385:2012	Chống sét cho công trình - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống
41	TCVN 9358:2012	Lắp đặt hệ thống thiết bị nối đất cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung
42	TCVN 9385:2012	Chống sét cho công trình - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
43	TCVN 3257:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong xí nghiệp may công nghiệp
44	TCVN 3258:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong nhà máy đóng tàu
45	TCVN 3743:1983	Chiếu sáng nhân tạo các nhà công nghiệp và công trình công nghiệp
46	TCVN 4213:1986	Chiếu sáng nhân tạo trong xí nghiệp chế biến mủ cao su
47	TCVN 5176:1990	Chiếu sáng nhân tạo - Phương pháp đo độ rọi
48	TCVN 3288:1979	Hệ thống thông gió - Yêu cầu chung về an toàn
49	TCVN 5687:2010	Thông gió, điều hoà không khí - Tiêu chuẩn thiết kế
50	TCVN 4511:1988	Studio âm thanh - Yêu cầu kỹ thuật về âm thanh xây dựng
51	TCVN 4605:1988	Kỹ thuật nhiệt - Kết cấu ngăn che - Tiêu chuẩn thiết kế
52	TCVN 9258:2012	Chống nóng cho nhà ở - Hướng dẫn thiết kế
4	**THI CÔNG VÀ AN TOÀN XÂY DỰNG**	
4.1	**Thi công**	
1	TCVN 4055:2012	Tổ chức thi công
2	TCVN 4058:1985	Hệ thống chỉ tiêu chất lượng sản phẩm xây dựng. Sản phẩm và kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép. Danh mục chỉ tiêu
3	TCVN 4059:1985	Hệ thống chỉ tiêu chất lượng sản phẩm xây dựng - Kết cấu thép - Danh mục chỉ tiêu
4	TCVN 5637:1991	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
5	TCVN 5640:1991	Bàn giao công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản
6	TCVN 5593:1991	Công trình xây dựng dân dụng - Sai số hình học cho phép
7	TCVN 4516:1988	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu
8	TCVN 5639:1991	Nghiệm thu thiết bị đã lắp đặt xong. Nguyên tắc cơ bản
9	TCVN 5674:1992	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu
10	TCVN 8264:2009	Gạch ốp lát - Quy phạm thi công và nghiệm thu
11	TCVN 4453:1995	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối. Quy phạm thi công và nghiệm thu
12	TCVN 5724:1993	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Điều kiện kỹ thuật tối thiểu để thi công và nghiệm thu
13	TCVN 9114:2019	Sản phẩm bê tông cốt thép ứng lực trước - Yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
14	TCVN 9115:2019	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu
15	TCVN 9341:2012	Bê tông khối lớn - Thi công và nghiệm thu
16	TCVN 9342:2012	Công trình bê tông cốt thép toàn khối xây dựng bằng cốp pha trượt. Thi công và nghiệm thu
17	TCVN 4085:2011	Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Thi công và nghiệm thu
18	TCVN 4447:2012	Công tác đất. Thi công và nghiệm thu
19	TCVN 9361:2012	Công tác nền móng. Thi công và nghiệm thu
20	TCVN 9394:2012	Đóng và ép cọc- Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu
21	TCVN 9395:2012	Cọc khoan nhồi. Thi công và nghiệm thu
4.2	**An toàn xây dựng**	
22	TCVN 2622:1995	Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình. Yêu cầu thiết kế
23	TCVN 3254:1989	An toàn cháy. Yêu cầu chung
24	TCVN 3255:1986	An toàn nổ. Yêu cầu chung
25	TCVN 5040:1990 (ISO6790:1986)	Thiết bị phòng cháy và chữa cháy. Ký hiệu hình vẽ dùng trên sơ đồ phòng cháy. Yêu cầu kỹ thuật
26	TCVN 5279:1990	An toàn cháy nổ. Bụi cháy. Yêu cầu chung
27	TCVN 5760:1993	Hệ thống chữa cháy. Yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng
28	TCVN 6160:1996	Phòng cháy chữa cháy. Nhà cao tầng. Yêu cầu thiết kế
29	TCVN 6161:1996	Phòng cháy chữa cháy. Chợ và trung tâm thương mại. Yêu cầu thiết kế
30	TCVN 9311-1:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 1: Yêu cầu chung
31	TCVN 4430:1987	Hàng rào công trường. Điều kiện kỹ thuật
32	TCVN 4431:1987	Lan can an toàn. Điều kiện kỹ thuật
33	TCVN 5308:1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
34	TCVN 6052:1995	Giàn giáo thép
35	TCVN 9380:2012	Nhà cao tầng - Kỹ thuật sử dụng giáo treo
5	**VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN XÂY DỰNG**	
5.1	**Vật liệu**	
1	TCVN 4745:2005	Xi măng. Danh mục chỉ tiêu chất lượng
2	TCVN 5439:2004	Xi măng. Phân loại
3	TCVN 9035:2011	Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng xi măng trong xây dựng
4	TCVN 2682:2009	Xi măng Pooclăng. Yêu cầu kỹ thuật

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
5	TCVN 4033:1995	Xi măng puzolan. Yêu cầu kỹ thuật
6	TCVN 4316:2007	Xi măng poóc lăng xỉ lò cao
7	TCVN 5691:2021	Xi măng pooclăng trắng
8	TCVN 6069:2007	Xi măng pooclăng ít toả nhiệt. Yêu cầu kỹ thuật
9	TCVN 6260:2009	Xi măng pooc lăng hỗn hợp. Yêu cầu kỹ thuật
10	TCVN 7569:2007	Xi măng Alumin
11	TCVN 7712:2013	Xi măng pooclăng hỗn hợp ít toả nhiệt
12	TCVN 141:2008	Xi măng pooc lăng - Phương pháp phân tích hóa học
13	TCVN 4029:1985	Xi măng. Yêu cầu chung về phương pháp thử cơ lý
14	TCVN 4030:2003	Xi măng. Phương pháp xác định độ mịn
15	TCVN 4031:1985	Xi măng. Phương pháp xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và thời gian đông kết và tính ổn định thể tích
16	TCVN 4032:1985	Xi măng. Phương pháp xác định giới hạn bền uốn và nén
17	TCVN 4787:2009	Xi măng. Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
18	TCVN 6068:2004	Xi măng poóc lăng bền sunphat. Phương pháp xác định độ nở sunphat
19	TCVN 6070:2005	Xi măng pooclăng. Phương pháp xác định nhiệt thuỷ hoá
20	TCVN 7713:2007	Xi măng. Xác định sự thay đổi chiều dài thanh vữa trong dung dịch sulfat
21	TCVN 8823:2011	Xi măng - Phương pháp xác định gần đúng hàm lượng SO3 tối ưu thông qua cường độ nén
22	TCVN 10653:2015	Xi măng - Phương pháp xác định độ cứng sớm bằng dụng cụ Vicat
23	TCVN 3735:1982	Phụ gia hoạt tính puzơlan
24	TCVN 4315:2007	Xỉ hạt lò cao dùng để sản xuất xi măng
25	TCVN 6227:1996	Cát tiêu chuẩn ISO để xác định cường độ của xi măng
26	TCVN 7024:2013	Clanhke xi măng pooclăng thương phẩm
27	TCVN 9807:2013	Thạch cao dùng để sản xuất xi măng
28	TCVN 11833:2017	Thạch cao phospho dùng để sản xuất xi măng
29	TCVN 3105:1993	Hỗn hợp bê tông nặng và bê tông nặng. Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử
30	TCVN 3106:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp thử độ sụt
31	TCVN 3107:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp Vebe xác định độ cứng
32	TCVN 3108:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích
33	TCVN 3109:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định độ tách nước và độ tách vữa .

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
34	TCVN 3110:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp phân tích thành phần
35	TCVN 3111:1993	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định hàm lượng bọt khí .
36	TCVN 3112:1993	Bê tông nặng. Phương pháp thử xác định khối lượng riêng
37	TCVN 3113:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ hút nước
38	TCVN 3114:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ mài mòn
39	TCVN 3115:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích
40	TCVN 3116:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ chống thấm nước
41	TCVN 3117:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định độ co
42	TCVN 3118:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ nén
43	TCVN 3119:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ kéo khi uốn
44	TCVN 3120:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ kéo khi bửa
45	TCVN 5726:1993	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ lăng trụ và mođun đàn hồi khi nén tĩnh
46	TCVN 6025:1995	Bê tông - Phân mác theo cường độ chịu nén
47	TCVN 8828:2011	Bê tông. Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên
48	TCVN 9334:2012	Bê tông nặng. Phương pháp xác định cường độ nén bằng súng bật nẩy
49	TCVN 9335:2012	Bê tông nặng - Phương pháp thử không phá hủy - Xác định cường độ nén sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nẩy
50	TCVN 9336:2012	Bê tông nặng. Phương pháp xác định hàm lượng sunphat
51	TCVN 9337:2012	Bê tông nặng - Xác định độ thấm ion clo. Phương pháp đo điện lượng
52	TCVN 9338:2012	Hỗn hợp bê tông nặng. Phương pháp xác định thời gian đông kết
53	TCVN 9339:2012	Bê tông và vữa xây dựng - Phương pháp xác định pH bằng máy đo pH
54	TCVN 9340:2012	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn. Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu
55	TCVN 9348:2012	Bê tông cốt thép - Kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn - Phương pháp điện thế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
56	TCVN 9349:2012	Lớp phủ mặt kết cấu xây dựng. Phương pháp kéo đứt thử độ bám dính nền
57	TCVN 9490:2012	Bê tông - Xác định cường độ kéo nhổ
58	TCVN 9357:2012	Bê tông nặng – Phương pháp thử không phá hủy - Đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm
59	TCVN 6220:1997	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Sỏi, dăm sỏi và cát keramzit - Yêu cầu kỹ thuật
60	TCVN 6221:1997	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Sỏi, dăm sỏi và cát keramzit - Phương pháp thử
61	TCVN 9205:2012	Cát nghiền cho bê tông và vữa
62	TCVN 9382:2012	Chỉ dẫn kỹ thuật chọn thành phần bê tông sử dụng cát nghiền
63	TCVN 8826:2011	Phụ gia hóa học cho bê tông
64	TCVN 8827:2011	Phụ gia khoáng hoạt tính cao dùng cho bê tông và vữa - Silicafume và tro trấu nghiền mịn
65	TCVN 1450:2008	Gạch rỗng đất sét nung - Yêu cầu kỹ thuật
66	TCVN 1451:1998	Gạch đặc đất sét nung
67	TCVN 4730:1989	Sản xuất gạch ngói nung. Yêu cầu về an toàn
68	TCVN 6355-1:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan
69	TCVN 6355-2:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định cường độ nén
70	TCVN 6355-3:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định cường độ uốn
71	TCVN 6355-4:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ hút nước
72	TCVN 6355-5:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định khối lượng thể tích
73	TCVN 6355-6:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định độ rỗng
74	TCVN 6355-7:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định vết tróc do vôi
75	TCVN 6355-8:2009	Gạch xây. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định sự thoát muối
76	TCVN 6476:1999	Gạch bê tông tự chèn
77	TCVN 7526:2005	Kính tấm xây dựng - Định nghĩa và phân loại
78	TCVN 7528:2005	Kính xây dựng - Kính phủ phản quang
79	TCVN 7624:2007	Kính gương tráng bạc bằng phương pháp hóa học ướt - Yêu cầu kỹ thuật
80	TCVN 7625:2007	Kính gương - Phương pháp thử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
81	TCVN 7738:2007	Sợi thủy tinh - Yêu cầu kỹ thuật
82	TCVN 8260:2009	Kính xây dựng - Kính hộp cách nhiệt gắn kín - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
83	TCVN 9808:2013	Kính xây dựng - Kính phủ bức xạ thấp
84	TCVN 6065:1995	Gạch xi măng lát nền
85	TCVN 6074:1995	Gạch lát granito
86	TCVN 8057:2009	Đá ốp lát nhân tạo trên cơ sở chất kết dính hữu cơ
87	TCVN 1452:2004	Ngói đất sét nung - Yêu cầu kỹ thuật
88	TCVN 1453:1986	Ngói xi măng-cát
89	TCVN 4313:1995	Ngói đất sét và phụ kiện. Phương pháp thử cơ lý
90	TCVN 4434:2000	Tấm sóng amiăng xi măng - Yêu cầu kỹ thuật
91	TCVN 7195:2002	Ngói tráng men
92	TCVN 9133:2011	Ngói gốm tráng men
93	TCVN 5436:2006	Sản phẩm sứ vệ sinh - Phương pháp thử
94	TCVN 6073:2005	Sản phẩm sứ vệ sinh - Yêu cầu kỹ thuật
95	TCVN 5441:2004	Vật liệu chịu lửa - Phân loại
96	TCVN 7190-1:2002	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp lấy mẫu sản phẩm định hình
97	TCVN 7190-2:2002	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp kiểm tra nghiệm thu sản phẩm định hình
98	TCVN 7484:2005	Vật liệu chịu lửa - Gạch cao alumin
99	TCVN 7708:2007	Vật liệu chịu lửa - Vữa cao alumin
100	TCVN 7709:2007	Vật liệu chịu lửa - Vữa Manhêdi
101	TCVN 7710:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch manhêdi các bon
102	TCVN 8255:2009	Vật liệu chịu lửa - Gạch Manhêdi
103	TCVN 8649:2011	Vật liệu chịu lửa - Vữa chịu lửa Silica
104	TCVN 9031:2011	Vật liệu chịu lửa - Ký hiệu các đại lượng và đơn vị
105	TCVN 9032:2011	Vật liệu chịu lửa - Gạch kiềm tính manhêdi spinel và manhêdi crôm dùng cho lò quay
106	TCVN 7194:2002	Vật liệu cách nhiệt - Phân loại
107	TCVN 7636:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch samốt cách nhiệt
108	TCVN 7637:2007	Vật liệu chịu lửa - Gạch cao alumin cách nhiệt
109	TCVN 5694:1992	Ván gỗ nhân tạo - Xác định khối lượng riêng.
110	TCVN 7753:2007	Ván sợi - Ván MDF
111	TCVN 7755:2007	Ván gỗ dán
112	TCVN 7960:2008	Ván sàn gỗ. Yêu cầu kỹ thuật
113	TCVN 7961:2008	Ván sàn gỗ. Phương pháp thử
114	TCVN 8653-1:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 1: Xác định trạng thái sơn trong thùng chứa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
115	TCVN 8653-2:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền nước của màng sơn
116	TCVN 8257-1:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước, độ sâu, độ vuông góc
117	TCVN 8257-2:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 2: xác định độ cứng của gờ, cạnh và lõi
118	TCVN 8257-3:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 3: xác định cường độ chịu uốn
119	TCVN 8257-4:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ kháng nhổ đinh
120	TCVN 8257-5:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ biến dạng ẩm
121	TCVN 8257-6:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định độ hút nước
122	TCVN 8257-7:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ hấp thụ nước bề mặt
123	TCVN 8257-8:2009	Tấm thạch cao. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ thẩm thấu hơi nước
124	TCVN 1916:1995	Bu lông, vít, vít cấy và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật
125	TCVN 3601:1981	Thép tấm mỏng lợp nhà
126	TCVN 3781:1983	Tấm thép mỏng mạ kẽm - Yêu cầu kỹ thuật
5.2	**Cấu kiện, kết cấu**	
127	TCVN 2276:1991	Tấm sàn hộp bê tông dùng làm sàn và mái nhà dân dụng
128	TCVN 5638:1991	Đánh giá chất lượng công tác xây lắp. Nguyên tắc cơ bản
129	TCVN 5641:2012	Bể chứa bằng bê tông cốt thép. Thi công và nghiệm thu
130	TCVN 5718:1993	Mái và sàn bê tông cốt thép trong công trình xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước
131	TCVN 5847:2016	Cột điện bê tông cốt thép ly tâm
132	TCVN 9344:2012	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận Kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh
133	TCVN 9356:2012	Kết cấu bê tông cốt thép - Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông
134	TCVN 9378:2012	Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá
135	TCVN 9381:2012	Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của Kết cấu nhà

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
136	TCVN 9393:2012	Cọc. Phương pháp thử nghiệm hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục
6	**SỬA CHỮA VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH**	
1	TCVN 9346:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển
2	TCVN 9343:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì
7	**CƠ KHÍ, MÁY XÂY DỰNG**	
8	**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG**	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 2.3: KẾ HOẠCH SOÁT XÉT, SỬA ĐỔI TCVN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TỔNG 544 TCVN

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
1	**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**	
1	TCVN 9261:2012	Xây dựng công trình - Dung sai - Cách thể hiện chính xác kích thước - Nguyên tắc và thuật ngữ
2	TCVN 9312:2012	Cách nhiệt - Điều kiện truyền nhiệt và các đặc tính của vật liệu - Từ vựng
3	TCVN 3992:1985	Sản phẩm thuỷ tinh trong xây dựng. Thuật ngữ , định nghĩa
4	TCVN 11895:2017	Vật liệu dán tường. Thuật ngữ và ký hiệu
5	TCVN 13051:2020	Bê tông - Bê tông xi măng - Thuật ngữ và định nghĩa
6	TCVN 3991:2012	Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng. Thuật ngữ và định nghĩa
7	TCVN 9310-8:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Thuật ngữ chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy cứu nạn và xử lý vật liệu nguy hiểm
8	TCVN 4056:2012	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng - Thuật ngữ - Định nghĩa
9	TCVN 4473:2012	Máy xây dựng - Máy làm đất - Thuật ngữ, định nghĩa
10	TCVN 5570:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu đường trục và đường nét trong bản vẽ
11	TCVN 4614:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Ký hiệu quy ước các bộ phận cấu tạo ngôi nhà.
12	TCVN 6003-1:2012	Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu- Phần 1. Nhà và các bộ phận của nhà
13	TCVN 6003-2:2012	Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu- Phần 2. Tên phòng và số phòng
14	TCVN 4610:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Kết cấu gỗ - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ
15	TCVN 4612:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Kết cấu bê tông cốt thép - Ký hiệu qui ước và thể hiện bản vẽ
16	TCVN 4613:2012	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Kết cấu thép - Ký hiệu qui ước trên bản vẽ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
17	TCVN 4615:1988	Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng- Ký hiệu qui ước trang thiết bị vệ sinh
2	**QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN VÀ KHU CHỨC NĂNG**	
1	TCVN 12525-1:2018	Tái sử dụng nước tại khu vực đô thị - Hướng dẫn cho hệ thống tái sử dụng nước tập trung - Phần 1: Nguyên tắc thiết kế hệ thống tái sử dụng nước tập trung
2	TCVN 12525-2:2018	Tái sử dụng nước tại khu vực đô thị - Hướng dẫn cho hệ thống tái sử dụng nước tập trung - Phần 2: Quản lý hệ thống tái sử dụng nước tập trung
3	TCVN 12526:2018	Tái sử dụng ở các khu vực đô thị - Hướng dẫn đánh giá an toàn tái sử dụng nước - Thông số và phương pháp đánh giá
4	TCVN 12639:2021	Chống ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt trong hệ thống cấp nước và yêu cầu chung của thiết bị ngăn chặn ô nhiễm do dòng chảy ngược
3	**KHẢO SÁT VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG**	
3.1	**Khảo sát xây dựng**	
1	TCVN 4195:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm
2	TCVN 4196:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm
3	TCVN 4197:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm
4	TCVN 4198:2014	Đất xây dựng. Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm
5	TCVN 4199:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng trong phòng thí nghiệm
6	TCVN 4200:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm
7	TCVN 4201:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định độ chặt tiêu chuẩn trong phòng thí nghiệm
8	TCVN 4202:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm
9	TCVN 9153:2012	Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất
10	TCVN 9350:2012	Đất xây dựng. Phương pháp phóng xạ xác định độ chặt của đất tại hiện trường

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
11	TCVN 9351:2012	Đất xây dựng. Phương pháp thí nghiệm hiện trường. Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)
12	TCVN 9352:2012	Đất xây dựng. Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT)
13	TCVN 9354:2012	Đất xây dựng. Phương pháp xác định môđun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng
14	TCVN 9360:2012	Quy trình kỹ thuật xác định độ lún công trình dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp đo cao hình học
15	TCVN 9400:2012	Nhà và công trình xây dựng dạng tháp. Xác định độ nghiêng bằng phương pháp trắc địa
16	TCVN 9402:2012	Hướng dẫn kỹ thuật công tác địa chất công trình cho xây dựng trong vùng các - tơ
3.2	**Thiết kế xây dựng**	
3.2.1	**Thiết kế kiến trúc**	
17	TCVN 4470:2012	Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế
18	TCVN 7022:2002	Trạm y tế cơ sở - Yêu cầu thiết kế
19	TCVN 9212:2012	Bệnh viện đa khoa khu vực - Tiêu chuẩn thiết kế
20	TCVN 9213:2012	Bệnh viện quận huyện - Tiêu chuẩn thiết kế
21	TCVN 9214:2012	Phòng khám đa khoa khu vực - Tiêu chuẩn thiết kế
22	TCVN 4205:2012	Công trình thể thao - Sân thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế
23	TCVN 4260:2012	Công trình thể thao - Bể bơi - Tiêu chuẩn thiết kế
24	TCVN 4529:2012	Công trình thể thao - Nhà thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế
25	TCVN 9365:2012	Nhà văn hoá thể thao - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
26	TCVN 9211:2012	Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế
27	TCVN 12870:2020	Biệt thự nghỉ dưỡng - Yêu cầu chung về thiết kế
28	TCVN 12871:2020	Văn phòng kết hợp lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế
29	TCVN 12872:2020	Nhà thương mại liên kế - Yêu cầu chung về thiết kế
30	TCVN 12873:2020	Căn hộ lưu trú - Yêu cầu chung về thiết kế
31	TCVN 9412:2012	Mộ và bia mộ - Tiêu chuẩn thiết kế
32	TCVN 3995:2012	Kho phân khoáng khô - Yêu cầu thiết kế
33	TCVN 3996:2012	Kho giống lúa - Tiêu chuẩn thiết kế
3.2.2	**Thiết kế kết cấu xây dựng**	
34	TCVN 5574:2018	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép
35	TCVN 8573:2010	Tre - Thiết kế kết cấu
3.2.3	**Hệ thống kỹ thuật công trình**	
36	TCVN 4519:1988	Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm thi công và nghiệm thu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
37	TCVN 5576:1991	Hệ thống cấp thoát nước - Quy phạm quản lý kỹ thuật
38	TCVN 9206:2011	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế
39	TCVN 9207:2011	Đặt đường dây điện trong nhà ở và công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế
40	TCVN 9208:2012	Lắp đặt cáp và dây dẫn điện trong các công trình công nghiệp
41	TCVN 13101:2020	Bộ phận và cấu kiện tòa nhà - Nhiệt trở và truyền nhiệt - Phương pháp tính toán
42	TCVN 13102:2020	Cầu nhiệt trong công trình xây dựng - Dòng nhiệt và nhiệt độ bề mặt - Tính toán chi tiết
43	TCVN 13103:2020	Vật liệu và sản phẩm xây dựng - Tính chất nhiệt ẩm - Giá trị thiết kế dạng bảng và quy trình xác định giá trị nhiệt công bố và thiết kế
44	TCVN 13104:2020	Đặc trưng nhiệt của hệ vách kính - Tính toán truyền nhiệt
45	TCVN 13105:2020	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà - Các hệ số truyền dẫn nhiệt và truyền nhiệt thông gió - Phương pháp tính
46	TCVN 7958:2017	Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới
47	TCVN 8268:2017	Bảo vệ công trình xây dựng - Diệt và phòng chống mối cho công trình xây dựng đang sử dụng
4	**THI CÔNG VÀ AN TOÀN XÂY DỰNG**	
4.1	**Thi công**	
1	TCVN 4252:2012	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công
2	TCVN 9259-1:2012	Dung sai trong xây dựng - Phần 1- Nguyên tắc cơ bản để đánh giá và yêu cầu riêng
3	TCVN 9259-8:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Phần 8. Giám định về kích thước và kiểm tra công tác thi công
4	TCVN 9260:2012	Bản vẽ xây dựng - Cách thể hiện độ sai lệch giới hạn
5	TCVN 9262-1:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Các phương pháp đo kiểm công trình và cấu kiện chế sẵn của công trình. Phần 1. Phương pháp và dụng cụ đo
6	TCVN 9262-2:2012	Dung sai trong xây dựng công trình - Các phương pháp đo kiểm công trình và cấu kiện chế sẵn của công trình . Phần 2. Vị trí các điểm đo
7	TCVN 7955:2008	Lắp đặt ván sàn. Quy phạm thi công và nghiệm thu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
8	TCVN 9359:2012	Nền nhà chống nồm - Thiết kế và thi công
9	TCVN 9376:2012	Nhà ở lắp ghép tấm lớn. Thi công và nghiệm thu công tác lắp ghép
10	TCVN 9377-1:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng
11	TCVN 9377-2:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 2: Công tác trát trong xây dựng
12	TCVN 9377-3:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 3: Công tác ốp trong xây dựng
13	TCVN 12604-2:2019	Kết cấu bảo vệ bờ biển - Cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn - Phần 2 : Thi công và nghiệm thu
14	TCVN 12660:2019	Tro xỉ nhiệt điện đốt than làm nền đường ô tô. Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu
15	TCVN 12002:2020	Kết cấu thép - Chế tạo và kiểm tra chất lượng
16	TCVN 13194:2020	Kết cấu thép - Lắp dựng và nghiệm thu
17	TCVN 9355:2012	Gia cố đất nền yếu bằng bấc thấm thoát nước
18	TCVN 9403:2012	Gia cố đất nền yếu. Phương pháp trụ đất xi măng
4.2	**An toàn xây dựng**	
19	TCVN 8648:2011	Kính xây dựng. Các kết cấu kiến trúc có lắp kính. Phân loại theo khả năng chịu lửa.
20	TCVN 9310-3:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Phần 3: Phát hiện cháy và báo cháy
21	TCVN 9310-4:2012	Phòng cháy chữa cháy. Từ vựng. Phần 4: Thiết bị chữa cháy
22	TCVN 9311-3:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 3: Chỉ dẫn về phương pháp thử và áp dụng số liệu thử nghiệm
23	TCVN 9311-4:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 4: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách đứng chịu tải
24	TCVN 9311-5:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 5: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách nằm ngang chịu tải
25	TCVN 9311-6:2012	Thử nghiệm chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 6: Các yêu cầu riêng đối với dầm
26	TCVN 9311-7:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 7: Yêu cầu riêng đối với cột

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
27	TCVN 9311-8:2012	Thử nghiệm chịu lửa. Các bộ phận công trình xây dựng. Phần 8: Yêu cầu riêng đối với bộ phận ngăn cách đứng không chịu tải
28	TCVN 9383:2012	Thử nghiệm khả năng chịu lửa. Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy
29	TCVN 12695:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa cho các sản phẩm xây dựng - Phương pháp thử tính không cháy,
30	TCVN 12696-1:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 1: Hướng dẫn thử khả năng bắt cháy
31	TCVN 12696-2:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 2: Thử nghiệm với nguồn lửa đơn
32	TCVN 12696-3:2020	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa - Phần 3: Thử nghiệm với nhiều nguồn lửa
33	TCVN 8647:2011	Kính xây dựng. Hướng dẫn lắp đặt kính đảm bảo an toàn
5	**VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN XÂY DỰNG**	
5.1	**Vật liệu**	
1	TCVN 5691:2021	Xi măng pooclăng trắng
2	TCVN 6067:2018	Xi măng poóc lăng bền sunphat. Yêu cầu kỹ thuật
3	TCVN 7445-1:2004	Xi măng giếng khoan chủng loại G - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
4	TCVN 7445-2:2004	Xi măng giếng khoan chủng loại G - Phần 2: Phương pháp thử
5	TCVN 7711:2013	Xi măng pooclăng hỗn hợp bền sulfat
6	TCVN 8873:2012	Xi măng nở - Yêu cầu kỹ thuật
7	TCVN 9202:2012	Xi măng xây trát
8	TCVN 9488:2012	Xi măng đóng rắn nhanh
9	TCVN 9501:2013	Xi măng đa cấu tử
10	TCVN 6016:2015	Xi măng - Phương pháp xác định cường độ
11	TCVN 6017:2013	Xi măng. Phương pháp thử. Xác định thời gian đông kết và độ ổn định
12	TCVN 6820:2013	Xi măng pooclăng chứa bari. Phương pháp phân tích hoá học
13	TCVN 7947:2008	Xi măng Alumin. Phương pháp phân tích hóa học

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
14	TCVN 8874:2012	Phương pháp thử xác định độ nở hãm của vữa xi măng nở
15	TCVN 8875:2012	Phương pháp thử xác định thời gian đông kết của vữa xi măng bằng kim vicat cải biến
16	TCVN 8876:2012	Phương pháp thử xác định hàm lượng bọt khí trong vữa xi măng
17	TCVN 8877:2011	Xi măng. Phương pháp xác định độ nở autoclave
18	TCVN 9189:2012	Định lượng các khoáng trong clanhke xi măng - Phương pháp nhiễu xạ tia X
19	TCVN 9203:2012	Xi măng pooc lăng hỗn hợp - phương pháp xác định hàm lượng phụ gia khoáng
20	TCVN 11970:2018	Xác định nhiệt thủy hóa xi măng - Phương pháp bán đoạn nhiệt
21	TCVN 12003:2018	Xi măng - Phương pháp xác định độ nở thanh vữa trong môi trường nước
22	TCVN 6071:2013	Nguyên liệu để sản xuất xi măng poocläng. Hỗn hợp sét
23	TCVN 6072:2013	Nguyên liệu để sản xuất xi măng poocläng. Đá vôi. Yêu cầu kỹ thuật
24	TCVN 6882:2013	Phụ gia khoáng cho xi măng
25	TCVN 8262:2009	Tro bay. Phương pháp phân tích hóa học
26	TCVN 8265:2009	Xỉ hạt lò cao. Phương pháp phân tích hóa học
27	TCVN 8878:2011	Phụ gia công nghệ dùng cho sản xuất xi măng
28	TCVN 2119:1991	Đá canxi cacbonat để nung vôi xây dựng
29	TCVN 2231:2015	Vôi canxi cho xây dựng
30	TCVN 9191:2012	Đá vôi - Phương pháp phân tích hoá học
31	TCVN 12394:2018	Hỗn hợp bê tông sản xuất theo phương pháp định lượng thể tích và trộn liên tục
32	TCVN 12252:2020	Bê tông - Phương pháp xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu
33	TCVN 12209:2018	Bê tông tự lèn - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
34	TCVN 12631:2020	Bê tông tự lèn - Thiết kế thành phần
35	TCVN 12632:2020	Bê tông tự lèn - Thi công và nghiệm thu
36	TCVN 12393:2018	Bê tông cốt sợi - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
37	TCVN 12640:2021	Thử nghiệm ăn mòn trong môi trường nhân tạo – Phương pháp thử phun mù muối
38	TCVN 7570:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
39	TCVN 7572-1:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 1: Lấy mẫu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
40	TCVN 7572-2:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định thành phần hạt
41	TCVN 7572-3:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 3: Hướng dẫn xác định thành phần thạch học
42	TCVN 7572-4:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước
43	TCVN 7572-5:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 5: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và hạt cốt liệu lớn
44	TCVN 7572-6:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hổng
45	TCVN 7572-7:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 7: Xác định độ ẩm
46	TCVN 7572-8:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 8: Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ
47	TCVN 7572-9:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định tạp chất hữu cơ
48	TCVN 7572-10:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 10: Xác định cường độ và hệ số hoá mềm của đá gốc
49	TCVN 7572-11:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 11: Xác định độ nén dập và hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn
50	TCVN 7572-12:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy los Angeles
51	TCVN 7572-13:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định hàm lượng thoi dẹt trong cốt liệu lớn
52	TCVN 7572-14:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Xác định khả năng phản ứng kiềm Silic
53	TCVN 7572-15:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Xác định hàm lượng clorua
54	TCVN 7572-16:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định hàm lượng sunfat và sunfit trong cốt liệu nhỏ
55	TCVN 7572-17:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 17: Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hoá
56	TCVN 7572-18:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử. Phần 18: Xác định hàm lượng hạt bị đập vỡ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
57	TCVN 7572-19:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 19: Xác định hàm lượng silic oxit vô định hình
58	TCVN 7572-20:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 20: Xác định hàm lượng mica trong cốt liệu nhỏ
59	TCVN 10796:2015	Cát mịn cho bê tông và vữa
60	TCVN 12208:2018	Cốt liệu cho bê tông cản xạ - Yêu cầu kỹ thuật
61	TCVN 11969:2018	Cốt liệu lớn tái chế cho bê tông
62	TCVN 4506:2012	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
63	TCVN 8825:2011	Phụ gia khoáng cho bê tông đầm lăn
64	TCVN 8862:2009	Tro bay - Phương pháp phân tích hóa học
65	TCVN 10302:2014	Phụ gia hoạt tính tro bay dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng
66	TCVN 10654:2015	Chất tạo bọt cho bê tông bọt - Phương pháp thử
67	TCVN 10655:2015	Chất tạo bọt cho bê tông bọt - Yêu cầu kỹ thuật
68	TCVN 11586:2016	Xỉ hạt lò cao nghiền mịn cho vữa và bê tông
69	TCVN 12300:2018	Phụ gia cuốn khí cho bê tông
70	TCVN 12301:2018	Phụ gia hóa học cho bê tông chảy
71	TCVN 2118:1994	Gạch canxi silicat. Yêu cầu kỹ thuật
72	TCVN 4344:1986	Đất sét để sản xuất gạch ngói nung. Lấy mẫu
73	TCVN 4345:1986	Đất sét để sản xuất gạch ngói nung. Phương pháp thử cơ lý
74	TCVN 6477:2016	Gạch bê tông
75	TCVN 7959:2017	Bê tông nhẹ - Sản phẩm bê tông khí chưng áp
76	TCVN 9029:2017	Bê tông nhẹ - Sản phẩm bê tông bọt và bê tông khí không chưng áp - Yêu cầu kỹ thuật
77	TCVN 9030:2017	Bê tông nhẹ - Phương pháp thử
78	TCVN 3121-1:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 1: xác định kích thước hạt cốt liệu lớn nhất
79	TCVN 3121-2:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 2: Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
80	TCVN 3121-3:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ lưu động của vữa tươi
81	TCVN 3121-6:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 6: Xác định khối lượng thể tích vữa tươi
82	TCVN 3121-8:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 8: Xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa tươi
83	TCVN 3121-9:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 9: Xác định thời gian bắt đầu đông kết của vữa tươi

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
84	TCVN 3121-10:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 10: Xác định khối lượng thể tích mẫu vữa đóng rắn
85	TCVN 3121-11:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 11: Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đóng rắn
86	TCVN 3121-12:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 12: Xác định cường độ bám dính của vữa đã đóng rắn trên nền
87	TCVN 3121-17:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 17: Xác định hàm lượng ion clo hoà tan trong nước
88	TCVN 3121-18:2003	Vữa xây dựng -Phương pháp thử. Phần 18: Xác định độ hút nước mẫu vữa đã đóng rắn
89	TCVN 4314:2003	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật
90	TCVN 4459:1987	Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa xây dựng
91	TCVN 8824:2011	Phương pháp xác định độ co khô của vữa
92	TCVN 9028:2011	Vữa cho gạch bê tông nhẹ
93	TCVN 9034:2011	Vữa và bê tông chịu axit
94	TCVN 9204:2012	Vữa xi măng khô trộn sẵn không co
95	TCVN 11971:2018	Vữa chèn cáp dự ứng lực
96	TCVN 6926:2001	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh xây dựng. Đôlômit
97	TCVN 7218:2018	Kính tấm xây dựng - Kính nổi - Yêu cầu kỹ thuật
98	TCVN 7219:2018	Kính tấm xây dựng - Phương pháp thử
99	TCVN 7268:2013	Kính xây dựng - Kính dán nhiều lớp - Phương pháp thử độ bền va đập
100	TCVN 7364-1:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp - Phần 1: Định nghĩa và mô tả các vật liệu thành phần
101	TCVN 7364-2:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 2: Kính dán an toàn nhiều lớp
102	TCVN 7364-3:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 3: Kính dán nhiều lớp
103	TCVN 7364-4:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 4: Phương pháp thử độ bền
104	TCVN 7364-5:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 5: Kích thước và hoàn thiện cạnh sản phẩm
105	TCVN 7364-6:2018	Kính xây dựng. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp. Phần 6: Ngoại quan
106	TCVN 7455:2013	Kính xây dựng - Kính phẳng tôi nhiệt
107	TCVN 7456:2004	Kính xây dựng - Kính cốt lưới thép
108	TCVN 7527:2005	Kính xây dựng - Kính cán vân hoa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
109	TCVN 7529:2005	Kính xây dựng - Kính màu hấp thụ nhiệt
110	TCVN 7599:2007	Thuỷ tinh xây dựng - Blốc thuỷ tinh rỗng
111	TCVN 7736:2007	Kính xây dựng. Kính kéo
112	TCVN 7737:2007	Kính xây dựng - Phương pháp xác định độ xuyên quang, độ phản quang, tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua và độ xuyên bức xạ tử ngoại
113	TCVN 8261:2009	Kính xây dựng - Phương pháp thử - Xác định ứng suất bề mặt và ứng suất cạnh của kính bằng phương pháp quang đàn hồi không phá hủy sản phẩm.
114	TCVN 9036:2011	Nguyên liệu để sản xuất thủy tinh. Cát - Yêu cầu kỹ thuật
115	TCVN 9037:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh cát. Phương pháp lấy mẫu
116	TCVN 9038:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh cát. Phương pháp xác định thành phần cỡ hạt
117	TCVN 9039:2011	Nguyên liệu để sản xuất thuỷ tinh xây dựng. Đá vôi
118	TCVN 9077:2011	Kính xây dựng - Kính an toàn chống đạn - Phương pháp thử và phân loại
119	TCVN 9078:2011	Kính xây dựng - Kính an toàn chống gió bão - Phương pháp thử và phân loại
120	TCVN 9171:2012	Thủy tinh và cát để sản xuất thủy tinh - Quy định chung trong phân tích hóa học
121	TCVN 9172:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Silic đioxit
122	TCVN 9173:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sunfua đioxit
123	TCVN 9174:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit
124	TCVN 9175:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Nhôm oxit
125	TCVN 9176:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Canxi oxit và Magiê oxit
126	TCVN 9177:2012	Thủy tinh không màu - Phương pháp xác định hàm lượng Natri oxit và Kali oxit
127	TCVN 9178:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit
128	TCVN 9179:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Titan oxit

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
129	TCVN 9180:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Đồng oxit
130	TCVN 9181:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Coban oxit
131	TCVN 9182:2012	Thủy tinh màu - Phương pháp xác định hàm lượng Niken oxit
132	TCVN 9183:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Silic đioxit
133	TCVN 9184:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Sắt oxit
134	TCVN 9185:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Nhôm oxit
135	TCVN 9186:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng Titan oxit
136	TCVN 9187:2012	Cát để sản xuất thuỷ tinh. Phương pháp xác định hàm lượng độ ẩm
137	TCVN 9502:2013	Kính xây dựng. Xác định hệ số truyền nhiệt (Giá trị U). Phương pháp tính
138	TCVN 4732:2016	Đá ốp lát tự nhiên
139	TCVN 5642:1992	Đá khối thiên nhiên để sản xuất đá ốp lát
140	TCVN 6415-1:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 1: Lấy mẫu và nghiệm thu sản phẩm
141	TCVN 6415-2:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định kích thước và chất lượng bề mặt.
142	TCVN 6415-3:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ hút nước, khối lượng riêng và khối lượng thể tích
143	TCVN 6415-4:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ bền uốn và lực uốn gãy
144	TCVN 6415-5:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền va đập bằng cách đo hệ số phản hồi
145	TCVN 6415-6:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Xác định độ bền mài mòn sâu đối với gạch không phủ men
146	TCVN 6415-7:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền mài mòn bề mặt đối với gạch phủ men
147	TCVN 6415-8:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 8: Xác định hệ số giãn nở nhiệt
148	TCVN 6415-9:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 9. Xác định độ bền sốc nhiệt

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
149	TCVN 6415-10:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 10. Xác định hệ số giãn nở ẩm
150	TCVN 6415-11:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 11: Xác định độ bền rạn men
151	TCVN 6415-12:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 12: Xác định độ bền băng giá
152	TCVN 6415-13:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 13: Xác định độ bền hóa học
153	TCVN 6415-14:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 14. Xác định độ bền chống bám bẩn
154	TCVN 6415-15:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 15: Xác định độ thôi chì và cadimi của gạch phủ men
155	TCVN 6415-16:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 16: Xác định sự khác biệt nhỏ về màu
156	TCVN 6415-17:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 17: Xác định hệ số ma sát
157	TCVN 6415-18:2016	Gạch gốm ốp lát. Phương pháp thử. Phần 18: Xác định độ cứng bề mặt theo thang Mohs
158	TCVN 7132:2002	Gạch gốm ốp lát. Định nghĩa, phân loại, đặc tính kỹ thuật và ghi nhãn
159	TCVN 7483:2005	Gạch ốp lát tạo hình bằng phương pháp đùn dẻo - Yêu cầu kỹ thuật
160	TCVN 7744:2013	Gạch Terazo
161	TCVN 7745:2007	Gạch gốm ốp lát ép bán khô - Yêu cầu kỹ thuật
162	TCVN 4435:2000	Tấm sóng amiăng xi măng -Phương pháp thử
163	TCVN 8052-1:2009	Tấm lợp Bitum dạng sóng - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
164	TCVN 8052-2:2009	Tấm lợp dạng sóng - Phần 2: Phương pháp thử
165	TCVN 8258:2009	Tấm xi măng sợi - Yêu cầu kỹ thuật
166	TCVN 8259-1:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định kích thước, độ thẳng cạnh và độ vuông góc
167	TCVN 8259-2:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định cường độ chịu uốn
168	TCVN 8259-3:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 3: Xác định khối lượng thể tích biểu kiến
169	TCVN 8259-4:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ co dãn ẩm
170	TCVN 8259-5:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
171	TCVN 8259-6:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định khả năng chống thấm nước
172	TCVN 8259-7:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền nước nóng
173	TCVN 8259-8:2009	Tấm xi măng sợi -Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ bền băng giá
174	TCVN 8259-9:2009	Tấm xi măng sợi - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định độ bền mưa - nắng
175	TCVN 9188:2012	Amiăng crizotin để sản xuất tấm sóng amiăng xi măng
176	TCVN 6300:1997	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Đất sét. Yêu cầu kỹ thuật
177	TCVN 6301:1997	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Cao lanh lọc. Yêu cầu kỹ thuật
178	TCVN 6598:2000	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Trường thạch. Yêu cầu kỹ thuật
179	TCVN 6927:2001	Nguyên liệu để sản xuất gốm xây dựng. Thạch anh. Yêu cầu kỹ thuật
180	TCVN 7131:2002	Đất sét. Phương pháp phân tích hóa học
181	TCVN 7743:2007	Sản phẩm sứ vệ sinh - Định nghĩa và phân loại
182	TCVN 11861:2018	Nguyên liệu tự nhiên cho sản xuất xi măng và gốm sứ - Xác định hàm lượng silicon dioxide dạng quartz bằng phương pháp khối lượng
183	TCVN 11718:2016	Vòi nước vệ sinh. Ống mềm lắp sen vòi dùng làm vòi nước sinh hoạt cho các hệ thống cấp nước kiểu 1 và kiểu 2. Yêu cầu kỹ thuật chung
184	TCVN 11719:2016	Bồn rửa nhà bếp. Kích thước lắp nối
185	TCVN 11720:2016	Bồn rửa nhà bếp. Yêu cầu chức năng và phương pháp thử
186	TCVN 11869:2017	Vòi nước vệ sinh . Yêu cầu kỹ thuật chung cho bộ phận điều chỉnh lưu lượng
187	TCVN 11870-1:2017	Phụ kiện thoát nước cho thiết bị vệ sinh. Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
188	TCVN 11870-2:2017	Phụ kiện thoát nước cho thiết bị vệ sinh. Phần 2: Phương pháp thử
189	TCVN 12494:2018	Vòi nước vệ sinh. Van đóng tự động PN10
190	TCVN 4710:2018	Vật liệu chịu lửa - Gạch Samốt
191	TCVN 6416:2018	Vật liệu chịu lửa- Vữa Samốt
192	TCVN 6530-1:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 1: xác định độ bền nén ở nhiệt độ thường

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
193	TCVN 6530-2:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 2: xác định khối lượng riêng
194	TCVN 6530-3:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 3: xác định khối lượng thể tích, độ hút nước, độ xốp biểu kiến
195	TCVN 6530-4:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ chịu lửa
196	TCVN 6530-5:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 5: xác định độ co, nở phụ sau khi nung
197	TCVN 6530-6:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 6: xác định nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng
198	TCVN 6530-7:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 7: xác định độ bền sốc nhiệt
199	TCVN 6530-8:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 8: xác định độ bền xỉ
200	TCVN 6530-9:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 9: xác định độ dẫn nhiệt bằng phương pháp dây nóng
201	TCVN 6530-10:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 10: xác định độ bền uốn ở nhiệt độ cao
202	TCVN 6530-11:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 11 xác định độ chịu mài mòn ở nhiệt độ thường
203	TCVN 6530-12:2016	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 12: xác định khối lượng thể tích vật liệu dạng hạt
204	TCVN 6530-13:2016	Vật liệu chịu lửa- Phương pháp thử. Phần 13: xác định độ bền oxy hóa của vật liệu chứa cacbon
205	TCVN 6533:2016	Vật liệu chịu lửa alumosilicat- Phương pháp phân tích hoá học
206	TCVN 6587:2000	Nguyên liệu sản xuất vật liệu chịu lửa Samốt - Đất sét
207	TCVN 6588:2000	Nguyên liệu sản xuất vật liệu chịu lửa Samốt - Cao lanh
208	TCVN 6819:2001	Vật liệu chịu lửa chứa crôm - Phương pháp phân tích hoá học
209	TCVN 7638:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng Ziêc côn điôxit
210	TCVN 7706:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng phospho pentôxit
211	TCVN 7707:2007	Vật liệu chịu lửa - Xác định hàm lượng Titan điôxit
212	TCVN 7890:2008	Vật liệu chịu lửa kiềm tính-Phương pháp xác định hàm lượng ôxit manhê
213	TCVN 7891:2008	Vật liệu chịu lửa kiềm tính spinel - Phương pháp phân tích xác định hàm lượng SiO2, Fe2O3, Al2O3, CaO
214	TCVN 7948:2008	Vật liệu chịu lửa Manhêdi các bon- Phương pháp xác định hàm lượng các bon tổng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
215	TCVN 8253:2009	Gạch chịu lửa kiềm tính cho lò thổi ôxy và lò điện hồ quang luyện thép- Hình dạng và kích thước
216	TCVN 8650:2011	Sản phẩm sợi gốm chịu lửa - Yêu cầu kỹ thuật
217	TCVN 8651:2011	Sản phẩm sợi gốm chịu lửa. Phương pháp thử
218	TCVN 9033:2011	Gạch chịu lửa cho lò quay - Kích thước cơ bản
219	TCVN 10685-2:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 2: Lấy mẫu thử
220	TCVN 10685-3:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 3: Đặc tính khi nhận mẫu
221	TCVN 10685-4:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 4: Xác định độ lưu động của bê tông chịu lửa
222	TCVN 10685-5:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 5: Chuẩn bị và xử lý viên mẫu thử
223	TCVN 10685-6:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phần 6: Xác định các tính chất cơ lý
224	TCVN 11914-1:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 1: Sản phẩn Alumina-silica
225	TCVN 11914-2:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 2: Sản phẩm kiềm tính chứa hàm lượng carbon dư nhỏ hơn 7%
226	TCVN 11914-3:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 3: Sản phẩm kiềm tính chứa hàm lượng carbon dư từ 7% đến 50 %
227	TCVN 11914-4:2018	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc. Phần 4: Sản phẩm đặc biệt
228	TCVN 11915:2018	Vật liệu chịu lửa không định hình - Bê tông chịu lửa sa mốt và cao alumin
229	TCVN 11916-1:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định độ lưu động bằng phương pháp xuyên côn
230	TCVN 11916-2:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định độ lưu động bằng phương pháp bàn dằn
231	TCVN 11916-3:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định độ ổn định mạch
232	TCVN 11916-4:2018	Vữa chịu lửa - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định cường độ bám dính khi uốn
233	TCVN 11916-5:2021	Vữa chịu lửa - Phần 5: Xác định thành phần cỡ hạt (phân tích bằng sàng)
234	TCVN 12004-2:2018	Vật liệu chịu lửa - Xác định độ dẫn nhiệt - Phần 2: Phương pháp dây nóng (song song)
235	TCVN 12203:2021	Sản phẩm chịu lửa cách nhiệt định hình – Phân loại

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
236	TCVN 12204:2021	Sản phẩm chịu lửa sít đặc định hình - Xác định độ thấm khí
237	TCVN 12205:2021	Sản phẩm chịu lửa sít đặc định hình - Phương pháp thử đối với sản phẩm chứa cacbon
238	TCVN 12206:2021	Sản phẩm chịu lửa – Xác định độ rão khi nén
239	TCVN 12207:2021	Sản phẩm chịu lửa cách nhiệt định hình - Xác định độ co, nở phụ sau nung
240	TCVN 7949-1:2008	Vật liệu chịu lửa cách nhiệt định hình- Phần 1: Phương pháp xác định độ bền nén ở nhiệt độ thường
241	TCVN 7949-2:2008	Vật liệu chịu lửa cách nhiệt định hình - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định khối lượng thể tích và độ xốp thực
242	TCVN 7950:2008	Vật liệu cách nhiệt - Vật liệu Canxi silicat
243	TCVN 8054:2009	Vật liệu cách nhiệt - Bông thủy tinh cách nhiệt - Yêu cầu kỹ thuật
244	TCVN 8055:2009	Vật liệu cách nhiệt - Sản phẩm bông thủy tinh-Phương pháp thử
245	TCVN 5692:2014	Ván gỗ nhân tạo. Xác định kích thước mẫu thử
246	TCVN 5695:2015	Gỗ dán - Phân loại
247	TCVN 7756-4:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định khối lượng thể tích
248	TCVN 7756-5:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ trương nở chiều dày sau khi ngâm trong nước
249	TCVN 7756-6:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định mô đun đàn hồi khi uốn tĩnh và độ bền uốn tĩnh
250	TCVN 7756-7:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền kéo vuông góc với mặt ván
251	TCVN 7756-8:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 8: Xác định độ bền ẩm
252	TCVN 7756-9:2007	Ván gỗ nhân tạo - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định chất lượng dán dính của ván gỗ dán
253	TCVN 7756-12:2007	Ván gỗ nhân tao -PP xác định hàm lượng formadehyt
254	TCVN 10572-1:2014	Gỗ nhiều lớp (LVL) - Chất lượng dán dính - Phần 1: Phương pháp thử
255	TCVN 10572-2:2015	Gỗ nhiều lớp (LVL) - Chất lượng dán dính - Phần 2: Các yêu cầu
256	TCVN 11943:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Yêu cầu kỹ thuật
257	TCVN 11944:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định đặc trưng hình học
258	TCVN 11945-1:2018	Ván lát sàn nhiều lớp và loại đàn hồi - Xác định độ ấn lõm và vết lõm lưu lại - Phần 1: Vết lõm lưu lại

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
259	TCVN 11946:2018	Ván lát sàn nhiều lớp, loại đàn hồi và loại dệt - Phân loại
260	TCVN 11947:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền mài mòn
261	TCVN 11948:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền chịu tác động của bánh xe chân ghế
262	TCVN 11949:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền va đập
263	TCVN 11950:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ trương nở chiều dày sau khi ngâm một phần trong nước
264	TCVN 11951:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định sự thay đổi kích thước sau khi phơi nhiễm trong điều kiện khô và ẩm
265	TCVN 11952:2018	Ván lát sàn nhiều lớp - Xác định độ bền mối ghép nối cơ học
266	TCVN 2096-1:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 1: Xác định trạng thái khô hoàn toàn và thời gian khô hoàn toàn
267	TCVN 2096-2:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 2: Thử nghiệm áp lực đối với khả năng xếp chồng.
268	TCVN 2096-3:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 3: Xác định thời gian khô bề mặt dùng hạt BALLOTINI
269	TCVN 2096-4:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 4: Phép thử dùng máy ghi cơ học.
270	TCVN 2096-5:2015	Sơn và vecni. Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 5: Phép thử BANDOW-WOLFF cải biến
271	TCVN 2096-6:2015	Sơn và vecni - Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô. Phần 6: Xác định trạng thái không vết.
272	TCVN 5730:2008	Sơn alkyd. Yêu cầu kỹ thuật chung
273	TCVN 6557:2000	Vật liệu chống thấm. Sơn bitum cao su
274	TCVN 8652:2012	Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật
275	TCVN 8653-3:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bền kiềm của màng sơn
276	TCVN 8653-4:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 4: Xác định độ bền rửa trôi của màng sơn
277	TCVN 8653-5:2012	Sơn tường dạng nhũ tương-Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh của màng sơn
278	TCVN 9404:2012	Sơn xây dựng. Phân loại
279	TCVN 9405:2012	Sơn tường dạng nhũ tương - Phương pháp xác định độ bền nhiệt ẩm của màng sơn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
280	TCVN 9406:2012	Sơn - Phương pháp không phá huỷ xác định chiêù dày màng sơn khô
281	TCVN 10237-1:2013	Sơn và vecni. Xác định khối lượng riêng. Phần 1: Phương pháp Pyknometer
282	TCVN 10237-3:2012	Sơn và vecni. Xác định khối lượng riêng. Phần 3: Phương pháp dao động
283	TCVN 10369:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC) trong sơn nhũ tương có hàm lượng VOC thấp (in-can VOC)
284	TCVN 10370-1:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Phần 1: Phương pháp hiệu số
285	TCVN 10370-2:2014	Sơn và vecni. xác định hàm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi. Phần 2: Phương pháp sắc ký khí
286	TCVN 10671:2015	Sơn và vecni - Phép thử độ sâu ấn lõm
287	TCVN 11935-1:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 1: Phân loại và lựa chọn
288	TCVN 11935-2:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 2: Yêu cầu và chất lượng
289	TCVN 11935-3:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 3: Phép thử thời tiết tự nhiên
290	TCVN 11935-5:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 5: Đánh giá độ thấm nước dạng lỏng
291	TCVN 11935-6:2018	Sơn và vecni - Vật liệu phủ và hệ phủ cho gỗ ngoại thất - Phần 6: Phép thử thời tiết nhân tạo bằng cách phơi mẫu sử dụng huỳnh quang UV và nước
292	TCVN 8256:2009	Tấm thạch cao. Yêu cầu kỹ thuật
293	TCVN 8654:2011	Thạch cao và sản phẩm thạch cao - Phương pháp xác định hàm lượng nước liên kết và hàm lượng sunfua trioxit tổng số.
294	TCVN 12693:2020	Vật liệu cho mối nối các tấm thạch cao
295	TCVN 7647:2010	Cao su lưu hóa. Xác định độ bám dính với sợi kim loại.
296	TCVN 10103:2013	Chất dẻo- Tấm polycacbonat (PC) - kiểu loại, kích thước và đặc tính.
297	TCVN 10672-1:2015	Chất dẻo - Vật liệu polycacbonat (PC) đúc và đùn. Phần 1: Hệ thống định danh và cơ sở cho yêu cầu kỹ thuật
298	TCVN 10672-2:2015	Chất dẻo - Vật liệu polycacbonat (PC) đúc và đùn. Phần 2: Chuẩn bị mẫu thử và xác định tính chất
299	TCVN 9065:2012	Vật liệu chống thấm - Sơn nhũ tương bitum

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
300	TCVN 9066:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Yêu cầu kỹ thuật.
301	TCVN 9067-1:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định tải trọng kéo đứt và độ giãn dài khi đứt
302	TCVN 9067-2:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền chọc thủng động
303	TCVN 9067-3:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bền nhiệt
304	TCVN 9067-4:2012	Tấm trải chống thấm trên cơ sở bi tum biến tính - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ thấm nước dưới áp lực thủy tĩnh
305	TCVN 9080-1:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ bền kéo
306	TCVN 9080-2:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ bền nén
307	TCVN 9080-3:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ bám dính
308	TCVN 9080-4:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 4: Thời gian công tác, thời gian đóng rắn ban đầu và thời gian đóng rắn đủ cường độ sử dụng
309	TCVN 9080-5:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ co và hệ số giãn nở nhiệt
310	TCVN 9080-6:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định Hệ số hấp thụ nước
311	TCVN 9080-7:2012	Vữa bền hoá gốc polyme. Phương pháp thử. Phần 7: Xác định độ bền hóa
312	TCVN 9407:2014	Vật liệu chống thấm - Băng chặn nước PVC
313	TCVN 9408:2014	Vật liệu chống thấm - Tấm CPE - Yêu cầu kỹ thuật
314	TCVN 9973:2013	Vật liệu chèn khe và vết nứt cho mặt đường bê tông xi măng và bê tông nhựa - Phương pháp thử
315	TCVN 9974:2013	Vật liệu chèn khe và vết nứt cho mặt đường bê tông xi măng và bê tông nhựa - Yêu cầu kỹ thuật
316	TCVN 12692:2020	Vật liệu chống thấm nước thi công dạng lỏng sử dụng bên dưới lớp chất kết dính dán gạch ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
317	TCVN 12638:2021	Hệ thống ống chất dẻo dùng để thoát nước và nước thải, đặt ngầm, không chịu áp - Poly (Vinyl Clorua) không hóa dẻo (PVC-U)
318	TCVN 7239:2013	Bột bả tường
319	TCVN 7951:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
320	TCVN 7952-1:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ nhớt
321	TCVN 7952-2:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ chảy sệ
322	TCVN 7952-3:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định thời gian tạo gel
323	TCVN 7952-4:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định cường độ kết dính
324	TCVN 7952-5:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ hấp thụ nước
325	TCVN 7952-6:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 6: Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng
326	TCVN 7952-7:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 7: Xác định khả năng thích ứng nhiệt
327	TCVN 7952-8:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 8: Xác định hệ số co ngót sau khi đóng rắn
328	TCVN 7952-9:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 9: Xác định cường chịu nén và mô đun đàn hồi khi nén ở điể chảy
329	TCVN 7952-10:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 10: Xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài khi đứt
330	TCVN 7952-11:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 11: Xác định cường độ liên kết
331	TCVN 7953:2008	Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Quy phạm thi công và nghiệm thu
332	TCVN 8266:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật.
333	TCVN 8267-1:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ chảy
334	TCVN 8267-2:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 2: Xác định khả năng đùn chảy

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
335	TCVN 8267-3:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 3: Xác định độ cứng Shore A
336	TCVN 8267-4:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 4: Xác định ảnh hưởng của lão hóa nhiệt đến sự tổn hao khối lượng, tạo vết nứt và phấn hoa
337	TCVN 8267-5:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 1: Xác định thời gian không dính bề mặt
338	TCVN 8267-6:2009	Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng. Phương pháp thử. Phần 6: Xác định cường độ bám dính
339	TCVN 9190:2012	Vật liệu cacbua silic - Phương pháp phân tích hóa học
340	TCVN 11896:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Giấy dán tường hoàn thiện, vật liệu dán tường vinyl và vật liệu dán tường bằng chất dẻo. Yêu cầu kỹ thuật
341	TCVN 11897:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Xác định kích thước, độ thẳng, khả năng lau sạch và khả năng rửa
342	TCVN 11898:2017	Vật liệu dán tường dạng cuộn. Xác định mức thôi nhiễm của các kim loại nặng và một số nguyên tố khác, hàm lượng monome vinyl clorua và formaldehyt phát tán
343	TCVN 11968:2018	Bột nhôm dùng để sản xuất bê tông khí - Yêu cầu kỹ thuật
344	TCVN 9392:2012	Thép cốt bê tông. Hàn hồ quang.
345	TCVN 11109:2015	Cốt Composit Polyme
346	TCVN 11110:2015	Cốt Composit Polyme dùng trong kết cấu bê tông và địa kỹ thuật
347	TCVN 11977:2017	Thép cốt bê tông. Phương pháp thử và tiêu chí chấp nhận mối nối hàn đối đầu bằng khí áp lực
348	TCVN 12392-1:2018	Sợi cho bê tông - Phần 1: Sợi thép
349	TCVN 12392-2:2019	Sợi cho bê tông - Phần 1: Sợi polyme
5.2	**Cấu kiện, kết cấu**	
350	TCVN 7575-1:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần1: Quy định kỹ thuật
351	TCVN 7575-2:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần2: Phương pháp thử
352	TCVN 7575-3:2007	Tấm 3D dùng trong xây dựng. Phần3: Hướng dẫn lắp dựng
353	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
354	TCVN 8629:2010	Rung động và chấn động. Hướng dẫn đánh giá phản ứng của cư dân trong các công trình cố định đặc biệt những công trình nhà cao tầng và công trình biển chịu chuyển động lắc ngang tần số thấp (từ 0,063 Hz đến 1 Hz)
355	TCVN 9113:2012	Ống bê tông cốt thép thoát nước
356	TCVN 9116:2012	Cống hộp bê tông cốt thép
357	TCVN 9345:2012	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm
358	TCVN 9347:2012	Cấu kiện bê tông và bê tông đúc sẵn - Phương pháp thí nghiệm gia tải đánh giá độ bền, cứng và chống nứt
359	TCVN 9366-1:2012	Cửa đi, cửa sổ. Phần 1: Cửa gỗ
360	TCVN 9366-2:2012	Cửa đi, cửa sổ. Phần 2: Cửa kim loại
361	TCVN 9384:2012	Băng chắn nước dùng trong mối nối công trình xây dựng. Yêu cầu sử dụng.
362	TCVN 9390:2012	Thép cốt bê tông. Mối nối bằng dập ép ống. Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu
363	TCVN 9391:2012	Lưới thép hàn dùng trong Kết cấu bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu
364	TCVN 9396:2012	Cọc khoan nhồi. Xác định tính đồng nhất của bê tông. Phương pháp xung siêu âm
365	TCVN 9397:2012	Cọc. Kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ
366	TCVN 9685:2013	Cọc ván thép cán nóng
367	TCVN 9686:2013	Cọc ván thép cán nóng hàn được
368	TCVN 10332:2014	Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn
369	TCVN 10333-1:2014	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 1: Hố thu nước mưa và hố ngăn mùi
370	TCVN 10333-2:2014	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 2: Giếng thăm hình hộp
371	TCVN 10333-3:2014	Hố ga thoát nước bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Phần 3: Nắp và song chắc rác
372	TCVN 10333-4:2019	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn – Phần 4: Giếng thăm hình trụ
373	TCVN 10334:2014	Bể tự hoại bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn dùng cho nhà vệ sinh
374	TCVN 10797:2015	Sản phẩm bó vỉa bê tông đúc sẵn
375	TCVN 10798:2015	Tấm bê tông đúc sẵn gia cố mái kênh và lát mặt đường

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
376	TCVN 10799:2015	Gối cống bê tông đúc sẵn
377	TCVN 10800:2015	Bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn. Bể lọc chậm và bể chứa nước sinh hoạt
378	TCVN 11524:2016	Tấm tường rỗng bê tông đúc sẵn theo công nghệ đùn ép
379	TCVN 12040:2017	Mương bê tông cốt sợi thành mỏng đúc sẵn
380	TCVN 12604-1:2019	Kết cấu bảo vệ bờ biển - Cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
381	TCVN 12867:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Yêu cầu kỹ thuật
382	TCVN 12868:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Phương pháp thử
383	TCVN 12869:2020	Tấm tường bê tông khí chưng áp cốt thép - Thi công và nghiệm thu
384	TCVN 12694:2020	Hệ khung treo kim loại cho tấm trần - Yêu cầu kỹ thuật về sản xuất, tính năng và phương pháp thử
6	**SỬA CHỮA VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH**	
1	TCVN 12041:2017	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực
2	TCVN 12251:2020	Bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu xây dựng
7	**CƠ KHÍ, MÁY XÂY DỰNG**	
1	TCVN 4087:2012	Sử dụng máy xây dựng - Yêu cầu chung
2	TCVN 12856:2020	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục – Yêu cầu an toàn và yêu cầu EMC cho thiết bị lưu trữ vật liệu rời trong silo, bunke, thùng chứa và phễu chứa
3	TCVN 9320:2012	Máy làm đất. Phương pháp thử nghiệm để đo lực kéo trên thanh kéo
4	TCVN 9321:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định trọng tâm
5	TCVN 9322:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo kích thước tổng thể của máy cùng thiết bị công tác
6	TCVN 9323:2012	Máy làm đất. Máy xúc lật. Các phương pháp đo các lực gầu xúc và tải trọng lật
7	TCVN 9324:2012	Máy làm đất. máy đào thủy lực. Phương pháp đo lực đào.
8	TCVN 9325:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định tốc độ di chuyển
9	TCVN 9326:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo thời gian dịch chuyển của bộ phận công tác

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
10	TCVN 9327:2012	Máy làm đất. Phương pháp đo khối lượng toàn bộ máy, thiết bị công tác và các bộ phận cấu thành của máy
11	TCVN 9328:2012	Máy làm đất. Phương pháp xác định các kích thước quay vòng của máy bánh lốp
12	TCVN 9329:2012	Máy làm đất. Máy đào thủy lực. Sức nâng
13	TCVN 11357-7:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 7: Yêu cầu cho máy cạp
14	TCVN 11357-8:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 8: Yêu cầu cho máy san
15	TCVN 11357-9:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 9: Yêu cầu cho máy lắp đặt đường ống
16	TCVN 11357-10:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 10: Yêu cầu cho máy đào rãnh
17	TCVN 11357-11:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 11: Yêu cầu cho máy đầm đất và rác thải
18	TCVN 11357-12:2019	Máy đào và chuyển đất - An toàn - Phần 12: Yêu cầu cho máy đào truyền động cáp
19	TCVN 11357-13:2019	Máy đào và chuyển đất – An toàn – Phần 13: Yêu cầu cho máy đầm lăn
20	TCVN 4203:1986	Dụng cụ cầm tay trong xây dựng. Danh mục
21	TCVN 4204:1986	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng. Tổ chức bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng
22	TCVN 4517:1988	Hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa máy xây dựng. Quy phạm nhận và giao máy trong sửa chữa lớn. Yêu cầu chung
23	TCVN 5843:2012	Máy trộn bê tông 250L
24	TCVN 11358:2016	Máy vận chuyển, phun, bơm bê tông và vữa xây dựng - Yêu cầu an toàn
25	TCVN 11359:2016	Máy và trạm sản xuất hỗn hợp bê tông và vữa xây dựng - Yêu cầu an toàn
26	TCVN 11360:2016	Máy đầm và xoa phẳng bê tông - Yêu cầu an toàn
27	TCVN 11361-1:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 1: Yêu cầu chung
28	TCVN 11361-2:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 2: Máy sản xuất gạch block

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
29	TCVN 11361-3:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 3: Máy kiểu bàn trượt và bàn xoay
30	TCVN 11361-4:2016	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát - An toàn - Phần 4: Máy sản xuất ngói bê tông
31	TCVN 11361-5-1:2018	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ hỗn hợp bê tông và vôi cát – An toàn – Phần 5-1: Máy sản xuất ống bê tông có trục thẳng đứng khi tạo hình
32	TCVN 11361-5-2:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy sản xuất ống bê tông với trục ở vị trí nằm ngang khi tạo hình
33	TCVN 11361-5-3:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy sản xuất ống bê tông ứng suất trước
34	TCVN 11361-5-4:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy bọc ống bê tông
35	TCVN 11361-6:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Thiết bị cố định và di động cho sản xuất các sản phẩm bê tông cốt thép đúc sẵn
36	TCVN 11361-7:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Thiết bị cố định và di động cho dây chuyền sản xuất các sản phẩm ứng suất trước
37	TCVN 11361-8:2019	Máy sản xuất các sản phẩm xây dựng từ bê tông và vôi cát – An toàn – Máy và thiết bị sản xuất các sản phẩm xây dựng từ silicat (và hỗn hợp bê tông)
38	TCVN 12091-1:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 1: Yêu cầu chung
39	TCVN 12091-2:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 2: Máy khoan tự hành dùng trong xây dựng, địa kỹ thuật và khai thác mỏ
40	TCVN 12091-3:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 3: Thiết bị khoan ngang có định hướng (HDD)
41	TCVN 12091-4:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 4: Thiết bị gia cố nền móng
42	TCVN 12091-5:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 5: Thiết bị thi công tường trong đất

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn
43	TCVN 12091-6:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 6: Thiết bị dùng trong công tác khoan phụt
44	TCVN 12091-7:2018	Thiết bị khoan và gia cố nền móng – An toàn – Phần 7: Thiết bị bổ sung có thể hoán đổi được
45	TCVN 12092:2018	Máy cắt sàn – An toàn
46	TCVN 12093:2018	Máy cắt gạch và đá dùng cho công trường xây dựng – An toàn
47	TCVN 12857:2020	Máy khoan rút lõi kiểu chân đế – An toàn
48	TCVN 12858:2020	Máy cắt đĩa và máy cắt dây di động dùng cho công trường xây dựng – An toàn
49	TCVN 12859:2020	Máy đào hầm - Yêu cầu an toàn
50	TCVN 12860:2020	Máy đào hầm - Buồng khí áp - Yêu cầu an toàn
51	TCVN 12861:2020	Máy đào hầm – Máy đào kiểu đầu cắt và máy đào liên tục – Yêu cầu an toàn
52	TCVN 12862:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – Yêu cầu an toàn cho máy cưa đá nhiều lưỡi
53	TCVN 12863:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – Yêu cầu an toàn cho máy cắt bằng dây kim cương
54	TCVN 12864:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – An toàn – Yêu cầu đối với máy cắt đá kiểu xẻ rãnh có lưỡi cắt gắn với xích và đai
55	TCVN 12865:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên – An toàn – Yêu cầu đối với máy hoàn thiện bề mặt
56	TCVN 12866:2020	Máy và trạm khai thác và gia công đá tự nhiên An toàn - Yêu cầu đối với máy cắt/phay kiểu cầu, bao gồm cả các loại điều khiển số (NC/CNC)
8	**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG**	
1	TCVN 7365:2003	Không khí vùng làm việc. Giới hạn nồng độ bụi và chất ô nhiễm không khí tại các cơ sở sản xuất xi măng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 2.4: KẾ HOẠCH BỔ SUNG MỚI TCVN GIAI ĐOẠN 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TỔNG 1251 TCVN

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1	**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**	
1	TCVN	Thuật ngữ cơ bản trong quy hoạch đô thị
2	TCVN	Thuật ngữ về đô thị thông minh
3	TCVN	Ký hiệu bản vẽ và quy hoạch xây dựng
4	TCVN	Nhà và công trình - Từ vựng - Phần 2: Thuật ngữ trong thương lượng và hợp đồng
5	TCVN	Nhà và công trình - Từ vựng - Phần 3: Thuật ngữ về bền vững
6	TCVN	Nhà và công trình - Định nghĩa và tính toán các chỉ số diện tích và không gian
7	TCVN	Cách nhiệt - Từ vựng
8	TCVN	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà và các bộ phận nhà - Đại lượng vật lý và định nghĩa
9	TCVN	Sử dụng năng lượng hiệu quả - Thuật ngữ
10	TCVN	Quản lý môi trường - Từ vựng
11	TCVN	Sơn và vecsni - Thuật ngữ và định nghĩa
12	TCVN	Vôi và đá vôi - Thuật ngữ
13	TCVN	Thạch cao và các sản phẩm thạch cao - Thuật ngữ
14	TCVN	Đá tự nhiên - Thuật ngữ, tên gọi
15	TCVN	Thuật ngữ, định nghĩa của vữa
16	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Bơm bê tông - Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
17	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy trộn bê tông - Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
18	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đầm trong dùng đầm bê tông - Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
19	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Thuật ngữ
20	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Thiết bị phụ trợ - Thuật ngữ, ký hiệu
21	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Thuật ngữ và định nghĩa
22	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Các loại cơ bản - Nhận dạng, thuật ngữ và định nghĩa
23	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Máy ủi - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
24	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Máy xúc lật - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
25	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Xe tự đổ - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
26	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Máy cạp -Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
27	TCVN	Máy đào và chuyển đất- Máy san -Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
28	TCVN	Máy đào và chuyển đất- Máy đào thủy lực -Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
29	TCVN	Máy đào và chuyển đất- Máy đầm lăn - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
30	TCVN	Máy đào và chuyển đất- Myas đào tổng hợp - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
31	TCVN	Máy và thiết bị xây dựng - Máy phun bê tông - Thuật ngữ và thông số kỹ thuật
32	TCVN	Xe trộn và vận chuyển bê tông - Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
33	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đánh bóng và hoàn thiện bề mặt bê tông- Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
34	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy phun bê tông loại tĩnh - Phần 1: Thuật ngữ và thông số thương mại
35	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đầm rung bàn cho người đi bộ điều khiển - Thuật ngữ và thông số thương mại
36	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đầm giã cho người đi bộ điều khiển - Thuật ngữ và thông số thương mại
37	TCVN	Năng lượng chất lỏng thủy lực - Bơm, động cơ và bộ truyền tích hợp - Định nghĩa thông số và ký hiệu chữ cái
38	TCVN	Các bộ phận đường ống - Định nghĩa và lựa chọn DN (kích thước danh nghĩa)
39	TCVN	Bản vẽ kỹ thuật - Nguyên tắc chung về biểu diễn - Nét vẽ trong bản vẽ xây dựng
40	TCVN	Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu - Phần 3. Nhận dạng phòng
2	**QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT, NÔNG THÔN VÀ KHU CHỨC NĂNG**	
	61	
2.1	**Quy hoạch xây dựng**	
	36	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
2.1.1	**Những vấn đề chung trong QHXD**	
	2	
41	TCVN	Quy hoạch không gian xanh đô thị
42	TCVN	Phân loại đất trong quy hoạch xây dựng
2.1.2	**Quy hoạch hệ thống công trình công cộng**	
	5	
43	TCVN	Quy hoạch hệ thống công trình công cộng đặc biệt (cứu hộ, phòng chống thiên tai)
44	TCVN	Quy hoạch hệ thống công trình HTXH trong quy hoạch xây dựng
45	TCVN	Quy hoạch hệ thống trụ sở cơ quan hành chính trong quy hoạch xây dựng
46	TCVN	Quy hoạch công trình cao tầng
47	TCVN	Quy hoạch không gian mặt nước trong khu tái thiết và khu đô thị mới
2.1.3	**Quy hoạch nông thôn**	
	0	
2.1.4	**Quy hoạch khu công nghiệp**	
	0	
2.1.5	**Hướng dẫn quy hoạch loại hình đô thị theo xu thế mới**	
	18	
48	TCVN	Quy hoạch đô thị phát thải carbon thấp
49	TCVN	Quy hoạch đô thị thông minh
50	TCVN	Quy hoạch đô thị ứng phó biến đổi khí hậu
51	TCVN	Quy hoạch đô thị nén
52	TCVN	Quy hoạch hạ tầng xanh đô thị
53	TCVN	Quy hoạch sử dụng đất hỗn hợp đa chức năng
54	TCVN	Quy hoạch và thiết kế đô thị phục vụ cho giao thông phi cơ giới
55	TCVN	Hướng dẫn quy hoạch tích hợp hệ thống đô thị, điểm dân cư nông thông trong quy hoạch tỉnh
56	TCVN	Cộng đồng phát triển bền vững
57	TCVN	Khung tích hợp dữ liệu đô thị cho quy hoạch đô thị thông minh
58	TCVN	Hướng dẫn về Khung công nghệ và quy trình để lập quy hoạch đô thị thông minh
59	TCVN	Khung phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng đô thị thông minh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
60	TCVN	Hướng dẫn trao đổi và chia sẻ dữ liệu cho hạ tầng cơ sở thông minh
61	TCVN	Cơ sở dữ liệu quy hoạch xây dựng
62	TCVN	Hệ thống quản lý nước hiệu quả
63	TCVN	Chiếu sáng thông minh
64	TCVN	Giao thông thông minh cho khu vực phát triển mới
65	TCVN	Giao thông thông minh cho đô thị nén
2.1.6	**Hướng dẫn quy hoạch khu chức năng**	
	6	
66	TCVN	Quy hoạch khu kinh tế
67	TCVN	Quy hoạch khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế suất
68	TCVN	Quy hoạch khu đào tạo, nghiên cứu
69	TCVN	Quy hoạch khu du lịch
70	TCVN	Quy hoạch khu thể dục thể thao
71	TCVN	Tính toán dân số trong quy hoạch đô thị
2.1.7	**Hướng dẫn thiết kế đô thị**	
	5	
72	TCVN	Không gian công cộng ven biển - Yêu cầu thiết kế
73	TCVN	Tuyến phố đi bộ - Yêu cầu thiết kế
74	TCVN	Khu vực bảo tồn - Yêu cầu thiết kế
75	TCVN	Quy hoạch - TKĐT đơn vị ở
76	TCVN	Quy hoạch Khu TOD (phát triển dựa trên GTCC)
2.2	**Hạ tầng kỹ thuật**	
	25	
2.2.1	**Chuẩn bị kỹ thuật**	
	2	
77	TCVN	Đánh giá và lựa chọn đất xây dựng đô thị - Yêu cầu thiết kế
78	TCVN	Cao độ nền xây dựng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế
2.2.2	**Giao thông đô thị**	
	5	
79	TCVN	Đường giao thông cho hệ thống xe buýt nhanh BRT - Yêu cầu thiết kế
80	TCVN	Hướng dẫn dự báo nhu cầu giao thông trong quy hoạch xây dựng
81	TCVN	Hướng dẫn đánh giá tác động giao thông cho các dự án xây dựng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
82	TCVN	Hướng dẫn dự báo nhu cầu, quy hoạch bến, bãi đỗ xe trong đô thị
83	TCVN	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế
2.2.3	**Hệ thống cấp thoát nước bên ngoài công trình**	
	11	
84	TCVN	Cống và hệ thống cống thoát nước bên ngoài tòa nhà
85	TCVN	Khảo sát và đánh giá hệ thống cống và hệ thống thoát nước bên ngoài tòa nhà - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
86	TCVN	Khảo sát và đánh giá hệ thống cống và hệ thống thoát nước bên ngoài tòa nhà -Phần 2: Kiểm tra bằng hệ thống mã hóa
87	TCVN	Xây dựng và thử nghiệm các hệ thống thoát nước và rãnh thoát nước
88	TCVN	Quản lý bùn thải hệ thống thoát nước đô thị
89	TCVN	Yêu cầu chung cho các thành phần sử dụng trong cống rãnh thoát nước
90	TCVN	Khớp nối mềm - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật
91	TCVN	Khớp nối mềm - Phần 2: Đặc tính và thử nghiệm khớp nối, bộ khớp nối và ống lồng nhóm kim loại
92	TCVN	Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình
93	TCVN	Cấp nước - Yêu cầu cho hệ thống và bộ phận ngoài nhà
94	TCVN	Thu gom, tái sử dụng nước mưa, thoát nước đô thị bền vững
2.2.4	**Chất thải rắn - Nghĩa trang**	
	5	
95	TCVN	Bãi chôn lấp chất thải nguy hại - Yêu cầu thiết kế
96	TCVN	Bãi chôn lấp chất thải rắn - Yêu cầu thiết kế
97	TCVN	Thiết kế công trình xử lý CTR bằng phương pháp đốt
98	TCVN	Cơ sở xử lý chất thải rắn bằng phương pháp sinh học - Yêu cầu thiết kế
99	TCVN	Trạm trung chuyển chất thải rắn - Yêu cầu thiết kế
2.2.5	**Cấp điện và thông tin liên lạc**	
	2	
100	TCVN	Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng trong quy hoạch xây dựng - Hướng dẫn thiết kế
101	TCVN	Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc trong quy hoạch xây dựng - Hướng dẫn thiết kế
2.2.6	**Không gian ngầm**	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
	1	
102	TCVN	Không gian ngầm
3	**KHẢO SÁT VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG**	
	185	
3.1	**Khảo sát xây dựng**	
	15	
103	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Nhận dạng và phân loại đất nền - Phần 1: Nhận dạng và mô tả
104	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Nhận dạng và phân loại đất nền - Phần 2: Nguyên tắc phân loại
105	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Nhận dạng, mô tả và phân loại đá
106	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 1: Xác định thành phần nước
107	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 2: Xác định khối lượng thể tích
108	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 3: Xác định độ chặt
109	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 4: Xác định thành phần hạt
110	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 5: Nén cố kết
111	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 6: Xác định giới hạn chảy bằng côn
112	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 7: Thử nén nở hông
113	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 8: Thử nén 3 trục không thoát nước không cố kết
114	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 9: Thử nén 3 trục cố kết trên đất bão hòa nước
115	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 10: Thử cắt trực tiếp
116	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 11: Thử thấm
117	TCVN	Khảo sát và thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm đất trong phòng - Phần 12: Xác định giới hạn chảy và dẻo

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
3.2	**Thiết kế xây dựng**	
	170	
3.2.1	**Thiết kế kiến trúc**	
	39	
3.2.1.1	**Nguyên tắc chung để thiết kế kiến trúc**	
	2	
118	TCVN	Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng
119	TCVN	Đường và hè phố - Nguyên tắc cơ bản để xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng
3.2.1.2	**Thiết kế công trình dân dụng**	
	31	
3.2.1.2.1	**Nhà ở**	
	8	
120	TCVN	Nhà ở riêng lẻ - Nhà biệt thự - Yêu cầu thiết kế
121	TCVN	Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung để thiết kế
122	TCVN	Nhà ở riêng lẻ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả - Hướng dẫn thiết kế
123	TCVN	Nhà ở riêng lẻ - Nhà tập thể (nhà ở xã hội do cá nhân tự xây dựng) - Yêu cầu thiết kế
124	TCVN	Nhà ở nông thôn - Yêu cầu thiết kế
125	TCVN	Nhà ở công vụ - Yêu cầu thiết kế
126	TCVN	Nhà xã hội tại khu công nghiệp - Yêu cầu thiết kế
127	TCVN	Nhà chung cư sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả - Hướng dẫn thiết kế
3.2.1.2.2	**Trường học**	
	5	
128	TCVN	Trường học xanh - Hướng dẫn thiết kế
129	TCVN	Trường phổ thông có nhiều cấp học - Yêu cầu cơ bản về thiết kế
130	TCVN	Ttrường công nhân kỹ thuật (Trung tâm giáo dục nghề nghiệp) - Yêu cầu thiết kế
131	TCVN	Trường nghiệp vụ - Yêu cầu thiết kế
132	TCVN	Trường chuyên biệt - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.2.3	**Y tế**	
	5	
133	TCVN	Nhà dưỡng lão - Yêu cầu thiết kế
134	TCVN	Cơ sở khám chữa bệnh y học gia đình - Yêu cầu thiết kế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
135	TCVN	Phòng khám chẩn đoán hình ảnh - Yêu cầu thiết kế
136	TCVN	Trung tâm bảo trợ xã hội - Yêu cầu thiết kế
137	TCVN	Bệnh viện tâm thần - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.2.4	**Thể thao**	
	0	
3.2.1.2.5	**Văn hóa**	
	3	
138	TCVN	Không gian xanh công cộng - Hướng dẫn thiết kế
139	TCVN	Thư viện - Yêu cầu thiết kế
140	TCVN	Bảo tàng - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.2.6	**Thương mại, dịch vụ**	
	7	
141	TCVN	Siêu thị - Yêu cầu thiết kế
142	TCVN	Chợ đầu mối - Yêu cầu thiết kế
143	TCVN	Bưu điện (Bưu cục) - Yêu cầu thiết kế
144	TCVN	Nhà hàng - Yêu cầu thiết kế
145	TCVN	Trung tâm hội nghị - Yêu cầu thiết kế
146	TCVN	Nhà trưng bày, triển lãm - Yêu cầu thiết kế
147	TCVN	Ttrạm sạc điện cho các phương tiện - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.2.7	**Trụ sở làm việc**	
	3	
148	TCVN	Trụ sở toà án nhân dân các cấp - Yêu cầu thiết kế
149	TCVN	Nhà văn phòng - Yêu cầu thiết kế
150	TCVN	Trạm cứu hoả - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.2.8	**Công trình khác (hỗn hợp, đa năng)**	
	0	
3.2.1.3	**Thiết kế nhà sản xuất**	
	0	
3.2.1.4	**Thiết kế công trình cung cấp cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật**	
	6	
151	TCVN	Cơ sở hoả táng - Yêu cầu thiết kế
152	TCVN	Trạm dừng nghỉ đường bộ - Yêu cầu thiết kế

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
153	TCVN	Nhà ga hàng không - Yêu cầu thiết kế
154	TCVN	Nhà ga đường sắt - Yêu cầu thiết kế
155	TCVN	Nhà ga tàu điện ngầm - Yêu cầu thiết kế
156	TCVN	Bãi đỗ xe - Yêu cầu thiết kế
3.2.1.5	**Thiết kế công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn**	
	0	
3.2.2	**Thiết kế kết cấu xây dựng**	
	63	
3.2.2.1	**Cơ sở thiết kế kết cấu**	
	1	
157	TCVN	Cơ sở thiết kế kết cấu
3.2.2.2	**Tải trọng và tác động**	
	8	
158	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-1: Tác động chung - Khối lượng thể tích của vật liệu, trọng lượng bản thân và hoạt tải cho công trình
159	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-2: Tác động chung - Tác động lên kết cấu tiếp xúc với lửa
160	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-4: Tác động chung - Tác động gió
161	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-5: Tác động chung - Tác động nhiệt
162	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-6: Tác động chung - Tác động trong quá trình thi công
163	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-7: Tác động chung - Tác động sự cố
164	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 3: Tác động do cần trục và máy móc
165	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 4: Si lô và bể chứa
3.2.2.3	**Thiết kế kết cấu bê tông**	
	6	
166	TCVN	Bu lông neo - Neo trong bê tông - Các yêu cầu kỹ thuật, cấu tạo và hướng dẫn tính toán thiết kế
167	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà
168	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
169	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 3: Kết cấu Si lô và bể chứa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
170	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 4: Thiết kế neo để sử dụng trong bê tông
171	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông tính năng siêu cao
3.2.2.4	**Thiết kế kết cấu thép**	
	19	
172	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà
173	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-2: Quy định chung - Thiết kế kết cấu chịu lửa
174	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-3: Quy định bổ sung cho cấu kiện và tấm uốn hình nguội
175	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-4: Quy định bổ sụng cho thép không gỉ
176	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-5: Cấu kiện tổ hợp từ thép tấm phẳng
177	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-6: Cường độ và ổn định của kết cấu tấm vỏ
178	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-7: Cấu kiện tổ hợp từ thép tấm phẳng chịu tải trọng ngoài mặt phẳng
179	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-8: Thiết kế liên kết
180	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-9: Mỏi
181	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-10: Độ dai của vật liệu và tính chất vuông góc với chiều dày
182	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-11: Thiết kế kết cấu có cấu kiện chịu kéo
183	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-12: Quy định bổ sung cho thép tới S700 của EN 1993
184	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 3-1: Tháp, trụ và ống khói - Tháp và trụ
185	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 3-2: Tháp, trụ và ống khói - Ống khói
186	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 4-1: Si lô
187	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 4-2: Bể chứa
188	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 5: Đường ống
189	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 6: Kết cấu đỡ cần trục
190	TCVN	Kết cấu thép đỡ ăn ten
3.2.2.5	**Thiết kế kết cấu liên hợp**	
	2	
191	TCVN	Thiết kế kết cấu liên hợp thép - bê tông - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
192	TCVN	Thiết kế kết cấu liên hợp thép - bê tông - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
3.2.2.6	**Thiết kế kết cấu gỗ**	
	2	
193	TCVN	Thiết kế kết cấu gỗ - Phần 1-1: Quy định chung - Quy định thông thường và quy định cho nhà
194	TCVN	Thiết kế kết cấu gỗ - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
3.2.2.7	**Thiết kế kết cấu khối xây**	
	4	
195	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 1-1: Quy định chung cho kết cấu khối xây có cốt và không có cốt
196	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 1-2: Quy định chung - Thiết kế kết cấu chịu lửa
197	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 2: Cân nhắc thiết kế, lựa chọn vật liệu và thi công khối xây
198	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 3: Phương pháp tính đơn giản đối với kết cấu khối xây
3.2.2.8	**Thiết kế địa kỹ thuật**	
	4	
199	TCVN	Móng cần cẩu tháp - Tiêu chuẩn thiết kế
200	TCVN	Thiết kế địa kỹ thuật - Phần 1: Những quy định chung
201	TCVN	Thiết kế địa kỹ thuật - Phần 2: Khảo sát và thí nghiệm đất nền
202	TCVN	Móng cọc
3.2.2.9	**Thiết kế công trình chịu động đất**	
	5	
203	TCVN	Thiết kế công trình chịu động đất: Phần 1
204	TCVN	Thiết kế công trình chịu động đất: Phần 3
205	TCVN	Thiết kế công trình chịu động đất: Phần 4
206	TCVN	Thiết kế công trình chịu động đất: Phần 5
207	TCVN	Thiết kế công trình chịu động đất: Phần 6
3.2.2.10	**Thiết kế kết cấu nhôm**	
	5	
208	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-1: Quy định chung
209	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
210	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-3: Kết cấu nhạy với mỏi
211	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-4: Thép tấm tạo hình nguội

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
212	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-5: Kết cấu tấm vỏ
3.2.2.11	**Thiết kế các loại kết cấu đặc thù**	
	3	
213	TCVN	Cột điện thép tự đứng dạng tháp rỗng - Tiêu chuẩn thiết kế
214	TCVN	Nhà cao tầng - Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép
215	TCVN	Bể chứa chất lỏng bằng thép - Bể chứa trụ đứng đáy phẳng
3.2.2.12	**Thiết kế cấu kiện phi kết cấu, kết cấu không chịu lực**	
	4	
216	TCVN	Hệ mặt dựng nhôm kính - Tiêu chuẩn kỹ thuật
217	TCVN	Thiết kế kết cấu vách kính
218	TCVN	Thiết kế kết cấu FRP
219	TCVN	Thiết kế kết cấu màng
3.2.3	**Hệ thống kỹ thuật công trình**	
	68	
3.2.3.1	**Hệ thống cấp nước, thoát nước**	
	6	
220	TCVN	Nhà cao tầng - Thiết kế hệ thống cấp thoát nước
221	TCVN	Specifications for installations inside buildings conveying water for human consumption - Part 1: General
222	TCVN	Specification for installations inside buildings conveying water for human consumption - Part 2: Design
223	TCVN	Specifications for installations inside buildings conveying water for human consumption - Part 3: Pipe sizing - Simplified method
224	TCVN	Specifications for installations inside buildings conveying water for human consumption - Part 4: Installation
225	TCVN	Specifications for installations inside buildings conveying water for human consumption - Part 5: Operation and maintenance
3.2.3.2	**Hệ thống cấp điện, chống sét**	
	9	
226	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-702: Requirements for special installations or locations - Swimming pools and fountains

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
227	TCVN	Electrical installations of buildings - Part 7-703: Requirements for special installations or locations - Rooms and cabins containing sauna heaters
228	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-704: Requirements for special installations or locations - Construction and demolition site installations
229	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-705: Requirements for special installations or locations - Agricultural and horticultural premises
230	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-706: Requirements for special installations or locations - Conducting locations with restricted movement
231	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-708: Requirements for special installations or locations - Caravan parks, camping parks and similar locations
232	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-709: Requirements for special installations or locations - Marinas and similar locations
233	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-711: Requirements for special installations or locations - Exhibitions, shows and stands
234	TCVN	Low-voltage electrical installations - Part 7-713: Requirements for special installations or locations - Furniture
3.2.3.3	**Hệ thống chiếu sáng**	
	15	
235	TCVN	Thiết kế chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng
236	TCVN	Thiết kế chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng
237	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Các yêu cầu năng lượng cho chiếu sáng - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 1: Mô đun M9
1216	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Các yêu cầu năng lượng cho chiếu sáng - Phần 2: Giải thích và xác minh cho EN 15193-1, Mô đun M9
1212	TCVN	Ánh sáng và chiếu sáng - Chiếu sáng nơi làm việc - Nơi làm việc trong nhà
240	TCVN	Chiếu sáng đường hầm đô thị (cho giao thông cơ giới và người đi bộ, xe đạp) - Yêu cầu thiết kế
241	TCVN	Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
242	TCVN	Thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị
243	TCVN	Chiếu sáng khẩn cấp
244	TCVN	Thiết kế chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình xây dựng
245	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Nhu cầu năng lượng để sưởi ấm và làm mát, nhiệt độ bên trong và tải trọng nhiệt tiềm ẩn và có thể cảm nhận - Phần 1: Quy trình tính toán
246	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Tải trọng nhiệt và nhiệt độ bên trong có thể cảm nhận được và tiềm ẩn - Phần 1: Quy trình tính toán chung
247	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà. Các chỉ số cho các yêu cầu EPB từng phần liên quan đến cân bằng nhiệt năng và tính năng của vải - Phần 1: Tổng quan về các tùy chọn
248	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Hiệu suất nhiệt dịch của các bộ phận nhà và cấu kiện của nhà - Phần 2: Giải thích và xác minh
249	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà. Đặc tính nhiệt, năng lượng mặt trời và ánh sáng ban ngày của các bộ phận và cấu kiện của nhà - Phần 1: Phương pháp tính toán đơn giản về đặc tính năng lượng mặt trời và ánh sáng ban ngày cho các thiết bị bảo vệ năng lượng mặt trời kết hợp với kính
3.2.3.4	**Hệ thống thông gió, điều hòa không khí, sưởi ấm**	
	31	
250	TCVN	Hệ thống thông gió, điều hoà không khí và cấp lạnh - Phần 1: Chế tạo các bộ phận
251	TCVN	Hệ thống thông gió, điều hoà không khí và cấp lạnh - Phần 2: Lắp đặt và nghiệm thu
252	TCVN	Nhà và công trình công cộng - Thông số vi khí hậu cho phép trong phòng
253	TCVN	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Tiêu chuẩn thiết kế"
254	TCVN	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Tiêu chuẩn thi công và ngiệm thu
255	TCVN	Thông gió tòa nhà không để ở - Yêu cầu đặc trưng đối với hệ thống thông gió và điều hòa không khí
256	TCVN	Thông gió tòa nhà - Phương pháp và quy trình thử để nghiệm thu hệ thống thông gió và điều hòa không khí

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
257	TCVN	Kiểm soát hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí - Thiết bị kiểm soát khu vực cá nhân điện tử
258	TCVN	Tính toán thiết kế hệ thống điều hoà không khí theo chế độ không ổn định
259	TCVN	Hệ thống thông gió cưỡng bức - Tiêu chuẩn thiết kế
260	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Tính toán sử dụng năng lượng để sưởi ấm và làm mát không gian
261	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 1: Các thông số đầu vào môi trường trong nhà để thiết kế và đánh giá hiệu suất năng lượng của các tòa nhà liên quan đến chất lượng không khí trong nhà, môi trường nhiệt, ánh sáng và âm học
262	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 3: Cho các công trình không phải nhà ở - Yêu cầu về hiệu suất đối với hệ thống thông gió và điều hòa không khí trong phòng
263	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 5-1: Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống thông gió và điều hòa không khí (Mô đun M5-6, M5-8, M6-5, M6-8, M7-5, M7-8) - Phương pháp 1: Phân phối và tạo
264	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 5-2: Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống thông gió (Mô đun M5-6, M5-8, M6-5, M6-8, M7-5, M7-8). Phương pháp 2: Phân phối và tạo
265	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 7: Phương pháp tính toán để xác định tốc độ dòng khí trong các tòa nhà bao gồm cả sự xâm nhập (Mô đun M5-5)
1217	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Thông gió cho các tòa nhà - Phần 15: Tính toán hệ thống làm mát (Mô đun M4-7) - Lưu trữ
267	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống và hiệu quả của hệ thống - Phần 1: Biểu diễn chung và biểu diễn đặc trưng năng lượng
268	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống và hiệu quả của hệ thống - Phần 2: Hệ thống phát xạ không gian (sưởi ấm và làm mát)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
269	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống và hiệu quả của hệ thống - Phần 3: Hệ thống phân phối không gian (DHW, sưởi ấm và làm mát)
270	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà. Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống và hiệu quả của hệ thống - Phần 4-1: Hệ thống sưởi ấm không gian và tạo DHW, hệ thống đốt (nồi hơi, sinh khối)
1217	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà. Phương pháp tính toán yêu cầu năng lượng của hệ thống và hiệu quả của hệ thống. Phần 5: Hệ thống sưởi ấm không gian và hệ thống lưu trữ DHW (không làm mát)
272	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 1: Thông số kỹ thuật cho vách ngăn khói
273	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 2: Thông số kỹ thuật cho quạt thông gió tự nhiên và thoát nhiệt
274	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 3: Thông số kỹ thuật cho quạt thông gió cưỡng bức và thoát nhiệt
275	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 7: Thân ống khói
276	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 8: Van chặn khói
277	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 9: Yêu cầu kỹ thuật cho thiết bị điều khiển
278	TCVN	Hệ thống kiểm soát khói và nhiệt - Phần 10: Yêu cầu kỹ thuật cho thiết bị đầu ra
279	TCVN	Thông gió cho nhà - Đo lường hiệu suất và kiểm tra hệ thống thông gió khu nhà ở riêng lẻ
280	TCVN	Thông gió cho nhà - Thử nghiệm tính năng các bộ phận/sản phẩm cho thông gió nhà ở riêng lẻ - Các bộ phận thông gió gắn ngoài và trong nhà
3.2.3.5	**Hệ thống cách âm, chống ồn, thiết bị âm thanh**	
	4	
281	TCVN	Mức ồn tối đa cho phép trong công trình công cộng
282	TCVN	Thiết kế chống ồn cho nhà ở
283	TCVN	Âm học - Xác định mức công suất âm thanh và mức năng lượng âm thanh của các nguồn tiếng ồn bằng áp suất âm thanh - Phương pháp xác định sự vọng âm trong phòng
284	TCVN	Âm học - Xác định mức công suất âm thanh của các nguồn tiếng ồn - Hướng dẫn sử dụng các tiêu chuẩn cơ bản
3.2.3.6	**Hệ thống cách nhiệt, chống nóng**	
	0	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
3.2.3.7	**Hệ thống thông tin, truyền thông**	
	0	
3.2.3.8	**Hệ thống kỹ thuật khác**	
	3	
285	TCVN	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Phần 1: Yêu cầu thiết kế
286	TCVN	Hệ thống cấp khí đốt trung tâm trong nhà ở - Phần 2: Thi công và nghiệm thu
287	TCVN	Hệ thống thu gom rác trong nhà cao tầng
4	**THI CÔNG VÀ AN TOÀN XÂY DỰNG**	
	114	
4.1	**Thi công**	
	42	
4.1.1	**Các tài liệu kỹ thuật quản lý chất lượng thi công và nghiệm thu công**	
	0	
4.1.2	**Dung sai trong xây dựng**	
	1	
288	TCVN	Dung sai trong xây dựng - Cách thể hiện độ chính xác của kích thước
4.1.3	**Thi công các công tác xây dựng**	
	5	
289	TCVN	Gia cường nền móng nhà cũ
290	TCVN	Tổ chức thi công phá dỡ nhà và công trình xây dựng
291	TCVN	Nhà cao tầng - Kỹ thuật về bơm bê tông
292	TCVN	Nhà cao tầng - Thi công
293	TCVN	Hướng dẫn Thi công và Nghiệm thu công tác xây dựng công trình: vỉa hè, đường đi bộ, bãi đỗ xe bằng bê tông tiêu nước
4.1.4	**Thi công kết cấu bê tông**	
	2	
294	TCVN	Kết cấu bê tông - Thi công và nghiệm thu
295	TCVN	Kết cấu bê tông tính năng siêu cao - Thi công và nghiệm thu
4.1.5	**Thi công kết cấu thép**	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
	2	
296	TCVN	Thi công kết cấu thép và nhôm - Phần 1: Yêu cầu về đánh giá sự phù hợp các bộ phận kết cấu
297	TCVN	Thi công kết cấu thép và nhôm - Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật đối với kết cấu thép
4.1.6	**Thi công kết cấu liên hợp**	
	1	
298	TCVN	Kết cấu liên hợp - Thi công và nghiệm thu
4.1.7	**Thi công kết cấu gỗ**	
	1	
299	TCVN	Kết cấu gỗ - Thi công và nghiệm thu
4.1.8	**Thi công kết cấu khối xây**	
	1	
300	TCVN	Kết cấu khối xây - Thi công và nghiệm thu
4.1.9	**Thi công kết cấu nhôm**	
	1	
301	TCVN	Thi công kết cấu thép và nhôm - Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật đối với kết cấu nhôm
4.1.10	**Thi công địa kỹ thuật**	
	27	
302	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Nguyên tắc và quy định chung
303	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 2: Phân loại vật liệu
304	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 3: Quy trình thi công
305	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 4: Xử lý đất có vôi và/hoặc chất kết dính thủy lực
306	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 5: Kiểm soát chất lượng
307	TCVN	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu - Phần 6: Công tác cải tạo đất sử dụng thủy lực nạo vét
309	TCVN	Cọc khoan nhồi - Thi công và nghiệm thu
319	TCVN	Neo đất - Thi công và nghiệm thu
310	TCVN	Tường vây - Thi công và nghiệm thu
311	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Tường bằng cọc ván thép
312	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Cọc dẫn
313	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Bơm vữa
314	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Bơm vữa áp lực
315	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Cọc tiết diện nhỏ
316	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Reinforced fill
317	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Đinh đất

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
318	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Phương pháp trộn sâu
319	TCVN	Công tác địa kỹ thuật - Xử lý đất nền bằng phương pháp rung sâu
320	TCVN	Công trình ngầm đô thị - Thi công và nghiệm thu
321	TCVN	Khoan kích ngầm - Yêu cầu kỹ thuật đối với vỏ ống BTCT dùng cho hệ thống thoát nước
322	TCVN	Đường ống kỹ thuật ngầm - Yêu cầu thiết kế, thi công, kiểm tra chất lượng và nghiệm thu
323	TCVN	Cống và Tuy nen thoát nước thi công đào ngầm - Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu
324	TCVN	Thi công đào kín và thử nghiệm hệ thống thoát nước
325	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với các bộ phận thoát nước được thiết kế riêng cho thi công đào kín
326	TCVN	Sử dụng hệ thống ống gang dẻo trong thi công đào ngầm - Thiết kế và lắp đặt
327	TCVN	Xây dựng đường ống kỹ thuật ngầm bằng phương pháp khoan kích ngầm theo phương ngang
328	TCVN	Móng bè và móng hộp cho nhà cao tầng - Yêu cầu về thiết kế và thi công
4.1.11	**Thi công kết cấu bao che, ngăn che**	
	1	
1119	TCVN	Kết cấu bao che - Thi công và nghiệm thu
4.2	**An toàn xây dựng**	
	72	
4.2.1	**Phòng chống cháy nổ công trình**	
	46	
330	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Xác định tốc độ mất khối lượng của vật liệu
331	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tính bắt cháy của sản phẩm xây dựng sử dụng nguồn bức xạ nhiệt;
332	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Phần 2: Xác định tính cháy lan đối với mặt sàn tại mức thông lượng nhiệt 25kWW/m^2
333	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa đối với vật liệu phủ sàn - Phần 1: Xác định ứng xử khi cháy sử dụng nguồn nhiệt bức xạ
334	TCVN	Nhà cao tầng - Hướng dẫn thiết kế về an toàn cháy
335	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng - Phần 9: Yêu cầu riêng đối với bộ phận trần không chịu tải

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
336	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng - Phần 10: Yêu cầu riêng đánh giá hiệu quả của vật liệu bảo vệ chịu lửa cho kết cấu thép
337	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng - Phần 11: Yêu cầu riêng khi đánh giá giải pháp bảo vệ chịu lửa cho bộ phận kết cấu thép
338	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng - Các bộ phận lắp kính
339	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Cửa đi và cửa chắn - Phần 2: Cửa tầng của thang máy
340	TCVN	Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Các bộ phận của hệ thống kỹ thuật tòa nhà - Phần 1: Chèn bịt lỗ thông
341	TCVN	Ngăn cháy - Các bộ phận nhà - Phần 1: Ống thông gió
342	TCVN	Ngăn cháy - Các bộ phận nhà - Phần 2: Ống khói bếp
343	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Cửa đi và cửa chắn ngăn khói - Phần 1: Thử nghiệm xác định độ rò rỉ ở nhiệt độ môi trường bình thường và nhiệt độ môi trường có khói
344	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Xác định tính chất vật liệu bằng thiết bị truyền lửa
345	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Thử nghiệm mô hình nhỏ đối với sản phẩm hoặc hệ thống cách nhiệt dạng ống
346	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Thử nghiệm cho các sản phẩm lát tường và trần ở vị trí góc phòng - Phần 1: Phương pháp thử đối với mô hình phòng nhỏ
347	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tính lan truyền lửa - Phần 4: Thử nghiệm tính cháy lan của ngọn lửa ở quy mô trung bình với mẫu thử đặt theo phương thẳng đứng.
348	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tính lan truyền lửa - Phần 2: Tính lan truyền lửa theo phương ngang trên sản phẩm xây dựng và giao thông đặt thẳng đứng
349	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Thử nghiệm cho sản phẩm bề mặt cho toàn bộ căn phòng - Phần 2: Nền tảng kỹ thuật và hướng dẫn
350	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tốc độ giải nhiệt lượng, sinh khói và mất khối lượng - Phần 1: Tốc độ giải phóng nhiệt lượng (phương pháp côn nhiệt lượng) và tốc độ sinh khói (Đo theo phương pháp động)
351	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tốc độ giải nhiệt lượng, sinh khói và mất khối lượng - Phần 3: Hướng dẫn cách đo
352	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa -Tốc độ giải nhiệt lượng, sinh khói và mất khối lượng - Phần 4: Xác định tốc độ thoát nhiệt ở mức thấp

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
353	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Tính lan truyền lửa - Phần 2: Hướng dẫn về lan truyền lửa
354	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa đối với mặt trước - Phần 1: Thử nghiệm với mẫu kích thước trung bình
355	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa đối với mặt trước - Phần 2: Thử nghiệm với mẫu kích thước lớn
356	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa đối với sản phẩm - Xác định tổng nhiệt lượng khi cháy (nhiệt trị)
357	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Khả năng bắt cháy của sản phẩm xây dựng dưới tác động trực tiếp của ngọn lửa
358	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Hướng dẫn lựa chọn nền cho sản phẩm xây dựng và giao thông).
359	TCVN	Sử dụng kết quả thử nghiệm với lửa - Phần 1: Áp dụng kết quả thử nghiệm để dự đoán đặc tính cháy của lớp lót bên trong và các sản phẩm xây dựng khác
360	TCVN	Sử dụng kết quả thử nghiệm với lửa - Phần 2: Đánh giá nguy cơ cháy của sản phẩm xây dựng
361	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Xác định các thông số nhiệt và lửa của vật liệu, sản phẩm và cấu kiện bằng nhiệt lượng kế kích thước trung bình (ICAL)
362	TCVN	Thử nghiệm phản ứng với lửa - Độ không tin cậy trong phép đo thử nghiệm với lửa
363	TCVN	Đánh giá tính độc hại gây chết người của các sản phẩm khí sinh ra khi cháy
364	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Khả năng ứng dụng các thử nghiệm phản ứng với lửa đối với mô hình cháy và kỹ thuật an toàn cháy
365	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Thử nghiệm mô hình dạng hộp với kích thước thu nhỏ
366	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Hiệu chuẩn và sử dụng đầu đo thông lượng nhiệt - Phần 1: Nguyên tắc chung
367	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Hiệu chuẩn và sử dụng đầu đo thông lượng nhiệt - Phần 2: Phương pháp hiệu chuẩn sơ bộ
368	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Hiệu chuẩn và sử dụng đầu đo thông lượng nhiệt - Phần 3: Phương pháp hiệu chuẩn khi thử nghiệm
369	TCVN	Thử nghiệm chịu lửa - Hiệu chuẩn và sử dụng đầu đo thông lượng nhiệt - Phần 4: Hướng dẫn sử dụng đầu đo thông lượng nhiệt trong thử nghiệm với lửa
370	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ từ các thử nghiệm chịu lửa - Tường không chịu lực - Phần 2: Block xây và thạch cao

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
371	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ từ các thử nghiệm chịu lửa - Tường không chịu lực - Phần 3- Vách ngăn nhẹ
372	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ các thử nghiệm chịu lửa - Tường không chịu lực - Phần 4 - Kết cấu lắp kính
373	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ các thử nghiệm chịu lửa - Tường không chịu lực - Phần 5: Kết cấu tấm Metal sandwich
374	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ các thử nghiệm chịu lửa - Tường không chịu lực - Phần 6: Curtain walling
375	TCVN	Áp dụng mở rộng kết quả từ các thử nghiệm chịu lửa - Trần không chịu lực - Phần 7: Metal sandwich panel construction
4.2.2	**An toàn xây dựng**	
	26	
376	TCVN	Yêu cầu an toàn giàn giáo
377	TCVN	Sàn nâng di động xây dựng - Thiết kế, tính toán, yêu cầu an toàn và phương pháp thử nghiệm
378	TCVN	Cây chống thép dạng ống lồng điều chỉnh được - Thông số sản phẩm, thiết kế và đánh giá bằng tính toán và thử nghiệm
379	TCVN	Nhà ở và công trình - An toàn trong phá dỡ, di chuyển nhà và công trình
380	TCVN	Thang di động và giàn giáo thép lắp ghép từ các bộ phận chế tạo sẵn - Các yêu cầu về vật liệu, kích thước, tải trọng thiết kế, an toàn và các đặc tính kỹ thuật
381	TCVN	Thiết bị làm việc tạm thời - Lưới an toàn - Phần 1: Yêu cầu an toàn, phương pháp thử
382	TCVN	Thiết bị làm việc tạm thời - Lưới an toàn - Phần 2: Yêu cầu an toàn đối với thiết bị định vị, phương pháp thử cho bộ giới hạn định vị.
383	TCVN	Giáo mặt tiền làm bằng cấu kiện chế tạo sẵn - Phần 1: Thông số kỹ thuật của sản phẩm
384	TCVN	Giáo mặt tiền làm bằng cấu kiện chế tạo sẵn - Phần 2: Phương pháp đặc biệt thiết kế kết cấu
385	TCVN	Thiết bị làm việc tạm thời - Tháp chịu lực của các cấu kiện chế tạo sẵn - Phương pháp đặc biệt thiết kế kết cấu
386	TCVN	Hệ thống bảo vệ cạnh tạm thời - Đặc điểm kỹ thuật sản phẩm- Phương pháp thử
387	TCVN	Dầm ván khuôn gỗ chế tạo sẵn - Yêu cầu, phân loại và đánh giá

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
388	TCVN	Các hệ thống chống đỡ thủy lực vận hành thủ công để hỗ trợ công tác chuẩn bị - Phần 1: Thông số kỹ thuật của sản phẩm
389	TCVN	Các hệ thống chống đỡ thủy lực vận hành thủ công để hỗ trợ công tác chuẩn bị - Phần 2: Đánh giá bằng tính toán hoặc thử nghiệm
390	TCVN	Cột chống bằng hợp kim nhôm dạng ống lồng có thể điều chỉnh - Thông số kỹ thuật của sản phẩm, thiết kế và đánh giá bằng tính toán và thử nghiệm
391	TCVN	Hệ cột chống ván khuôn - Yêu cầu kỹ thuật và thiết kế chung
392	TCVN	Giàn giáo - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và tính toán
393	TCVN	Giàn giáo - Phần 2: Thông tin vật liệu
394	TCVN	Giàn giáo - Phần 3: Thử nghiệm
395	TCVN	Giàn giáo - Phần 4: Lưới bảo vệ, yêu cầu kỹ thuật và tính toán
396	TCVN	Khớp nối, và tấm đế để sử dụng trong giàn giáo và ván khuôn - Phần 1: Khớp nối cho ống - Yêu cầu kỹ thuật và quy trình thử nghiệm
397	TCVN	Khớp nối, và tấm đế để sử dụng trong giàn giáo và ván khuôn - Phần 2: Khớp nối đặc biệt - Yêu cầu kỹ thuật và quy trình thử nghiệm
398	TCVN	Khớp nối, và tấm đế để sử dụng trong giàn giáo và ván khuôn - Phần 3: Tấm đế trơn và ống lót - Yêu cầu kỹ thuật và quy trình thử nghiệm
399	TCVN	Ống thép rời dùng cho giàn giáo ống có khớp nối - Điều kiện kỹ thuật khi cung cấp
400	TCVN	Lập kế hoạch, thiết kế, lắp dựng và sử dụng giàn giáo treo - Quy tắc thực hành
401	TCVN	Quy tắc thực hành sử dụng an toàn vận thăng xây dựng
5	**VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN XÂY DỰNG**	
	718	
5.1	**Vật liệu**	
	661	
5.1.1	**Xi măng và vôi**	
	46	
5.1.1.1	**Xi măng**	
	38	
402	TCVN	Xi măng - Phần 1: Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp đối với xi măng thông dụng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
403	TCVN	Xi măng - Phần 2: Đánh giá và kiểm tra ổn định chất lượng
404	TCVN	Xi măng - Phần 5: Xi măng pooc lăng đa cấu tử CEM II/C-M và Xi măng đa cấu tử CEM VI
405	TCVN	Xi măng - Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp cho xi măng tỏa nhiệt rất thấp
406	TCVN	Xi măng canxi aluminate - Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận
407	TCVN	Xi măng sunphat - Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
408	TCVN	Xi măng và các vật liệu cho giếng khoan dầu khí - Yêu cầu kỹ thuật
409	TCVN	Xi măng xây trát - Phần 1: Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
420	TCVN	Xi măng xây trát - Phần 2: Phương pháp thử
411	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định cường độ
412	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 2: Phân tích thành phần hóa
413	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định thời gian đông kết và độ ổn định
414	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 5: Thí nghiệm hoạt tính puzolan cho xi măng puzolan
415	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định độ mịn
416	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 7: Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu xi măng
417	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 8: Nhiệt thủy hóa - Phương pháp bán đoạn nhiệt
418	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 9: Nhiệt thủy hóa - Phương pháp hòa tan
419	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định hàm lượng crôm (VI) hòa tan trong nước của xi măng
420	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 11: Nhiệt thủy hóa - Phương pháp đẳng nhiệt đo nhiệt lượng dẫn nhiệt
421	TCVN	Xi măng - Phương pháp xác định nhiệt thủy hóa của xi măng sử dụng nhiệt lượng kế đẳng nhiệt
422	TCVN	Xi măng - Độ chảy tỏa của vữa xi măng
423	TCVN	Xi măng - Xác định độ co hóa học của hồ xi măng
424	TCVN	Xi măng - Hướng dẫn đo các tính chất lưu biến của hồ xi măng sử dụng lưu biến kế quay
425	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Hoạt tính thủy lực của xi măng xỉ bằng phản ứng với kiềm
426	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định độ cứng sớm của xi măng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
427	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định độ co và độ nở cho xi măng giếng khoan trong điều kiện áp suất khí quyển
1057	TCVN	Phương pháp thử tiêu chuẩn để xác định định lượng các pha trong clanhke xi măng póoc-lăng bằng quy trình kính hiển vi đếm điểm
429	TCVN	Tro bay làm nguyên liệu thay thế sét cho sản xuất clanhke xi măng pooc lăng
430	TCVN	Tro bay nhiệt điện cho sản xuất xi măng- Yêu cầu kĩ thuật và Phương pháp thử
431	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với đá vôi mịn sử dụng với xi măng pooc lăng
432	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật của vật liệu puzolan dùng cho xi măng pooc lăng - Phần 1: Puzolan tự nhiên và puzolan tự nhiên nung
433	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật của vật liệu puzolan dùng cho xi măng pooc lăng - Phần 2: Puzolan tự nhiên nung hoạt tính cao
434	TCVN	Phụ gia chức năng cho sản xuất xi măng
435	TCVN	Xỉ thép làm phụ gia khoáng cho xi măng
436	TCVN	Xỉ thép làm nguyên liệu cho sản xuất clanhke xi măng pooc lăng
437	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với các chất kết dính bổ sung (SCM)
438	TCVN	Phương pháp thử độ hoạt tính thủy của xi nghiền bằng phản ứng với kiềm
439	TCVN	Tro đáy nhiệt điện làm phụ gia khoáng cho xi măng
5.1.1.2	**Vôi**	
	8	
440	TCVN	Vôi xây dựng - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận
441	TCVN	Vôi xây dựng - Phương pháp thử
442	TCVN	Vôi cho kết cấu - Yêu cầu kỹ thuật
443	TCVN	Vôi thuỷ cho kết cấu - Yêu cầu kỹ thuật
444	TCVN	Vôi cho vữa - Yêu cầu kỹ thuật
445	TCVN	Vôi cho hoàn thiện - Yêu cầu kỹ thuật
446	TCVN	Tro bay và puzolan sử dụng với vôi để ổn định đất - Yêu cầu kỹ thuật
447	TCVN	Vôi dùng với puzolan - Yêu cầu kỹ thuật
5.1.2	**Bê tông và sản phẩm liên quan**	
	272	
5.1.2.1	**Bê tông**	
	77	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
5.1.2.1.1	**Bê tông thông thường**	
	44	
448	TCVN	Bê tông - Yêu cầu kỹ thuật, tính năng, sản xuất và đánh giá phù hợp
449	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 1: Lấy mẫu và các máy móc chung
450	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 2: Thử độ sụt
451	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 3: Thử độ cứng Vebe
452	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 4: Độ lèn chặt
453	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 5: Bàn chảy
454	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 6: Khối lượng thể tích
455	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 7: Hàm lượng bọt khí - Phương pháp áp lực
456	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 8: Bê tông tự đầm - Thử nghiệm chảy xòe
457	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 9: Bê tông tự đầm - Thử nghiệm phễu V
458	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 10: Bê tông tự đầm - Thử hộp L
459	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 11: Bê tông tự đầm - Thử nghiệm phân tầng bằng sàng
460	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 11: Bê tông tự đầm - Thử vòng J
461	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 1: Hình dạng, kích thước và các yêu cầu khác đối với mẫu thử và khuôn đúc
462	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 2: Lấy mẫu và bảo dưỡng mẫu để thử nghiệm cường độ
463	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 3: Cường độ chịu nén của mẫu thử
464	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 4: Cường độ chịu nén - Yêu cầu kỹ thuật đối với máy thử
465	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 5: Cường độ chịu uốn của mẫu thử
466	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 6: Cường độ chịu kéo khi bửa của mẫu thử
467	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 7: Khối lượng thể tích của bê tông đóng rắn
468	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 8: Chiều sâu thâm nhập của nước dưới áp lực

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
469	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định độ bền các bon nát hóa của bê tông tại mức các bon đioxit khí quyển
470	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 11: Xác định độ kháng clorua của bê tông, khuếch tán đơn hướng
471	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định độ bền các bon nát hóa của bê tông - Phương pháp các bon nát hóa gia tốc
472	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định mô đun đàn hồi cát tuyến khi nén
473	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 14: Phương pháp bán đoạn nhiệt xác định nhiệt tỏa của bê tông trong quá trình đóng rắn
474	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 15: Phương pháp đoạn nhiệt xác định nhiệt tỏa của bê tông trong quá trình đóng rắn
475	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định co ngót của bê tông
476	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 17: Xác định từ biến của bê tông khi nén
477	TCVN	Ăn mòn hóa học bê tông - Xác định hàm lượng cacbon dioxit gây ăn mòn trong nước
478	TCVN	Bê tông - Phương pháp xác định điện trở suất
479	TCVN	Bê tông - Phương pháp xác định tốc độ thấm nước
480	TCVN	Bê tông - Xác định hệ số khuếch tán ion clo bằng phương pháp giá tốc thấm ion clo
481	TCVN	Bê tông - Phương pháp xác định chiều sâu cacbonat
482	TCVN	Bê tông nặng - Yêu cầu kỹ thuật thành phần và chế tạo
483	TCVN	Phương pháp đo độ dẫn điện của bê tông
484	TCVN	Xác định clo hòa tan trong axit của vữa và bê tông
485	TCVN	Xác định clo hòa tan trong nước của vữa và bê tông
486	TCVN	Phương pháp thử xác định thay đổi chiều dài của bê tông do phản ứng kiềm-silic
487	TCVN	Phương pháp thử xác định thay đổi chiều dài của bê tông do phản ứng kiềm-đá cacbonat hóa
488	TCVN	Chỉ dẫn giảm thiểu nguy cơ xảy ra phản ứng kiềm cốt liệu trong bê tông
489	TCVN	Bê tông tro bay - Yêu cầu thiết kế thành phần, thi công và nghiệm thu
490	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử nghiệm thúc đẩy cacbonat hóa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
491	TCVN	Hướng dẫn kiểm tra bê tông đã đóng rắn bằng hiển vi điện tử quét
492	TCVN	Xác định khối lượng thể tích bê tông, kể cả bê tông đầm lăn - Phương pháp hạt nhân
493	TCVN	Bê tông đầm lăn - Phương pháp thử độ quánh và khối lượng thể tích bằng bàn rung
494	TCVN	Phương pháp thử cường độ liên kết bê tông đầm lăn và bê tông khác (Thử tải điểm)
495	TCVN	Chế tạo mẫu bê tông đầm lăn khuôn trụ búa rung
496	TCVN	Chế tạo mẫu bê tông đầm lăn khuôn trụ tại bàn rung
497	TCVN	Phân tầng thống kê của bê tông tự đầm - Phương pháp thử
498	TCVN	Độ sụt côn của bê tông tự đầm - Phương pháp thử
499	TCVN	Khả năng thoát của bê tông tự đầm. Phương pháp thử ống J
500	TCVN	Đánh giá nhanh phân tầng bê tông tự đầm - Phương pháp xuyên
501	TCVN	Hướng dẫn chế tạo mẫu thử bê tông tự đầm
502	TCVN	Hướng dẫn chuẩn bị mẫu thử từ thí nghiệm bê tông phun
503	TCVN	Cấp phối cho bê tông phun - Yêu cầu kỹ thuật
504	TCVN	Hướng dẫn lấy mẫu bê tông phun
505	TCVN	Vật liệu cho bê tông phun - Yêu cầu kỹ thuật
506	TCVN	Cấp phối trộn sẵn cho bê tông phun - Yêu cầu kỹ thuật
507	TCVN	Lấy mẫu lõi bê tông phun - Phương pháp thử
508	TCVN	Phương pháp thử khối lượng thể tích và hàm lượng bọt khí bê tông tươi lỗ rỗng lớn
509	TCVN	Tốc độ thoát nước của bê tông rỗng đổ tại chỗ - Phương pháp thử
510	TCVN	Phương pháp xác định tiềm năng phân tầng của bê tông độ rỗng lớn
511	TCVN	Bê tông cốt sợi tính năng siêu cao - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
512	TCVN	Bê tông cốt sợi - Cường độ dư trung bình - Phương pháp thử
513	TCVN	Bê tông cốt sợi - Độ bền uốn - Phương pháp thử
514	TCVN	Phương pháp đánh giá nứt co của bê tông gia cường sợi (khuôn thép)
515	TCVN	Phương pháp đánh giá nứt co của bê tông gia cường sợi (Phương pháp dầm ba điểm)
516	TCVN	Phương pháp thử đặc tính uốn của bê tông gia cường sợi thủy tinh thành mỏng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
517	TCVN	Phương pháp thử khối lượng thể tích đổ đống khô và ướt, hút nước và xốp biểu kiến của thành mỏng bê tông gia cường sợi thủy tinh
518	TCVN	Hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm uốn và rửa trôi bê tông gia cường sợi thủy tinh
519	TCVN	Phương pháp xác định hàm lượng sợi thủy tinh trong bê tông gia cường sợi thủy tinh
520	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật cho phụ gia hóa học sử dụng để chế tạo bê tông có độ chảy.
521	TCVN	Phương pháp thử xác định thời gian chảy của bê tông cốt sợi qua côn độ sụt cải tiến.
522	TCVN	Phương pháp thử nghiệm xác định khả năng bảo vệ chống ăn mòn của cốt thép trong bê tông khí chưng áp và bê tông cốt liệu nhẹ có cấu trúc hở
523	TCVN	Phương pháp thử - Lấy mẫu và thí nghiệm mẫu bê tông nhẹ cách nhiệt để xác định cường độ
524	TCVN	Phương pháp xác định khối lượng riêng của bê tông nhẹ chịu lực
5.1.2.2	**Vật liệu Bảo vệ và sửa chữa bê tông**	
	84	
525	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 1: Definitions
526	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 2: Surface protection systems for concrete
527	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 3: Structural and non-structural repair
528	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 4: Structural bonding
529	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 5: Concrete injection
530	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 6: Anchoring of reinforcing steel bar

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
531	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 7: Reinforcement corrosion protection
532	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 8: Quality control and Assessment and verification of the constancy of performance (AVCP)
533	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 9: General principles for the use of products and systems
534	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa bê tông - Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và đánh giá sự phù hợp - Phần 10: Site application of products and systems and quality control of the works
535	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Measurement of bond strength by pull-off
536	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of tensile strength development for polymers
537	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of creep under sustained tensile load for synthetic resin products (PC) for the anchoring of reinforcing bars
538	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Reference concretes for testing
539	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Infrared analysis
540	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of the coefficient of thermal expansion
541	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of injectability and splitting test
542	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Tests to measure the suitability of structural bonding agents for application to concrete surface

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
543	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Reactive functions related to epoxy resins - Part 1: Determination of epoxy equivalent
544	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Reactive functions related to epoxy resins - Part 2: Determination of amine functions using the total basicity number
595	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Testing of anchoring products by the pull-out method
546	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of adhesion steel-to-steel for characterisation of structural bonding agents
547	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of open time
548	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of compressive strength of repair mortar
549	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Granulometry analysis - Part 1: Test method for dry components of premixed mortar
550	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Granulometry analysis - Part 2: Test method for fillers for polymer bonding agents
551	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of glass transition temperatures of polymers
552	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of slant shear strength
553	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 1: Determination of linear shrinkage for polymers and surface protection systems (SPS)
554	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 2: Shrinkage of crack injection products based on polymer binder: volumetric shrinkage
555	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 3: Determination of early age linear shrinkage for structural bonding agents

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
556	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 4: Determination of shrinkage and expansion
557	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 1: Adhesion and elongation capacity of injection products with limited ductility
558	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Part 2: Determination of the adhesion of injection products, with our without thermal cycling - Adhesion by tensile bond strength
559	TCVN	Products and systems for the protection and repair of concrete structures - Test methods - Part 3: Determination of the adhesion of injection products, with or without thermal cycling - Slant shear method
560	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of adhesion concrete to concrete
561	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Compatibility of injection products - Part 1: Compatibility with concrete
562	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Compatibility of injection products - Part 3: Effect of injection products on elastomers
563	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of resistance of capillary absorption
564	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thixotropy of products for protection of reinforcement
565	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of stiffening time
566	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of resistance to carbonation
567	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of workability - Part 1: Test for flow of thixotropic mortars
568	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of workability - Part 2: Test for flow of grout or mortar

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
569	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of workability - Part 3: Test for flow of repair concrete
570	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of workability - Part 4: Application of repair mortar overhead
571	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Measurement of chloride ion ingress
572	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of modulus of elasticity in compression
573	TCVN	Products and systems for the protection and repair of concrete structures - Test methods - Resistance to severe chemical attack
574	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Compatibility on wet concrete
575	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Drying test for hydrophobic impregnation
576	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Water absorption and resistance to alkali for hydrophobic impregnations
577	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of loss of mass of hydrophobic impregnated concrete after freeze-thaw salt stress
578	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of creep in compression for repair products
579	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thermal compatibility - Part 1: Freeze-thaw cycling with de-icing salt immersion
580	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thermal compatibility - Part 2: Thunder-shower cycling (thermal shock)
581	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thermal compatibility - Part 3: Thermal cycling without de-icing salt impact

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
582	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thermal compatibility - Part 4: Dry thermal cycling
583	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of thermal compatibility - Part 5: Resistance to temperature shock
584	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of the durability of structural bonding agents
585	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of fatigue under dynamic loading - Part 1: During cure
586	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of fatigue under dynamic loading - Part 2: After hardening
587	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of watertightness of injected cracks without movement in concrete
588	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of time of efflux of cementitious injection products
589	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of the expansion ratio and expansion evolution
590	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of the filtration stability
591	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Volume and weight changes of injection products after air drying and water storage cycles
592	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of chloride content in hardened concrete
593	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Determination of carbonation depth in hardened concrete by the phenolphthalein method
594	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Corrosion protection test
595	TCVN	Sản phẩm và hệ sản phẩm bảo vệ và sữa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử - Shear adhesion of coated steel to concrete (pull-out test)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
596	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử cho vữa sửa chữa
597	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định chống ăn mòn xâm thực hóa học khắc nghiệt
598	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định tương thích với nhiệt
599	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định thâm nhập clorua
600	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định khả năng bảo vệ cốt thép khỏi ăn mòn
601	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định độ bền lâu của phụ gia kết dính
602	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định hàm lượng clorua trong bê tông
603	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử kéo nhổ bê tông
604	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử xác định thành phần của vữa khô trộn sẵn
605	TCVN	Vật liệu bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông - Phương pháp thử với phụ gia đầy chất kết dính polyme
606	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với vật liệu tấm phủ dưỡng hộ bê tông
607	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với màng lỏng dưỡng hộ bê tông
608	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với màng lỏng có tính chất đặc biệt để dưỡng hộ và gắn kết bê tông
5.1.2.3	**Cốt liệu cho bê tông và vữa**	
	64	
609	TCVN	Cốt liệu cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
610	TCVN	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
611	TCVN	Cốt liệu cho vữa - Yêu cầu kỹ thuật
612	TCVN	Cốt liệu - Đánh giá và xác nhận độ ổn định chất lượng - Thí nghiệm và kiểm soát chất lượng tại nhà máy
613	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 1: Phương pháp lấy mẫu
614	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 2: Phương pháp giảm mẫu thử phòng thí nghiệm
615	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 3: Quy trình và thuật ngữ để mô tả thạch học đơn giản
616	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 5: Dụng cụ chung và hiệu chuẩn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
617	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 6: Định nghĩa độ lặp và tái lập
618	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 1: Phương pháp sàng
619	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 2: Xác định phân bố cỡ hạt - Sàng thử nghiệm, kích thước lỗ sàng danh định
620	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 3: Xác định hình dạng hạt - Chỉ số hạt thoi dẹt
621	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 4: Xác định hình dạng hạt - Chỉ số hình dạng
622	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 5: Xác định tỷ lệ hạt dập vỡ và bề mặt vỡ của cốt liệu lớn
623	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 6: Đánh giá đặc tính bề mặt - Hệ số chảy của cốt liệu
624	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 7: Xác định hàm lượng vỏ sò - Tỷ lệ vỏ sò trong cốt liệu lớn
625	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 8: Đánh giá độ mịn - Thử nghiệm đương lượng cát
626	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 9: Đánh giá độ mịn - Thử nghiệm xanh metylen
627	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 10: Đánh giá độ mịn - Thành phần hạt của cốt liệu độn (phương pháp phun khí)
628	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 11: Thử nghiệm phân loại thành phần cốt liệu lớn tái chế
629	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 1: Xác định độ bền mài mòn (micro-Deval)
630	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 2: Phương pháp xác định độ kháng dập vỡ
631	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 3: Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hổng
632	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 4: Xác định độ hổng của chất độn khô đầm chặt
633	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 5: Xác định hàm lượng nước bằng phương pháp sấy khô trong lò thông khí
634	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 6: Xác định mật độ hạt và độ hút nước
635	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 7: Xác định khối lượng riêng của hạt chất độn - Phương pháp Pyknomet

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
636	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 8: Xác định chỉ số đánh bóng đá
637	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 9: Xác định khả năng kháng mài mòn do lốp đinh - Phương pháp Nordic
638	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 10: Xác định chiều cao hút nước
639	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ lý và vật lý - Phần 11: Xác định khả năng nén và cường độ nén không nở hông của cốt liệu nhẹ
640	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 1:
641	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 2: Thử nghiệm sunphat magie
642	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 3: Boiling test for Sonnenbrand basalt
643	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 4: Xác định độ co khô
644	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 5: Xác định độ bền sốc nhiệt
645	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 6: Xác định độ bền băng giá
646	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 7: Xác định độ bền băng giá của cốt liệu nhẹ
647	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 8: Xác định khả năng chống phân rã của cốt liệu nhẹ
648	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 1: Phân tích hóa
649	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 3: Phương pháp chuẩn bị dịch lọc từ cốt liệu
650	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 4: Xác định khả năng hút nước của chất độn cho hỗn hợp bitum
651	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 5: Xác định hàm lượng clorua tan trong axit)
652	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 6: Xác định ảnh hưởng của nước chiết cốt liệu tái chế đến thời gian bắt đầu đông kết của xi măng
653	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 7: Xác định hàm lượng mất khi nung của cốt liệu tro đáy đốt rác sinh hoạt

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
654	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 8: Thử nghiệm phân loại xác định hàm lượng kim loại trong cốt liệu tro đáy đốt rác sinh hoạt
655	TCVN	Cát nhiễm mặn cho bê tông và vữa
656	TCVN	Cốt liệu xỉ lò cao cho bê tông
657	TCVN	Cốt liệu xỉ thép cho bê tông
658	TCVN	Cốt liệu nhẹ cho gạch bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
659	TCVN	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
660	TCVN	Cốt liệu nhẹ cho bê tông cách nhiệt. Yêu cầu kỹ thuật
661	TCVN	Phương pháp xác định hiệu quả của puzolan hay xỉ lò cao ngăn chặn nở dư của bê tông do phản ứng kiềm silic
662	TCVN	Danh mục cốt liệu sử dụng cho bê tông cản xạ
663	TCVN	Chỉ dẫn kỹ thuật sử dụng xỉ luyện gang, xỉ thép làm vật liệu xây dựng
664	TCVN	Cốt liệu xỉ đồng, xỉ niken cho bê tông
665	TCVN	Xác định độ hổng trong cốt liệu mịn không đầm
666	TCVN	Phương pháp thử ảnh hưởng của tạp chất hữu cơ trong cát đến cường độ của vữa
667	TCVN	Phương pháp thử bền của cốt liệu bằng cách sử dụng sunphat Nari hay sunphat Mage
668	TCVN	Xác định vật liệu mịn hơn sàng lỗ 75 µm trong cốt liệu khoáng khi rửa
669	TCVN	Xác định hạt nhẹ trong cốt liệu
670	TCVN	Phương pháp xác định hoạt tính kiềm tiềm năng của cốt liệu đá vôi (Phương pháp trụ đá)
671	TCVN	Phương pháp xác định thay đổi chiều dài bê tông do phản ứng đá cacbonat kiềm
672	TCVN	Phương pháp xác định thay đổi chiều dài bê tông do phản ứng kiềm silic
5.1.2.4	**Phụ gia cho bê tông và vữa**	
	47	
673	TCVN	Phụ gia khoáng hoạt tính cao dùng cho bê tông và vữa - Silica Fume và Tro trấu nghiền mịn
674	TCVN	Nước trộn bê tông
675	TCVN	Phụ gia hóa học - Yêu cầu chung
676	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật và đánh giá phù hợp

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
677	TCVN	Phụ gia hóa học cho vữa - Yêu cầu kỹ thuật và đánh giá phù hợp
678	TCVN	Phụ gia hóa học cho vữa chèn - Yêu cầu kỹ thuật và đánh giá phù hợp
679	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông phun - Yêu cầu kỹ thuật và đánh giá phù hợp
680	TCVN	Phụ gia hóa học - Lấy mẫu, đánh giá và xác nhận độ ổn định chất lượng
681	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 1: Bê tông và vữa đối chứng dùng trong thử nghiệm
682	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 2: Xác định thời gian đông kết
683	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 4: Xác định độ tách nước của bê tông
684	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 5: Xác định độ hút nước mao quản
685	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 6: Phân tích hồng ngoại
686	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 8: Xác định hàm lượng vật liệu khô thông thường
687	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 10: Xác định hàm lượng ion clo hòa tan trong nước
688	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 11: Xác định đặc điểm lỗ rỗng khí của bê tông
689	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 12: Xác định hàm lượng kiềm của phụ gia
690	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 13: Vữa xây đối chứng cho thử nghiệm phụ gia
691	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 14: Phương pháp thử khả năng ức chế ăn mòn cốt thép bằng thử nghiệm điện hóa hằng áp
692	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 15: Bê tông đối chứng và phương pháp thí nghiệm phụ gia điều chỉnh độ nhớt
693	TCVN	Phụ gia khoáng - Phần 1: Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
694	TCVN	Phụ gia khoáng - Phần 2: Đánh giá phù hợp
695	TCVN	Tro bay - Phần 1: Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
696	TCVN	Tro bay - Phần 2: Đánh giá phù hợp
697	TCVN	Tro bay - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định hàm lượng các bon đioxit tự do

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
698	TCVN	Tro bay - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định độ mịn bằng sàng ướt
699	TCVN	Hỗn hợp hạt liên kết tro bay - Yêu cầu kỹ thuật
700	TCVN	Tro bay cho hỗn hợp kết dính - Yêu cầu kỹ thuật
701	TCVN	Xỉ hạt lò cao nghiền mịn - Phần 1: Định nghĩa, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
702	TCVN	Xỉ hạt lò cao nghiền mịn - Phần 2: Đánh giá phù hợp
703	TCVN	Silica-calcium fume cho bê tông - Định nghĩa, yêu cầu và tiêu chí đánh giá phù hợp
704	TCVN	Bột màu cho bê tông
705	TCVN	Phụ gia tạo màu cho bê tông, vữa
706	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật phụ gia hóa học cho bê tông bơm
707	TCVN	Phụ gia ức chế ăn mòn cốt thép trong bê tông
708	TCVN	Phương pháp thử - Xác định ảnh hưởng của phụ gia hóa học đối với sự ăn mòn cốt thép trong bê tông khi tiếp xúc với môi trường clorua
709	TCVN	Phụ gia ức chế ăn mòn cốt thép - Xác định khả năng chống ăn mòn cốt thép trong bê tông bằng phương pháp trở kháng phân cực nhúng trong hồ xi măng
710	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật cho phụ gia hóa học sử dụng để chế tạo bê tông có độ chảy.
711	TCVN	Phụ gia nở cho bê tông
712	TCVN	Phụ gia khoáng cho xi măng và bê tông - Xỉ phốt phát
713	TCVN	Phụ gia chống ăn mòn clorua cho bê tông cốt thép - Yêu cầu kỹ thuật
714	TCVN	Phương pháp xác định khả năng chống phân cực của phụ gia chống ăn mòn trong hồ xi măng
715	TCVN	Phương pháp xác định ảnh hưởng của các phụ gia hóa học đối với sự ăn mòn của cốt thép nhúng trong bê tông tiếp xúc với môi trường clorua
716	TCVN	Nước cho bê tông và vữa - Phương pháp xác định hàm lượng ion sulphat, ion clorua, muối hòa tan và cặn không tan
717	TCVN	Chỉ dẫn kỹ thuật - Sử dụng xỉ hạt lò cao nghiền mịn cho chế tạo bê tông
718	TCVN	Chỉ dẫn kỹ thuật - Sử dụng tro bay cho chế tạo bê tông
719	TCVN	Chỉ dẫn kỹ thuật - Sử dụng tro bay làm vật liệu phủ bãi chứa tro xỉ nhiệt điện

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
5.1.3	**Vật liệu xây**	
	73	
5.1.3.1	**Viên xây**	
	32	
720	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 1: Viên xây đất sét nung
721	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 2: Viên xây canxi silicat
722	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 3: Viên xây bê tông
723	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 4: Viên xây bê tông khí chưng áp
724	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 5: Viên xây đá nhân tạo
725	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 6: Viên xây đá tự nhiên
726	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định cường độ chịu nén
727	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định tỷ lệ diện tích rỗng của viên xây (phương pháp vết giấy)
728	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định thể tích thực và tỷ lệ tỷ lệ rỗng của viên xây đất sét nung bằng cân thủy tĩnh
729	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ rỗng tổng, độ rỗng hở của viên xây đá tự nhiên
730	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 5: Xác định lượng muối hoạt tính hòa tan của viên xây đất sét nung
731	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định cường độ chịu kéo khi uốn của viên xây bê tông cốt liệu
732	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 7: Xác định nước hấp thụ của viên xây đất sét nung cho hàng xây chống ẩm bằng phương pháp đun sôi trong nước
733	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 9: Xác định thể tích, tỉ lệ rỗng và thể tích thực của viên xây đất sét nung và canxi silicat bằng phương pháp rót cát
734	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định độ ẩm của viên xây canxi silicat và bê tông khí chưng áp
735	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 11: Xác định lượng nước hấp thụ của viên xây bê tông cốt liệu, viên xây bê tông khí chưng áp, viên đá nhân tạo và viên đá tự nhiên do hút nước mao và xác định tốc độ hấp thụ nước ban đầu của viên xây đất sét nung

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
736	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định khối thể tích thực và khối lượng thể tích tổng của viên xây (trừ viên xây đá tự nhiên)
737	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 14: Xác định dịch chuyển ẩm của viên xây bê tông cốt liệu và đá nhân tạo
738	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 15: Xác định độ thoát hơi của viên xây bê tông khí chưng áp
739	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định kích thước
740	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 18: Xác định độ bền băng giá của viên xây canxi silicat
741	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 19: Xác định độ giãn nở ẩm của viên xây đất sét nung có lỗ nằm ngang cỡ lớn
742	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 20: Xác định độ phẳng mặt của viên xây
743	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 21: Xác định lượng nước hấp thụ của viên xây đất sét nung và viên xây canxi silicat bằng nước lạnh hấp thụ
744	TCVN	Viên xây bê tông khí không chưng áp không cốt thép
745	TCVN	Viên bê tông bó vỉa lề đường
746	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với gạch bê tông chịu lực
747	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với gạch bê tông không chịu lực
748	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với gạch bê tông xây hố ga và hố thu
749	TCVN	Phương pháp thử độ co khô của gạch bê tông
750	TCVN	Gạch bê tông tiêu nước dùng lát vỉa hè
751	TCVN	Lấy mẫu và thử gạch bê tông
5.1.3.2	**Vữa xây dựng**	
	41	
752	TCVN	Vật liệu trát phẳng - Tính chất và yêu cầu kỹ thuật
753	TCVN	Vật liệu trát phẳng - Phương pháp thử - Phần 1: Lấy mẫu, chuẩn bị và bảo dưỡng mẫu thử cho thử nghiệm
754	TCVN	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 1: Vữa trát
755	TCVN	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 2: Vữa xây
756	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định phân bố cỡ hạt
757	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 2: Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
758	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định độ lưu động của vữa tươi (phương pháp bàn dằn)
759	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định độ lưu động của vữa tươi (dùng thanh xuyên)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
760	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi
761	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 7: Xác định hàm lượng không khí của vữa tươi
762	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 9: Xác định thời gian làm việc và thời gian điều chỉnh của hỗn hợp vữa
763	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định khối lượng thể tích của vữa đóng rắn
764	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 11: Xác định cường độ chịu nén và chịu uốn của vữa đóng rắn
765	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định cường độ bám dính của vữa trát đóng rắn trên nền
766	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 17: Xác định hàm lượng ion clo hòa tan trong nước của vữa tươi
767	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 18: Xác định hệ số hút nước do tác động mao dẫn của vữa đóng rắn
768	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 19: Xác định độ thoát hơi của vữa trát đóng rắn
769	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 21: Xác định khả năng tương thích của vữa trát ngoài một lớp với nền
770	TCVN	Thiết kế, sản xuất và ứng dụng vữa trát - Phần 1: Vữa trát ngoại thất
771	TCVN	Thiết kế, sản xuất và ứng dụng vữa trát - Phần 2: Vữa trát nội thất
772	TCVN	Vữa trát sử dụng chất kết dính hữu cơ - Yêu cầu kỹ thuật
773	TCVN	Vữa chèn cáp dự ứng lực - Phương pháp thử
774	TCVN	Vữa chèn cáp dự ứng lực - Quy trình bơm
775	TCVN	Vữa chèn cáp dự ứng lực - Yêu cầu cơ bản
776	TCVN	Hướng dẫn cấp phối vữa rót cho bê tông cốt liệu đặt trước
777	TCVN	Vật liệu khô trộn sẵn cho bê tông và vữa cường độ cao - Yêu cầu kỹ thuật
778	TCVN	Vật liệu kết dính đóng rắn nhanh, khô, trộn sẵn để sửa chữa bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
779	TCVN	Vữa rót cho bê tông cốt liệu đặt trước - Yêu cầu kỹ thuật
780	TCVN	Xác định độ chảy của vữa xi măng
781	TCVN	Hướng dẫn kiểm soát chất lượng vữa
782	TCVN	Hướng dẫn tạo mẫu trong phòng thí nghiệm để xác định cường độ và khối lượng riêng của bê tông cốt liệu đặt trước
783	TCVN	Vữa xây - Yêu cầu kỹ thuật đối với vữa kéo dài thời gian công tác
784	TCVN	Vữa sửa chữa công trình lịch sử -Yêu cầu kỹ thuật
785	TCVN	Phương pháp thử liên kết vữa với gạch

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
786	TCVN	Phương pháp thử cường độ liên kết uốn của lớp vữa trát
787	TCVN	Phương pháp thử độ chảy của vữa rót cho bê tông cốt liệu đặt trước. Phương pháp côn chảy
788	TCVN	Phương pháp thử độ nở và tách nước của vữa tươi trong phòng thí nghiệm cho bê tông cốt liệu đặt trước
789	TCVN	Phương pháp thử khả năng giữ nước của cấp phối vữa trong phòng thí nghiệm cho bê tông cốt liệu đặt trước
790	TCVN	Phương pháp thử cường độ nén vữa trong phòng thí nghiệm cho bê tông cốt liệu đặt trước
791	TCVN	Phương pháp xác định thời gian đóng rắn của vữa trong phòng thí nghiệm của bê tông cốt liệu đặt trước
792	TCVN	Phương pháp thử đánh giá thay đổi chiều cao của mẫu vữa xi măng.
5.1.4	**Kính và thủy tinh xây dựng**	
	41	
793	TCVN	Kính xây dựng - Kính phủ - Phương pháp thử và phân loại cho đặc tính tự làm sạch của bề mặt kính phủ
794	TCVN	Kính xây dựng - Kính dán phim polyme
795	TCVN	Kính xây dựng - Kính cách âm và không khí. Mô tả sản phẩm, xác định tính chất
796	TCVN	Kính xây dựng - Xác định độ phát xạ
797	TCVN	Kính xây dựng - Xác định cường độ uốn của kính - Nguyên tắc cơ bản của kính thử nghiệm
798	TCVN	Kính xây dựng - Xác định cường độ uốn của kính - Thử nghiệm vòng kép đồng trục trên mẫu vật phẳng với diện tích bề mặt thử nghiệm lớn
799	TCVN	Kính xây dựng - Xác định cường độ uốn của kính - Thử nghiệm với mẫu được hỗ trợ tại hai điểm (uốn bốn điểm)
800	TCVN	Kính xây dựng - Xác định cường độ uốn của kính - Kiểm tra kính hình kênh
801	TCVN	Kính xây dựng - Xác định cường độ uốn của kính - Thử nghiệm vòng kép đồng trục trên mẫu vật phẳng với diện tích bề mặt thử nghiệm nhỏ
802	TCVN	Kính xây dựng - Xác định hệ số truyền nhiệt (giá trị U) - Phương pháp đĩa nóng
803	TCVN	Kính xây dựng - Xác định hệ số truyền nhiệt (giá trị U) - Phương pháp đo dòng nhiệt
804	TCVN	Kính xây dựng - Kính phun cát - Phần 1: Định nghĩa và mô tả
805	TCVN	Kính xây dựng - Kính phun cát - Phần 2: Tiêu chuẩn sản phẩm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
806	TCVN	Kính xây dựng - Kính kháng axit - Phần 1: Định nghĩa và mô tả
807	TCVN	Kính xây dựng - Kính kháng axit - Phần 2: Tiêu chuẩn sản phẩm
808	TCVN	Kính xây dựng - Kính an toàn - Phương pháp thử và phân loại độ bền chống cháy nổ
809	TCVN	Kính xây dựng - Block thủy tinh và Thủy tinh vỉa hè - Định nghĩa và mô tả
810	TCVN	Kính xây dựng - Block thủy tinh và Thủy tinh vỉa hè
811	TCVN	Kính xây dựng - Sản phẩm cơ bản đặc biệt - Gốm thủy tinh Phần 2-1: Định nghĩa và tính chất cơ lý chung
812	TCVN	Kính xây dựng - Sản phẩm cơ bản đặc biệt - Gốm thủy tinh Phần 2-2: Đánh giá sự phù hợp - Tiêu chuẩn sản phẩm
813	TCVN	Kính xây dựng - Tiêu chuẩn sản phẩm cho chất bịt kín chống tia UV (dùng cho kết cấu kính dùng keo và/ hoặc kính hộp hở lớp bịt kín)
814	TCVN	Kính xây dựng - Xác định giá trị cân bằng năng lượng - Phương pháp tính
815	TCVN	Kính xây dựng - Kính an toàn chống cháy nổ - Phương pháp thử và phân loại đối với môi trường hoạt động khí
816	TCVN	Kính xây dựng - Kính an toàn chống cháy nổ - Phương pháp thử và phân loại trong ống
817	TCVN	Kính xây dựng - Cửa kính và cách âm trong không khí - Phương pháp đo trở kháng cơ học của kính dán
818	TCVN	Kính xây dựng - Cửa kính và cách âm trong không khí - Phương pháp đo trở kháng cơ học của kính dán
819	TCVN	Gốm thủy tinh
820	TCVN	Quy tắc thực hành cho các thông số kỹ thuật và đánh giá mô hình thí nghiệm trước khi xây dựng của mặt bao che bằng kính
821	TCVN	Quy tắc sử dụng keo silicon để bảo vệ hệ thống kính lắp dựng
822	TCVN	Kính xây dựng - Quy tắc thực hành cho phòng cháy, an ninh và tải trọng gió
823	TCVN	Kính xây dựng - Kính dán có chứa tấm pin năng lượng mặt trời
824	TCVN	Kính xây dựng - Băng keo áp dụng trong lắp kính
825	TCVN	Kính xây dựng - Gioăng đàn hồi, cục kê, thanh chèn cho lắp kính
826	TCVN	Kính xây dựng - Kính cong
827	TCVN	Kính xây dựng - Xác định giá trị U của nhiều lớp kính - Phương pháp đo dòng nhiệt

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
828	TCVN	Kính xây dựng - Kính điện thông minh. Thử lão hóa nhanh và yêu cầu kỹ thuật
829	TCVN	Kính xây dựng - Kính bảo vệ - Phần 1: Thử nghiệm và phân loại bằng cách thả bóng nhiều lần
830	TCVN	Kính xây dựng - Kính bảo vệ - Phần 2: Kiểm tra và phân loại bởi tác động nhiều lần của búa và rìu ở nhiệt độ phòng
831	TCVN	Kính xây dựng - Kính bảo vệ - Phần 3: Kiểm tra và phân loại tác động bằng tay
832	TCVN	Kính xây dựng - Kính bảo vệ - Phần 4: Thử nghiệm và phân loại theo tác động của quả lắc trong điều kiện nhiệt và lửa
833	TCVN	Bọt thủy tinh cách nhiệt - Yêu cầu kỹ thuật
5.1.5	**Vật liệu ốp lát**	
	19	
834	TCVN	Đá tự nhiên lát vỉa hè - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
835	TCVN	Đá tự nhiên lát lề ngoài trời - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
836	TCVN	Tấm đá tự nhiên lát ngoài trời - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
837	TCVN	Đá tự nhiên - Tấm thô - Yêu cầu kỹ thuật
838	TCVN	Sản phẩm đá tự nhiên - Đá tấm dùng cho ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật
839	TCVN	Sản phẩm đá tự nhiên - Gạch modul - Yêu cầu kỹ thuật
840	TCVN	Gạch mosaic
841	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định cường độ nén một trục
842	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định tỷ trọng tuyệt đối và tỷ trọng biểu kiến, độ xốp hở và tổng độ xốp
843	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định độ bền băng giá
844	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định độ bền uốn theo tải trọng tập trung
845	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Kiểm tra thạch học
846	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định độ hút nước tại áp suất khí quyển
847	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định độ Chịu mài mòn
848	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định độ chống trượt bằng thử nghiệm con lắc
849	TCVN	Đá tự nhiên phương pháp thử - Xác định đặc tính hình học
850	TCVN	Quy tắc thực hành thiết kế và lắp đặt lớp lát và lót đá tự nhiên

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
851	TCVN	Chất kết dính mô đun thấp dùng để ốp lát gạch ngoài nhà
852	TCVN	Gạch ốp bề mặt bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
5.1.6	**Vật liệu lợp**	
	16	
853	TCVN	Đá phiến amiăng xi măng - Yêu cầu kỹ thuật
854	TCVN	Đá phiến lợp - Yêu cầu kỹ thuật
855	TCVN	Đá phiến lợp - Phương pháp xác định độ bền uốn
856	TCVN	Đá phiến lợp - Phương pháp xác định độ hút nước
857	TCVN	Đá phiến lợp - Phương pháp xác định độ bền thời tiết
858	TCVN	Sản phẩm đá tự nhiên - Tấm cho lợp
859	TCVN	Tấm lợp và phụ kiện xi măng sợi-Yêu cầu kỹ thuật
860	TCVN	Tấm sóng amiăng-xi măng-xenlulô -Yêu cầu kỹ thuật
861	TCVN	Tấm amiăng dạng sóng mặt cắt bất đối xứng-Yêu cầu kỹ thuật
862	TCVN	Tấm amiăng mặt cắt hình thang-Yêu cầu kỹ thuật
863	TCVN	Tấm amiăng xi măng dạng sóng ngắn và mặt cắt bất đối xứng-Yêu cầu kỹ thuật
864	TCVN	Tấm phẳng amiăng xi măng - Yêu cầu kỹ thuật
865	TCVN	Tấm phẳng silica-amiăng-xi măng-Yêu cầu kỹ thuật
866	TCVN	Tấm phẳng xenlulô-amiăng-xi măng -Yêu cầu kỹ thuật
867	TCVN	Tấm xi măng - sợi ốp tường
868	TCVN	Gạch lát mái bê tông. Yêu cầu kỹ thuật
5.1.7	**Thiết bị vệ sinh**	
	20	
5.1.7.1	**Sứ vệ sinh**	
	15	
869	TCVN	Đặc điểm kỹ thuật cho chỗ ngồi bệ xí (nhựa)
870	TCVN	Chậu rửa. Kích thước kết nối
871	TCVN	Bệ xí vệ sinh và bộ xí. Kích thước kết nối
872	TCVN	Tiểu nữ có chân và treo tường có vanh. Kích thước kết nối
873	TCVN	Tiểu nam treo tường. Kích thước kết nối
874	TCVN	Khay tắm. Kích thước kết nối
875	TCVN	Bồn tắm. Kích thước kết nối
876	TCVN	Khay tắm cho mục đích sinh hoạt
877	TCVN	Bồn tắm cho mục đích sinh hoạt
878	TCVN	Phương pháp thử khả năng kháng khuẩn của bề mặt sứ vệ sinh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
879	TCVN	Van vận hành phao. Đặc điểm kỹ thuật cho van vận hành phao piston (thân hợp kim đồng) (không bao gồm phao)
880	TCVN	Van vận hành phao. Đặc điểm kỹ thuật cho van hoạt động kiểu phao (thân hợp kim đồng) (không bao gồm phao)
881	TCVN	Van vận hành phao. Đặc điểm kỹ thuật cho van hoạt động kiểu phao (thân nhựa) chỉ dành cho dịch vụ nước lạnh (không bao gồm phao)
882	TCVN	Van vận hành phao. Đặc điểm kỹ thuật cho van hoạt động kiểu phao nhỏ gọn cho bể xả nước bệ xí (bao gồm cả phao)
883	TCVN	Đặc điểm kỹ thuật cho các kết nối nhựa để sử dụng với bệ sứ xí vệ sinh xả ngang
5.1.7.2	**Phụ kiện sứ vệ sinh**	
	5	
884	TCVN	Vòi nước vệ sinh - Vòi đơn và vòi kết hợp cho hệ thống cấp nước kiểu 1 và kiểu 2 - Yêu cầu kỹ thuật chung
885	TCVN	Vòi nước vệ sinh - Bát sen cho sen vòi sử dụng trong hệ thống cấp nước kiểu 1 và kiểu 2 - Yêu cầu kỹ thuật chung
886	TCVN	Vòi nước vệ sinh. Dây sen tách nước cho van vòi được sử dụng trong hệ thống cấp nước Kiểu 1 và Kiểu 2. Yêu cầu kỹ thuật chung
887	TCVN	Vòi nước vệ sinh. Van trộn cơ học áp lực thấp. Yêu cầu kỹ thuật chung
888	TCVN	Vòi nước vệ sinh. Van trộn điều tiết nhiệt áp lực thấp. Yêu cầu kỹ thuật chung
5.1.8	**Vật liệu chịu lửa, cách nhiệt, chống cháy**	
	46	
5.1.8.1	**Vật liệu chịu lửa**	
	22	
889	TCVN	Vật liệu chịu lửa -Phương pháp đo kích thước và xác định các khuyết tật ngoại quan của gạch chịu lửa - Phần 1: Kích thước và sự phù hợp với bản vẽ
890	TCVN	Vật liệu chịu lửa -Phương pháp đo kích thước và xác định các khuyết tật ngoại quan của gạch chịu lửa - Phần 2: Các khuyết tật góc, cạnh và khuyết tật trên bề mặt khác
891	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Gạch manhêdi các bon
892	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp đo và xác định các khuyết tật của gạch chịu lửa - Phần 1: Kích thước và sự phù hợp với bản vẽ
893	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp đo và xác định các khuyết tật của gạch chịu lửa - Phần 2: Các khuyết tật góc, cạnh và khuyết tật trên bề mặt khác

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
894	TCVN	Vật liệu chịu lửa sít đặc định hình - Xác định độ bền (chịu) axít sunfuric
895	TCVN	Vật liệu chịu lửa không định hình - Phương pháp xác định độ bền chống bong tróc
896	TCVN	Vật liệu chịu lửa chứa Alumina và zircon
897	TCVN	Gạch chịu lửa - Kích thước cơ bản - Phần 1
898	TCVN	Phân loại sản phẩm chịu lửa định hình sít đặc
899	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp xác định độ bền uốn tại nhiệt độ thường
900	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Phương pháp xác định độ bền rão khi nén
901	TCVN	Vật liệu chịu lửa sít đặc định hình - Phương pháp xác định độ thẩm khí
902	TCVN	Vật liệu chịu lửa chứa các bon - Phương pháp thử
903	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Gạch Silica
904	TCVN	Vật liệu chịu lửa và vữa chịu lửa liên kết Nitrit
905	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Gạch Ziêccôn
906	TCVN	Vật liệu chịu lửa - Gạch đôlômi
907	TCVN	Cốt liệu chịu lửa Mulit - Yêu cầu kỹ thuật
908	TCVN	Sạn Bôxit nung - Yêu cầu kỹ thuật
909	TCVN	Manhêdi kết khối - Yêu cầu kỹ thuật
910	TCVN	Manhêdi điện chảy - Yêu cầu kỹ thuật
5.1.8.2	**Vật liệu cách nhiệt**	
	24	
911	TCVN	Bông khoáng cách nhiệt dạng tấm và khối - Yêu cầu kỹ thuật
912	TCVN	Bông khoáng cách nhiệt dạng ống - Yêu cầu kỹ thuật
913	TCVN	Bông khoáng cách nhiệt - Phương pháp xác định độ hấp thụ hơi nước
914	TCVN	Vật liệu cách nhiệt dạng ống - Phương pháp xác định khối lượng thể tích và kích thước
915	TCVN	Vật liệu cách nhiệt dạng tấm - Phương pháp xác định khối lượng thể tích và kích thước
916	TCVN	Vật liệu cách nhiệt - Phương pháp xác định độ bền nén
917	TCVN	Cách nhiệt cho các thiết bị trong xây dựng và công nghiệp - Sản phẩm sợi Aluminosilicate - Yêu cầu kỹ thuật
918	TCVN	Vật liệu xốp cứng-sản phẩm cách nhiệt cho xây dựng-Yêu cầu kỹ thuật
919	TCVN	Cách nhiệt - Tấm bông khoáng cho cách nhiệt mái nhà-Yêu cầu kỹ thuật

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
920	TCVN	Sản phẩm cách nhiệt cho các ứng dụng xây dựng - Xác định độ bền đão khi nén
921	TCVN	Vật liệu chịu lửa cách nhiệt định hình-Phương pháp thử-Xác định độ co, nở phụ sau khi nung"
922	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng-Xác định chiều dài và chiều rộng
923	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng--Xác định độ dày
924	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng--Xác định độ vuông góc
925	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng--Xác định độ phẳng
926	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng-Xác định độ xốp biểu kiến
927	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng - Xác định độ ổn định kích thước dưới nhiệt độ và điều kiện ẩm theo quy định
928	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng - Xác định độ bền kéo vuông góc với bề mặt
929	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng - Xác định độ bền kéo song song với bề mặt
930	TCVN	Vật liệu cách nhiệt cho xây dựng - Xác định độ bền băng giá
931	TCVN	Sản phẩm cách nhiệt cho xây dựng - Xác định đặc tính uốn
932	TCVN	Sản phẩm cách nhiệt cho xây dựng - Xác định đặc tính cắt
933	TCVN	Sản phẩm cách nhiệt cho xây dựng - Xác định đặc tính chịu tải
934	TCVN	Vật liệu cách nhiệt - Xác định độ trở kháng nhiệt ở trạng thái ổn định và các đặc tính liên quan - Thiết bị đo dòng nhiệt.
5.1.9	**Vật liệu gỗ**	
	0	
5.1.10	**Sơn và véc ni**	
	37	
935	TCVN	Sơn và vecni - Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật về hàm lượng kim loại nặng
936	TCVN	Sơn và vecni - Xác định hàm lượng formaldehyt phát tan
937	TCVN	Sơn sần trong xây dựng- Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
938	TCVN	Sơn sần trong nhà - Yêu cầu kỹ thuật và Phương pháp thử
939	TCVN	Sơn nhôm chịu nhiệt - Yêu cẩu kỹ thuật và phương pháp thử"
940	TCVN	Sơn và vecni - Xác định thời gian sống của hệ nhiều thành phần - Chuẩn bị, ổn định mẫu và hướng dẫn thử nghiệm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
941	TCVN	Sơn và véc ni - Chuẩn bị a xít chiết tách từ sơn dạng lỏng hoặc dạng bột)
942	TCVN	Sơn và vecni - Xác định độ cứng màng sơn bằng bút chì
943	TCVN	Xác định hàm lượng chì trong màng sơn khô bằng phương pháp EDTA
944	TCVN	Sơn và vecsni - Xác định độ thấm carbon dioxide
945	TCVN	Sơn và vecni - Xác định độ bám dính của màng sơn (pull off)
946	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 1
947	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 2
948	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 3
949	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 4
950	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 5
951	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 6
952	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 7
953	TCVN	Sơn và vecni - Sơn bảo vệ kết cấu thép - Phần 8
954	TCVN	Sơn và vecni - Xác định khả năng chịu không khí ẩm chứa sulfur dioxide
955	TCVN	Sơn và vecni - Xác định khả năng chịu mù muối trung tính
956	TCVN	Xác định hàm lượng nước trong sơn
957	TCVN	Điện trở kháng quang phổ (EIS) trên các mẫu kim loại phủ và không phủ - Phần 1
958	TCVN	Điện trở kháng quang phổ (EIS) trên các mẫu kim loại phủ và không phủ - Phần 2
959	TCVN	Điện trở kháng quang phổ (EIS) trên các mẫu kim loại phủ và không phủ - Phần 3
960	TCVN	Điện trở kháng quang phổ (EIS) trên các mẫu kim loại phủ và không phủ - Phần 4
961	TCVN	Sơn và vecni - Yêu cầu kỹ thuật với hệ thống sơn bảo vệ cho các công trình ngoài khơi và các cấu trúc tương tự
962	TCVN	Sơn và vec ni - Yêu cầu kỹ thuật về hàm lượng hợp chất hữu cơ bay hơi
963	TCVN	Sơn dùng cho sàn công nghiệp - Sơn epoxy
964	TCVN	Phương pháp xác định hệ số phản xạ năng lượng mặt trời của màng sơn
965	TCVN	Sơn nhũ tương - Sơn vân
966	TCVN	Phương pháp thử cho sơn - Phần 7: Độ bền lâu của màng sơn - Điều 6: Thử nghiệm chu kỳ nóng - lạnh và ẩm
967	TCVN	Công nghệ chống ăn mòn cho kết cấu bê tông thoát nước- Phần 1: Khái niệm
968	TCVN	Công nghệ chống ăn mòn cho kết cấu bê tông thoát nước - Phần 2: Tiêu chuẩn thiết kế chống ăn mòn axit sunfuric

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
969	TCVN	Công nghệ chống ăn mòn cho kết cấu bê tông thoát nước - Phần 3: Tiêu chuẩn xây dựng chống ăn mòn axit sunfuric
970	TCVN	Phương pháp xác định độ bền cháy của màng sơn (phương pháp cabin)
971	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với vật liệu phát quang (đánh dấu thoát hiểm)
5.1.11	**Thạch cao trong xây dựng**	
	13	
972	TCVN	Chất kết dính và vữa thạch cao - Yêu cầu kỹ thuật
973	TCVN	Chất kết dính và vữa thạch cao - Phương pháp thử
974	TCVN	Vật liệu cho mối nối tấm thạch cao
975	TCVN	Khung vách thạch cao bằng kim loại - Yêu cầu kỹ thuật
976	TCVN	Thạch cao gia cường sợi thủy tinh - Yêu cầu kỹ thuật
977	TCVN	Tấm tường thạch cao - Yêu cầu kỹ thuật
978	TCVN	Tấm xi măng và thạch cao gia cường sợi nội thất - Yêu cầu kỹ thuật
979	TCVN	Thi công tấm thạch cao ốp ngoài - Yêu cầu kỹ thuật
980	TCVN	Hướng dẫn lắp đặt sản phẩm thạch cao tại hệ thống trần
981	TCVN	Bê tông thạch cao
982	TCVN	Tấm thạch cao phủ màng sợi thủy tinh
983	TCVN	Tấm thạch cao chịu nước phủ màng sợi thủy tinh – Yêu cầu kỹ thuật
984	TCVN	Tấm thạch cao có sợi gia cường - Yêu cầu kỹ thuật
5.1.12	**Vật liệu cao su, chất dẻo, composit**	
	16	
5.1.12.1	**Vật liệu cao su**	
	2	
985	TCVN	Cao su - Đánh giá độ phân tán của cácbon đen và cácbon silica - Phương pháp so sánh nhanh
986	TCVN	Cao su hỗn hợp - Xác định diện tích bề mặt nitơ đa điểm (NSA) và độ dày diện tích bề mặt thống kê (STSA)
5.1.12.2	**Chất dẻo, composit**	
	17	
987	TCVN	Chất dẻo - Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tác dụng của tải trọng - Phần 1: Phương pháp thử chung
988	TCVN	Chất dẻo - Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tác dụng của tải trọng - Phần 2: Chất dẻo và ebonit
989	TCVN	Chất dẻo - Xác định tính chất va đập Charpy - Phần 1: Phép thử va đập không sử dụng thiết bị

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
990	TCVN	Chất dẻo - Vật liệu nhựa nhiệt dẻo - Xác định nhiệt độ hóa mềm Vicat (VST)
991	TCVN	Chất dẻo - Xác định độ mờ của vật liệu trong suốt
992	TCVN	Chất dẻo - Xác định chỉ số khúc xạ
993	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp tiếp xúc với bức xạ mặt trời - Phần 1
994	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp tiếp xúc với bức xạ mặt trời - Phần 2
995	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp tiếp xúc với bức xạ mặt trời - Phần 3
996	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp phơi trong nguồn sáng phòng thí nghiệm - Phần 1
997	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp phơi trong nguồn sáng phòng thí nghiệm - Phần 2
998	TCVN	Chất dẻo - Xác định độ bền va đập kéo đứt
999	TCVN	Chất dẻo - Phương pháp phân tích cơ nhiệt (TMA) - Phần 2: Xác định hệ số giãn nở nhiệt tuyến tính và nhiệt độ hóa thủy tinh
1000	TCVN	Chất dẻo - Xác định hệ số truyền ánh sáng tổng của vật liệu trong suốt - Phần 1: Thiết bị chùm sáng đơn
1001	TCVN	Nhựa - Phân tích nhiệt lượng quét vi sai (DSC) - Phần 5: Xác định đặc tính đường cong phản ứng của thời gian và nhiệt độ, năng lượng phản ứng enthalpy và mức độ chuyển đổi
1002	TCVN	Nhựa - Phân tích nhiệt lượng quét vi sai (DSC) - Phần 6: Xác định thời gian cảm ứng oxi hóa (đẳng nhiệt OIT) và nhiệt độ cảm ứng oxi hóa (động nhiệt OIT)
1003	TCVN	Nhựa - Phân tích nhiệt lượng quét vi sai (DSC) - Phần 7: Xác định sự kết tinh động học. *Crystallization kinetics"*
5.1.13	**Vật liệu xây dựng khác**	
	59	
5.1.13.1	**Vật liệu chống thấm**	
	13	
1004	TCVN	Vật liệu chống thấm dạng lỏng chống thấm cho công trình xây dựng
1005	TCVN	Vật liệu chống thấm thi công dạng lỏng sử dụng cho công trình xây dựng
1006	TCVN	Tấm trải chống thấm - Phương pháp xác định độ xuyên nước
1007	TCVN	Vật liệu chống thấm nước thi công dạng lỏng sử dụng bên dưới lớp chất kết dính dán gạch gốm ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật và Phương pháp thử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1008	TCVN	Lớp phủ sàn đàn hồi - Lớp phủ sàn poly (vinyl chloride) không đồng nhất - Yêu cầu kỹ thuật
1009	TCVN	Lớp phủ sàn đàn hồi - Lớp phủ sàn poly (vinyl chloride) đồng nhất - Yêu cầu kỹ thuật
1010	TCVN	Lớp phủ sàn đàn hồi - Phương pháp thử
1011	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 3
1012	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 4
1013	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 5
1014	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 6
1015	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 7
1016	TCVN	Tấm nhiều lớp ép áp lực cao dùng để trang trí (HPL, HDPL) - Tấm phẳng từ nhựa nhiệt rắn - Phần 8
5.1.13.2	**Đá khối**	
	14	
1017	TCVN	Đá tự nhiên, đá khối thô - Yêu cầu kỹ thuật
1018	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước
1019	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 2: Xác định độ bền uốn
1020	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định độ chịu mài mòn
1021	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 5: Xác định độ bền băng giá
1022	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định độ bền sốc nhiệt
1023	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 8: Xác định độ bền định vị
1024	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 9: Xác định độ bền va đập
1025	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định độ bền hóa
1026	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 11: Xác định hệ số giãn nở nhiệt dài
1027	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định độ ổn định kích thước
1028	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định điện trở xuất

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1029	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 15: Xác định độ bền nén
1030	TCVN	Đá khối - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định kích thước, đặc tính hình học và chất lượng của modul
5.1.13.3	**Ống và phụ tùng**	
	15	
1031	TCVN	Gioăng và dải chịu thời tiết cho cửa đi, cửa sổ, cửa chớp và rèm tường - Phần 1:
1032	TCVN	Gioăng và dải chịu thời tiết cho cửa đi, cửa sổ, cửa chớp và rèm tường - Phần 2:
1033	TCVN	Gioăng và dải chịu thời tiết cho cửa đi, cửa sổ, cửa chớp và rèm tường - Phần 3:
1034	TCVN	Gioăng và dải chịu thời tiết cho cửa đi, cửa sổ, cửa chớp và rèm tường - Phần 4:
1035	TCVN	Hệ thống ống nhựa để dẫn nước nóng và nước lạnh - Hướng dẫn phân loại và thiết kế
1036	TCVN	Ống và phụ tùng bằng sứ tráng men bên trong và bên ngoài chịu áp lực để cấp nước chưa xử lý và nước uống được - Yêu cầu và kiểm tra chất lượng
1037	TCVN	Gioăng bịt kín bằng cao su cho hệ thống cấp nước, thoát nước - Yêu cầu kỹ thuật
1038	TCVN	Hệ thống đường ống chất dẻo thoát nước thải và chất thải (nhiệt độ thấp và cao) bên trong tòa nhà - Khuyến cáo thực hành lắp đặt
1039	TCVN	Bẫy nhựa cho hệ thống đường ống xả bên trong các tòa nhà
1040	TCVN	Gioăng bịt kín bằng nhựa nhiệt dẻo đàn hồi cho hệ thống cấp nước, thoát nước - Yêu cầu kỹ thuật
1041	TCVN	Các hoạt động dịch vụ liên quan đến hệ thống cấp nước uống và hệ thống nước thải - Quản lý khủng hoảng
1042	TCVN	Phép thử trong phòng thí nghiệm về phát thải tiếng ồn từ các thiết bị áp dụng và sử dụng trong hệ thống cấp nước - Phần 1: Phương pháp đo
1043	TCVN	Phép thử trong phòng thí nghiệm về phát thải tiếng ồn từ các thiết bị áp dụng và sử dụng trong hệ thống cấp nước - Phần 2: Điều kiện lắp đặt và vận hành van trộn và vòi nước
1044	TCVN	Phép thử trong phòng thí nghiệm về phát thải tiếng ồn từ các thiết bị áp dụng và sử dụng trong hệ thống cấp nước - Phần 3: Điều kiện lắp đặt và vận hành cho van

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1045	TCVN	Phép thử trong phòng thí nghiệm về phát thải tiếng ồn từ các thiết bị áp dụng và sử dụng trong hệ thống cấp nước - Phần 4: Điều kiện lắp đặt và vận hành các thiết bị đặc biệt khác
5.1.13.4	**Vật liệu khác**	
	17	
1046	TCVN	Gạch chịu axit - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
1047	TCVN	Chất biến tính polyme dạng bột và dạng latex sử dụng trong vữa và bê tông xi măng - Phương pháp thử
1048	TCVN	Vật liệu tái chế từ phế thải phá dỡ công trình và xây dựng cho san lấp trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật
1049	TCVN	Sử dụng vật liệu tái chế từ phế thải phá dỡ công trình và xây dựng cho san lấp trong xây dựng - Chỉ dẫn kỹ thuật
1050	TCVN	Tro xỉ nhiệt điện làm vật liệu san lấp - Yêu cầu chung
1051	TCVN	Thiết kế, thi công và nghiệm thu tro xỉ nhiệt điện làm vật liệu san lấp - Chỉ dẫn kỹ thuật
1052	TCVN	Chất thải rắn thông thường chứa năng lượng - Yêu cầu kỹ thuật và phân loại
1053	TCVN	Xỉ thép tái chế làm vật liệu san lấp trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật
1054	TCVN	Phân tích kích thước hạt - Phương pháp nhiễu xạ laze
1055	TCVN	Gốm mịn (Gốm cao cấp, gốm kỹ thuật cao cấp) - Xác định diện tích bề mặt riêng của bột gốm bằng phương pháp khí hấp phụ - Phương pháp BET
1056	TCVN	Cát dùng để sản xuất vật liệu xây dựng - Phương pháp phân tích hóa học
1057	TCVN	Các chất kết dính sơn và dầu sơn - Xác định nhiệt độ dịch chuyển thủy tinh
1058	TCVN	Bột phủ - Phần 13: Phân tích kích thước hạt bằng nhiễu xạ laze
1059	TCVN	Gốm mịn (Gốm cao cấp, gốm kỹ thuật cao cấp) - Xác định phân bố kích thước hạt bằng phương pháp nhiễu xạ laze
1060	TCVN	Xác định diện tích bề mặt riêng của chất rắn bằng phương pháp khí hấp phụ - Phương pháp BET
1061	TCVN	Oxit nhôm chính được sử dụng để sản xuất nhôm - Xác định hàm lượng oxit nhôm dạng alpha - Sử dụng phương pháp đánh giá diện tích lưới của đỉnh nhiễu xạ tia X.
1062	TCVN	Các vật liệu cácbonat để sản xuất nhôm - Than cốc nung - Xác định kích thước tinh thể của than cốc dầu bằng Nhiễu xạ tia X

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
5.1.14	**Kim loại, cốt phi kim**	
	0	
5.2	**Cấu kiện, kết cấu**	
	57	
1063	TCVN	Đánh giá cường độ chịu nén của bê tông trên kết cấu đổ tại chỗ và cấu kiện bê tông đúc sẵn
1064	TCVN	Thử nghiệm bê tông trên kết cấu - Phần 1: Mẫu khoan - Lấy mẫu, kiểm tra và thử nghiệm nén
1065	TCVN	Thử nghiệm bê tông trên kết cấu - Phần 2: Thử không phá hủy - Xác định chỉ số bật nảy
1066	TCVN	Thử nghiệm bê tông trên kết cấu - Phần 3: Xác định lực kéo nhổ
1067	TCVN	Thử nghiệm bê tông trên kết cấu - Phần 4: Xác định vận tốc xung siêu âm
1068	TCVN	Phương pháp thử khối xây - Phần 1: Xác định cường độ chịu nén
1069	TCVN	Phương pháp thử khối xây - Phần 2: Xác định cường độ chịu kéo khi uốn
1070	TCVN	Phương pháp thử khối xây - Phần 3: Xác định cường độ chịu cắt ban đầu
1071	TCVN	Phương pháp thử khối xây - Phần 4: Xác định cường độ chịu cắt qua lớp cách nước
1072	TCVN	Phương pháp thử khối - Phần 5: Xác định cường độ bám dính
1073	TCVN	Khối xây - Phương pháp xác định các tính chất nhiệt
1074	TCVN	Cấu kiện bê tông đúc sẵn - Cọc móng bê tông
1075	TCVN	Cấu kiện bê tông đúc sẵn - Cầu thang bê tông
1076	TCVN	Cấu kiện bê tông đúc sẵn - Cọc Tấm tường
1077	TCVN	Cấu kiện bê tông đúc sẵn - Cấu kiện móng công trình
1078	TCVN	Cấu kiện bê tông đúc sẵn - Hệ sàn làm từ dầm và block - Block bê tông
1079	TCVN	Quy định chung đối với sản phẩm bê tông đúc sẵn
1080	TCVN	Yêu cầu kỹ thuật đối với bê tông rào chắn đúc sẵn
1081	TCVN	Lanh to bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
1082	TCVN	Đỉnh hố thu và phần đỉnh hố ga làm bằng gang
1083	TCVN	Đỉnh hố thu và đỉnh hố ga làm bằng thép hoặc hợp kim nhôm
1084	TCVN	Đỉnh hố thu và đỉnh hố ga làm bằng bê tông cốt thép
1085	TCVN	Đỉnh hố thu và đỉnh hố ga làm bằng vật liệu composite

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1086	TCVN	Đinh hố thu và đinh hố ga làm bằng Polypropylene (PP), Polyethylene (PE) hoặc nhựa không hóa dẻo poly(vinyl chloride) (PVC-U)
1087	TCVN	Tấm panel tường trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử
1088	TCVN	Tấm tường nhẹ Panel Sandwich- Yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm
1089	TCVN	Cấu kiện bê tông cốt thép khí không chưng áp
1090	TCVN	Sản phẩm bê tông ly tâm ứng lực trước - Yêu cầu kỹ thuật và nghiệm thu
1091	TCVN	Nguyên tắc khảo sát, đánh giá kết cấu chịu lực
1092	TCVN	Cấu kiện xây dựng - Cấu kiện kính - Phương pháp thử độ bền cháy
1093	TCVN	Mặt dựng kính - Tiêu chuẩn sản phẩm
1094	TCVN	Mặt dựng kính - Độ kín nước - Yêu cầu kỹ thuật và phân loại
1095	TCVN	Mặt dựng kính - Độ kín nước - Thử nghiệm dưới áp suất tĩnh
1096	TCVN	Mặt dựng kính - Độ bền dưới áp lực gió - Phương pháp thử
1097	TCVN	Mặt dựng kính - Độ bền dưới áp lực gió - Yêu cầu kỹ thuật
1098	TCVN	Mặt dựng kính - Độ bền va đập - Yêu cầu kỹ thuật
1099	TCVN	Mặt dựng kính - Độ lọt khí - Yêu cầu kỹ thuật và phân loại
1100	TCVN	Mặt dựng kính - Độ thấm không khí - Phương pháp kiểm tra
1101	TCVN	Hệ khung treo kim loại cho tấm trần - Phương pháp thử xác định các tính chất và độ bền
1102	TCVN	Cọc - Phương pháp thí nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh đẩy ngang
1103	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 1: Thử nghiệm xuyên tĩnh bằng côn điện và xuyên tĩnh có đo áp lực nước lỗ rỗng
1104	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 2: Thử nghiệm xuyên động
1105	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 3: Thử nghiệm SPT
1106	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 4: Thử nén ngang trong hố khoan Ménard
1107	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 5: Thử nghiệm nén ngang linh hoạt
1108	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 6: Thử nghiệm nén ngang khi khoan (SBP)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1109	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 7: Thử nghiệm nén kích hố khoan
1110	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 8: Thử nghiệm nén ngang chuyển dịch toàn phần (FDP)
1111	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 10: Thử nghiệm xuyên trọng lượng
1112	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 11: Thử nghiệm nén ngang (DMT)
1113	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 12: Thử nghiệm xuyên tĩnh
1114	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 14: Thử nghiệm xuyên động hố khoan
1115	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm hiện trường - Phần 15: Đo trong khi khoan
1116	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm kết cấu địa kỹ thuật - Phần 1: Thử nghiệm cọc: Thử nén tĩnh
1117	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm kết cấu địa kỹ thuật - Phần 4: Thử nghiệm cọc: Thử tải động (PDA.....)
1118	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm kết cấu địa kỹ thuật - Phần 5: Thử neo được bơm vữa
1119	TCVN	Thử nghiệm địa kỹ thuật - Thử nghiệm kết cấu địa kỹ thuật - Phần 10: Thử nghiệm cọc: Thử tải nhanh
6	**SỬA CHỮA, BẢO TRÌ VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH**	
	1	
6.1	**Bảo vệ công trình**	
	0	
6.2	**Bảo trì công trình**	
	1	
1120	TCVN	Bảo trì kết cấu thép
6.3	**Sửa chữa công trình**	
	0	
7	**CƠ KHÍ, MÁY XÂY DỰNG**	
	54	
7.1	**Những vấn đề chung**	
	0	
7.2	**Thiết bị nâng**	
	0	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
7.3	**Thiết bị vận chuyển và xếp dỡ liên tục**	
	22	
1121	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Con lăn cho băng tải - Kích thước chính của con lăn cho băng tải vận chuyển vật liệu rời
1122	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Con lăn cho băng dỡ tải - Kích thước chính của con lăn
1123	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Băng tải - Vòng giảm chấn cho con lăn đỡ
1124	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Băng tải - Vòng đệm cho con lăn chuyển hướng
1125	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu đáy nông
1126	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu tròn, đáy nông
1127	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu đáy sâu trung bình
1128	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu đáy sâu với thành gầu phẳng
1129	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu đáy sâu với thành gầu cong
1130	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu gắn trên băng
1131	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Gầu tải - Gầu gắn trên xích
1132	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Bu lông và vòng đệm dùng cố định các bộ phận lên băng
1133	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục dùng vẫn chuyển vật liệu rời, tơi xốp - Vít tải - Các kích thước ăn khớp (liên hợp)
1134	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục dùng vẫn chuyển vật liệu rời, tơi xốp - Vít tải - Cánh vít xoắn
1135	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Vít tải vận chuyển vật liệu rời, tơi xốp - Nguyên tắc thiết kế
1136	TCVN	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục - Yêu cầu an toàn và yêu cầu EMC cho thiết bị vận chuyển vật liệu rời ngoại trừ các băng tải cố định
1137	TCVN	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục - Yêu cầu an toàn và yêu cầu EMC cho thiết bị nạp tải

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1138	TCVN	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục - Yêu cầu an toàn và yêu cầu EMC cho băng tải cố định dùng vận chuyển vật liệu rời
1139	TCVN	Hệ thống và thiết bị vận chuyển liên tục - Yêu cầu an toàn cho hệ thống và các bộ phận vận chuyển bằng khí nén các vật liệu rời
1140	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Phân loại và ký hiệu các loại vật liệu rời
1141	TCVN	Máy và thiết bị vận chuyển liên tục - Phân loại bộ phận nạp tải
1142	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Phân loại
7.4	**Máy đào và chuyển đất**	
	2	
1143	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Định nghĩa kích thước và mã hiệu - Phần 1: Máy cơ sở
1144	TCVN	Máy đào và chuyển đất - Định nghĩa kích thước và mã hiệu - Phần 2: Thiết bị và bộ phận đi kèm
7.5	**Máy và thiết bị thi công trong xây dựng**	
	15	
1145	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy trộn bê tông - Phần 2: Quy trình xác định thông số kỹ thuật
1146	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đầm ngoài dùng đầm bê tông
1147	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Bơm bê tông - Phần 2: Quy trình xác định thông số kỹ thuật
1148	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy xoa phẳng và hoàn thiện bê tông - Phần 1: Điều khoản và thông số kỹ thuật
1149	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy xoa phẳng và hoàn thiện bê tông - Phần 2: Yêu cầu an toàn và kiểm tra
1150	TCVN	Máy nâng xây dựng chở vật liệu - Phần 1: Thang nâng với bàn nâng dễ tiếp cận (vận thăng xây dựng)
1151	TCVN	Máy nâng xây dựng chở vật liệu- Phần 2: Thang nâng nghiêng với thiết bị chuyển tải không thể tiếp cận (vận thăng xây dựng)
1152	TCVN	Máy nâng xây dựng để vận chuyển người và vật liệu bằng ca bin dẫn hướng thẳng đứng (thang máy thi công)
1153	TCVN	Máy và thiết bị thi công xây dựng - Máy đánh bóng và hoàn thiện bề mặt bê tông - Phần 2: Yêu cầu và kiểm tra an toàn
1154	TCVN	Cần trục - An toàn - Cần trục tháp

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1155	TCVN	Quy tắc thực hành sử dụng an toàn cần trục tháp - Cần trục tháp
1156	TCVN	Quy tắc thực hành sử dụng an toàn máy bơm bê tông
1157	TCVN	Năng lượng chất lỏng thủy lực - Chất lỏng - Phương pháp mã hóa mức độ ô nhiễm bởi các hạt rắn
1158	TCVN	Năng lượng chất lỏng thủy lực - Các quy định chung và yêu cầu an toàn đối với các hệ thống và các bộ phận của chúng
1159	TCVN	Sàn nâng chuyển dùng
7.6	**Máy, trạm sản xuất và gia công vật liệu xây dựng**	
	15	
1160	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 1: Thiết bị lưu trữ, vận chuyển bên trong nhà máy
1161	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 2: Thiết bị lưu trữ, vận chuyển bên ngoài nhà máy
1162	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 3: Máy cắt
1163	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 4: Bàn nghiêng
1164	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 5: Máy và trang bị cho công tác xếp và dỡ chồng
1165	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 6: Máy phá vỡ
1166	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 7: Máy cắt kính nhiều lớp
1167	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 9: Thiết bị làm sạch
1168	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính phẳng - Yêu cầu an toàn - Phần 11: Máy khoan
1169	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính cong - Yêu cầu an toàn - Phần 1: Bộ nạp liệu
1170	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính cong - Yêu cầu an toàn - Phần 2: Máy nạp liệu
1171	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính cong - Yêu cầu an toàn - Phần 3: Máy IS
1172	TCVN	Máy và thiết bị xử lý và gia công kính cong - Yêu cầu an toàn - Phần 4: Máy ép
1173	TCVN	Máy sản xuất sản phẩm ceramic - An toàn - Chất tải và dỡ tải sản phẩm ceramic dạng mịn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1174	TCVN	Máy sản xuất sản phẩm ceramic - An toàn - Xe và bàn di chuyển sản phẩm
8	**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG**	
	77	
8.1	**Tiết kiệm năng lượng - Công trình xanh - Bền vững**	
	54	
1175	TCVN	Kiểm toán năng lượng tòa nhà
1176	TCVN	Hiệu năng nhiệt của tòa nhà - Phương pháp đo hiện trường lưu lượng không khí của hệ thống thông gió và điều hòa không khí
1177	TCVN	Công trình xanh - Hướng dẫn thiết kế
1178	TCVN	Tiêu chuẩn đánh giá công trình xanh
1179	TCVN	Sử dụng năng lượng cho các công trình xây dựng
1180	TCVN	Thiết kế kiến trúc thích ứng với môi trường - Vi khí hậu công trình - Những nguyên tắc chung
1181	TCVN	Hướng dẫn đánh giá hiệu quả sử dụng năng lượng của công trình mới
1182	TCVN	Hiệu suất năng lượng của hệ thống cửa sổ trong công trình cư trú - Quy trình tính toán
1183	TCVN	Trình bày các đo đạc sử dụng năng lượng của tòa nhà
1184	TCVN	Nguyên tắc thiết kế tiết kiệm năng lượng cho nhà ở đơn lẻ và tòa nhà thương mại nhỏ
1185	TCVN	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà - Truyền nhiệt qua nền đất - Phương pháp tính toán
1186	TCVN	Hiệu quả năng lượng của tòa nhà - Các chỉ số yêu cầu hiệu quả năng lượng thành phần của tòa nhà liên quan đến cân bằng năng lượng nhiệt và đặc điểm công trình - Phần 1: Tổng quan các lựa chọn
1187	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Các chỉ số yêu cầu đặc trưng năng lượng của các bộ phận nhà liên quan đến cân bằng năng lượng nhiệt và đặc điểm công trình - Phần 2: Giải thích và xác minh cho phần 1
1188	TCVN	Tính bền vững trong nhà và công trình dân dụng - Nguyên tắc chung
1189	TCVN	Tính bền vững trong nhà và công trình dân dụng - Các quy định cốt lõi để công bố sản phẩm và dịch vụ xây dựng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1190	TCVN	Tính bền vững trong nhà và công trình dân dụng - Khung phương pháp đánh giá hiệu quả môi trường của các công trình xây dựng - Phần 1: Nhà
1191	TCVN	Tính bền vững trong nhà và công trình dân dụng - Khung phương pháp đánh giá hiệu quả môi trường của các công trình xây dựng - Phần 1: Công trình dân dụng
1192	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 1: Định nghĩa, biểu tượng và chỉ tiêu tiện nghi
1193	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 2: Xác định công suất sưởi ấm và làm mát thiết kế
1194	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 3: Thiết kế và kích thước
1195	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 4: Kích thước và cách tính toán công suất sưởi ấm làm mát của hệ thống TABS
1196	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 5: Lắp đặt
1197	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 6: Điều khiển
1198	TCVN	Thiết kế môi trường trong công trình xây dựng - Thiết kế, kích thước, lắp đặt và điều khiển hệ thống sưởi ấm và làm mát bức xạ - Phần 7: Thông số đầu vào để tính toán năng lượng
1199	TCVN	Hiệu quả và yêu cầu hoạt động của các tiện nghi trong công trình
1200	TCVN	Thiết kế toà nhà thông minh
1201	TCVN	Đặc trưng nhiệt của cửa sổ, cửa đi và cửa chớp - Tính toán truyền nhiệt - Phần 1: Tổng quát
1202	TCVN	Đặc trưng nhiệt của cửa sổ, cửa đi và cửa chớp - Tính toán truyền nhiệt - Phần 2: Phương pháp số cho khung
1203	TCVN	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà và vật liệu - Xác định tốc độ dòng khí cụ thể trong nhà - Phương pháp pha loãng khí vết

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1204	TCVN	Đặc trưng dịch nhiệt của các bộ phận nhà và cấu kiện của nhà - Nhiệt độ bề mặt bên trong để tránh độ ẩm bề mặt tới hạn và sự ngưng tụ giữa các kẽ - Phương pháp tính toán
1205	TCVN	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà - Tính toán sử dụng năng lượng cho sưởi ấm không gian
1206	TCVN	Đặc trưng nhiệt của tòa nhà - Tính toán nhiệt độ trong phòng mùa hè không làm mát cơ học - Phương pháp đơn giản
1207	TCVN	Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn đối với đặc trưng nhiệt của Vật liệu xây dựng và các bộ phận lắp ghép bằng phương pháp Thiết bị hộp nóng
1208	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Các tính chất nhiệt, mặt trời và ánh sáng ban ngày của các bộ phận nhà và cấu kiện - Phần 1: Phương pháp tính đơn giản các đặc trưng mặt trời và ban ngày đối với các thiết bị bảo vệ năng lượng mặt trời lắp kính
1209	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Các tính chất nhiệt, năng lượng mặt trời và ánh sáng ban ngày của các bộ phận và cấu kiện của nhà - Phần 3: Giải thích và xác minh
1210	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Đặc tính nhiệt, năng lượng mặt trời và ánh sáng ban ngày của các bộ phận và cấu kiện của tòa nhà - Phần 3: Phương pháp tính toán chi tiết các đặc trưng năng lượng mặt trời và ánh sáng ban ngày cho các thiết bị bảo vệ năng lượng mặt trời kết hợp với kính
1211	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Điều kiện khí hậu bên ngoài - Phần 1: Chuyển đổi dữ liệu khí hậu để tính toán năng lượng
1212	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Điều kiện khí hậu bên ngoài - Phần 2: Giải thích và xác minh cho ISO 52010-1
1213	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Chất lượng môi trường trong nhà - Phần 1: Các thông số đầu vào của môi trường cho thiết kế và đánh giá đặc trưng năng lượng của tòa nhà
1214	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Quy trình đánh giá đặc trưng năng lượng - Phần 2: Hướng dẫn sử dụng các thông số đầu vào về môi trường để thiết kế và đánh giá đặc trưng năng lượng của các tòa nhà
1215	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Phương pháp tính tải trọng sưởi ấm thiết kế - Phần 1: Tải trọng sưởi ấm không gian, Mô đun M3-3

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1216	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Phương pháp tính tải trọng sưởi ấm thiết kế - Phần 3: Các hệ thống nước nóng domestic
1217	TCVN	Đặc trưng năng lượng của tòa nhà - Phần 1: Tác động của tự động hóa tòa nhà, điều khiển và quản lý tòa nhà
1218	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Hệ thống quản lý tòa nhà - Phần 1: Mô đun M10-12
1219	TCVN	Phương pháp đánh giá hiệu quả năng lượng
1220	TCVN	Tính bền vững trong các tòa nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Chỉ số carbon của một tòa nhà hiện có trong giai đoạn sử dụng - Phần 1: Tính toán, báo cáo và giao tiếp
1221	TCVN	Tính bền vững trong các tòa nhà và công trình dân dụng - Chỉ số cac bon của một tòa nhà hiện có trong giai đoạn sử dụng. Phần 2: Kiểm tra
1222	TCVN	Quy tắc kỹ thuật chung về đo lường, tính toán và kiểm tra mức tiết kiệm năng lượng của các dự án
1223	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Lịch trình và tình trạng sử dụng của tòa nhà, khu vực và sử dụng không gian dùng để tính toán năng lượng - Phần 1: Tòa nhà không dùng để ở
1224	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Lịch trình và tình trạng sử dụng của tòa nhà, khu vực và sử dụng không gian dùng để tính toán năng lượng - Phần 1: Tòa nhà để ở
1225	TCVN	Đánh giá EPB tổng thể - Khung và quy trình chung
1226	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Đánh giá EPB tổng thể - Phần 2: Giải thích và xác minh ISO 52000-1
1227	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Các chỉ số, yêu cầu, xếp hạng và chứng chỉ - Các khía cạnh chung và áp dụng đối với đặc trưng năng lượng tổng thể
1228	TCVN	Đặc trưng năng lượng của các tòa nhà - Các chỉ số, yêu cầu, xếp hạng và chứng chỉ - Phần 2: Giải thích và xác minh cho ISO 52003-1
8.2	**BIM**	
	13	
1229	TCVN	Công trình xây dựng - Tổ chức thông tin về công trình xây dựng - Phần 2: Khung phân loại
1230	TCVN	Công trình xây dựng - Tổ chức thông tin về công trình xây dựng - Phần 3: Khung cho thông tin đối tượng định hướng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1231	TCVN	Tổ chức và số hóa thông tin về nhà và công trình dân dụng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Phần 1: Ý tưởng và nguyên lý
1232	TCVN	Tổ chức và số hóa thông tin về nhà và công trình dân dụng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Phần 2: Giai đoạn giao hàng và tài sản
1233	TCVN	Tổ chức và số hóa thông tin về nhà và công trình dân dụng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Phần 3: Operational phase of the assets (ISO 19650-3:2020)
1234	TCVN	Tổ chức và số hóa thông tin về nhà và công trình dân dụng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình (BIM) - Phần 5: Security-minded approach to information management (ISO 19650-5:2020)
1235	TCVN	Mô hình hóa thông tin công trình - Mức độ nhu cầu thông tin - Phần 1: Khái niệm và nguyên tắc
1236	TCVN	Vùng chứa thông tin để gửi tài liệu được liên kết - Đặc điểm kỹ thuật trao đổi - Phần 1: Vùng chứa
1237	TCVN	Vùng chứa thông tin để gửi tài liệu được liên kết - Đặc điểm kỹ thuật trao đổi - Phần 2: Các loại liên kết
1238	TCVN	Mô hình hóa thông tin và các quá trình số hóa khác sử dụng trong xây dựng - Phương pháp mô tả, tác giả và các tính chất duy trì trong bộ dữ liệu liên thông
1239	TCVN	Mô hình hóa thông tin và các quá trình số hóa khác sử dụng trong xây dựng - Data templates for construction objects used in the life cycle of built assets - Khái niệm và nguyên tắc (ISO 23387:2020)
1240	TCVN	Mô hình thông tin công trình - Sổ tay trao đổi thông tin - Phần 1: Phương pháp và cách thức mô tả
1241	TCVN	Mô hình thông tin công trình - Sổ tay trao đổi thông tin - Phần 2: Khung tương tác
8.3	**Môi trường xây dựng**	
	10	
1242	TCVN	Chất lượng môi trường không khí trong nhà ở và nhà công cộng
1243	TCVN	Chất lượng không khí - Vật liệu đồng - Phần 3: Xác định định lượng amiăng bằng phương pháp Nhiễu xạ tia X

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Ký hiệu	Tên tiêu chuẩn
1244	TCVN	Chất lượng không khí trong nhà - Phương pháp thể hiện chất lượng không khí trong nhà cho người ở
1245	TCVN	Hướng dẫn quản lý các tiện ích nước thải và đánh giá các dịch vụ nước thải
1246	TCVN	Các hoạt động liên quan đến dịch vụ nước uống và nước thải - Hướng dẫn đánh giá và cải thiện dịch vụ cho người dùng
1247	TCVN	Các hoạt động liên quan đến dịch vụ nước uống và nước thải - Hướng dẫn quản lý các tiện ích nước uống và đánh giá các dịch vụ nước uống
1248	TCVN	Hướng dẫn đánh giá và quản lý rủi ro sức khỏe đối với việc tái sử dụng nước không uống được
1249	TCVN	Hướng dẫn phân loại chất lượng nước để tái sử dụng nước
1250	TCVN	Thông gió trong đô thị
1251	TCVN	Đảo nhiệt đô thị

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 3: KẾ HOẠCH BIÊN SOẠN TCVN CHỦ YẾU THUỘC CÁC LĨNH VỰC KẾT CẤU, ĐỊA KỸ THUẬT, VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ THEO HỆ THỐNG TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU

(Kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-BXD ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Số TT	Tên tiêu chuẩn	
	1 Thiết kế kết cấu xây dựng và địa kỹ thuật	
	1.1 Cơ sở thiết kế kết cấu	
1	TCVN	Cơ sở thiết kế kết cấu
	1.2 Tải trọng và tác động	
2	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-1: Tác động chung - Khối lượng thể tích của vật liệu, trọng lượng bản thân và hoạt tải cho công trình
3	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-2: Tác động chung - Tác động lên kết cấu tiếp xúc với lửa
4	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-4: Tác động chung - Tác động gió
5	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-5: Tác động chung - Tác động nhiệt
6	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-6: Tác động chung - Tác động trong quá trình thi công
7	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 1-7: Tác động chung - Tác động bất thường
8	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 3: Tác động do cần trục và máy móc
9	TCVN	Tác động lên kết cấu - Phần 4: Si lô và bể chứa
	1.3 Thiết kế kết cấu bê tông	
10	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà
11	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
12	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 3: Kết cấu si lô và bể chứa
13	TCVN	Thiết kế kết cấu bê tông - Phần 4: Thiết kế neo để sử dụng trong bê tông
	1.4 Thiết kế kết cấu thép	
14	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà
15	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-2: Quy định chung - Thiết kế kết cấu chịu lửa
16	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-3: Quy định bổ sung cho cấu kiện và tấm tạo hình nguội

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

17	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-4: Quy định bổ sung cho thép không gỉ
18	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-5: Cấu kiện tổ hợp từ thép tấm phẳng
19	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-6: Cường độ và ổn định của kết cấu vỏ
20	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-7: Cấu kiện tổ hợp từ thép tấm phẳng chịu tải trọng ngoài mặt phẳng
21	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-8: Thiết kế liên kết
22	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-9: Mỏi
23	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-10: Độ dai của vật liệu và tính chất theo phương chiều dày
24	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-11: Thiết kế kết cấu có cấu kiện chịu kéo
25	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 1-12: Quy định bổ sung cho thép tới S700 của EN 1993
26	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 3-1: Tháp, trụ và ống khói - Tháp và trụ
27	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 3-2: Tháp, trụ và ống khói - Ống khói
28	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 4-1: Si lô
29	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 4-2: Bể chứa
30	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 5: Đường ống
31	TCVN	Thiết kế kết cấu thép - Phần 6: Kết cấu đỡ cần trục
	1.5 Thiết kế kết cấu liên hợp	
32	TCVN	Thiết kế kết cấu liên hợp thép - bê tông - Phần 1-1: Quy định chung và quy định cho nhà
33	TCVN	Thiết kế kết cấu liên hợp thép - bê tông - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
	1.6 Thiết kế kết cấu gỗ	
34	TCVN	Thiết kế kết cấu gỗ - Phần 1-1: Quy định chung - Quy định thông thường và quy định cho nhà
35	TCVN	Thiết kế kết cấu gỗ - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
	1.7 Thiết kế kết cấu khối xây	
36	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 1-1: Quy định chung cho kết cấu khối xây có cốt và không có cốt
37	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 1-2: Quy định chung - Thiết kế kết cấu chịu lửa
38	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 2: Cân nhắc thiết kế, lựa chọn vật liệu và thi công khối xây
39	TCVN	Thiết kế kết cấu khối xây - Phần 3: Phương pháp tính đơn giản đối với kết cấu khối xây

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	1.8 Thiết kế địa kỹ thuật	
40	TCVN	Thiết kế địa kỹ thuật - Phần 1: Những quy định chung
41	TCVN	Thiết kế địa kỹ thuật - Phần 2: Khảo sát và thí nghiệm đất nền
	1.9 Thiết kế công trình chịu động đất	
42	TCVN	Thiết kế kết cấu chịu động đất - Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định cho nhà
43	TCVN	Thiết kế kết cấu chịu động đất - Phần 3: Đánh giá và gia cường nhà
44	TCVN	Thiết kế kết cấu chịu động đất - Phần 4: Si lô, bể chứa và đường ống
45	TCVN	Thiết kế kết cấu chịu động đất - Phần 5: Móng, kết cấu chắn và các khía cạnh địa kỹ thuật
46	TCVN	Thiết kế kết cấu chịu động đất - Phần 6: Tháp, trụ và ống khói
	1.10 Thiết kế kết cấu nhôm	
47	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-1: Quy định chung
48	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-2: Thiết kế kết cấu chịu lửa
49	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-3: Kết cấu nhạy với mỏi
50	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-4: Thép tấm tạo hình nguội
51	TCVN	Thiết kế kết cấu nhôm - Phần 1-5: Kết cấu vỏ
	1.11 Thiết kế các loại kết cấu đặc thù	
52	TCVN	Bể thép hàn hình trụ đứng đáy phẳng đặt trên mặt đất, chế tạo tại công trường dùng để chứa chất lỏng ở nhiệt độ môi trường và cao hơn
	2 VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ	
	2.1 Bê tông	
53	TCVN	Bê tông - Yêu cầu kỹ thuật, tính năng, sản xuất và đánh giá phù hợp
54	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 1: Lấy mẫu và các máy móc chung
55	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 2: Thử độ sụt
56	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 3: Thử độ cứng Vebe
57	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 4: Độ lèn chặt
58	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 6: Khối lượng thể tích
59	TCVN	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử - Phần 7: Hàm lượng bọt khí - Phương pháp áp lực
60	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 1: Hình dạng, kích thước và các yêu cầu khác đối với mẫu thử và khuôn đúc
61	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 2: Lấy mẫu và bảo dưỡng mẫu để thử nghiệm cường độ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

62	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 3: Cường độ chịu nén của mẫu thử
63	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 4: Cường độ chịu nén - Yêu cầu kỹ thuật đối với máy thử
64	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 5: Cường độ chịu uốn của mẫu thử
65	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 6: Cường độ chịu kéo khi bửa của mẫu thử
66	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 7: Khối lượng thể tích của bê tông đóng rắn
67	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 8: Chiều sâu thấm nước dưới áp lực
68	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định mô đun đàn hồi cát tuyến khi nén
69	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định co ngót của bê tông
70	TCVN	Bê tông - Phương pháp thử - Phần 16: Xác định từ biến khi nén của bê tông
	2.2 Cốt liệu cho bê tông và vữa	
71	TCVN	Cốt liệu cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
72	TCVN	Cốt liệu nhẹ cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
73	TCVN	Cốt liệu cho vữa - Yêu cầu kỹ thuật
74	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 1: Phương pháp lấy mẫu
75	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 2: Phương pháp giảm mẫu thử phòng thí nghiệm
76	TCVN	Cốt liệu - Các phương pháp thử tính chất chung - Phần 5: Dụng cụ chung và hiệu chuẩn
77	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 1: Phương pháp sàng
78	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 2: Xác định phân bố cỡ hạt - Sàng thử nghiệm, kích thước lỗ sàng danh định
79	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 4: Xác định hình dạng hạt - Chỉ số hình dạng
80	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử tính chất hình học - Phần 9: Đánh giá độ mịn - Thử nghiệm xanh metylen
81	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ học và vật lý - Phần 2: Xác định độ kháng dập vỡ
82	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ học và vật lý - Phần 3: Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hổng
83	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ học và vật lý - Phần 5: Xác định hàm lượng nước bằng phương pháp sấy khô trong lò thông khí

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

84	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất cơ học và vật lý - Phần 6: Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước
85	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất nhiệt và bền thời tiết - Phần 4: Xác định độ co khô
86	TCVN	Cốt liệu - Phương pháp thử các tính chất hóa học - Phần 1: Phân tích hóa
	2.3 Xi măng	
87	TCVN	Xi măng - Phần 1: Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp đối với xi măng thông dụng
88	TCVN	Xi măng - Phần 2: Đánh giá và kiểm tra ổn định chất lượng
89	TCVN	Xi măng xây trát - Phần 1: Thành phần, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí phù hợp
90	TCVN	Xi măng xây trát - Phần 2: Phương pháp thử
91	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định cường độ
92	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 2: Phân tích thành phần hóa
93	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định thời gian đông kết và độ ổn định
94	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 5: Thí nghiệm hoạt tính puzolan cho xi măng puzolan
95	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định độ mịn
96	TCVN	Xi măng - Phương pháp thử - Phần 7: Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu xi măng
	2.4 Phụ gia cho bê tông và vữa	
97	TCVN	Nước trộn bê tông
98	TCVN	Phụ gia hóa học - Yêu cầu chung
99	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật và đánh giá phù hợp
100	TCVN	Phụ gia hóa học - Lấy mẫu, đánh giá và xác nhận độ ổn định chất lượng
101	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 1: Bê tông và vữa đối chứng dùng trong thử nghiệm
102	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 2: Xác định thời gian đông kết
103	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 4: Xác định độ tách nước của bê tông
104	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 6: Phân tích hồng ngoại
105	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 8: Xác định hàm lượng vật liệu khô thông thường
106	TCVN	Phụ gia hóa học cho bê tông, vữa xây và vữa rót - Phần 10: Xác định hàm lượng ion clo hòa tan trong nước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	2.5 Viên xây	
107	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 1: Viên xây đất sét nung
108	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 3: Viên xây bê tông
109	TCVN	Viên xây - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 4: Viên xây bê tông khí chưng áp
110	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định cường độ chịu nén
111	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định cường độ chịu kéo khi uốn của viên xây bê tông
112	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 9: Xác định thể tích, tỉ lệ rỗng và thể tích thực của viên xây đất sét nung và canxi silicat bằng phương pháp rót cát
113	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 13: Xác định khối thể tích thực và khối lượng thể tích tổng của viên xây (trừ viên xây đá tự nhiên)
114	TCVN	Viên xây - Phương pháp thử - Phần 21: Xác định độ hút nước của viên xây đất sét nung và viên xây canxi silicat bằng nước lạnh hấp thụ
	2.6 Vữa xây dựng	
115	TCVN	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 1: Vữa trát
116	TCVN	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật - Phần 2: Vữa xây
117	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 1: Xác định thành phần hạt
118	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 2: Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử
119	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 3: Xác định độ lưu động của hỗn hợp vữa (phương pháp bàn dằn)
120	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định độ lưu động của hỗn hợp vữa (dùng thanh xuyên)
121	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 6: Xác định khối lượng thể tích của hỗn hợp vữa
122	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 7: Xác định hàm lượng không khí của hỗn hợp vữa
123	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 9: Xác định thời gian làm việc và thời gian điều chỉnh của hỗn hợp vữa
124	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 10: Xác định khối lượng thể tích của vữa đóng rắn
125	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 11: Xác định cường độ chịu nén và chịu uốn của vữa đóng rắn
126	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 12: Xác định cường độ bám dính của vữa trát đóng rắn trên nền
127	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 17: Xác định hàm lượng ion clo hòa tan trong nước của hỗn hợp vữa

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

128	TCVN	Vữa xây dựng - Phương pháp thử - Phần 18: Xác định hệ số hút nước do tác động mao dẫn của vữa đóng rắn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn